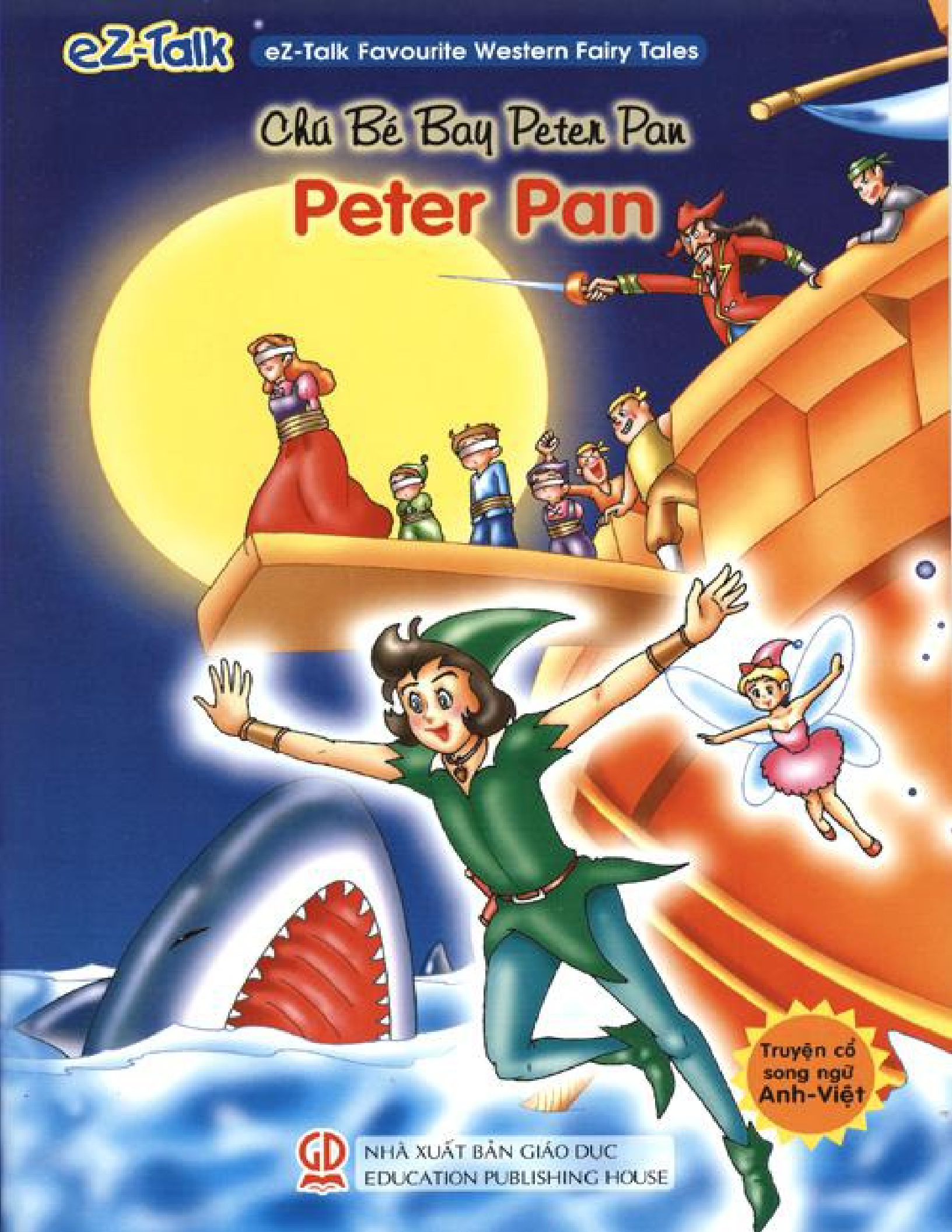


Chú Bé Bay Peter Pan

Peter Pan



Truyện cổ
song ngữ
Anh-Việt



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC
EDUCATION PUBLISHING HOUSE

PETER PAN

James Matthew Barrie sinh ở Scotland vào năm 1860. Xuất thân khiêm tốn, ông theo học tại Glasgow, ở Dumfries, rồi trường Đại học Tổng hợp Édimbourg, trước khi khởi nghiệp báo chí tại Nottingham, rồi London. Đó là khi ông bắt đầu cho xuất bản những tiểu thuyết và vở kịch mà ngay lập tức đạt thành công vang dội. Peter Pan là tác phẩm nổi tiếng nhất trong số đó. Một câu chuyện với trí tưởng tượng mãnh liệt không thể không gọi ta nhớ tới Alice ở xứ sở diệu kỳ của Lewis Carroll.

James Matthew Barrie mất năm 1937

Chú bé kỳ lạ Peter Pan một đêm đã mò đến phòng trẻ của nhà Darling gồm Wendy, John và Micheal. Chú đã dạy chúng bay, và mang chúng qua bầu trời tới Neverland, xứ sở thần thoại có những người Da đỏ, sói, Tiên cá và... lũ cướp biển.

Cầm đầu lũ cướp là Thuyền trưởng Hook nham hiểm. Một tay hắn đã bị đớp mất bởi một con cá sấu, con vật mà, như Hook giải thích, “đã thích tay tao đến mức nó cứ bám riết lấy tao từ đó, thèm thuồng muốn liếm nốt cái phần còn lại”. Sau rất nhiều biến cố, câu chuyện đã đạt tới đỉnh điểm khi Peter, Wendy và lũ trẻ phải đối mặt trong trận chiến với Hook và lũ kẻ cướp.

Peter Pan, một chú bé tự yêu mình, một đứa trẻ mãi mãi chẳng chịu lớn, đã trở thành nguyên mẫu của tất cả những người chỉ thích ở mãi trong tuổi thơ mà không muốn chấp nhận những trách nhiệm của người lớn. Câu chuyện của J.M.Barrie, như các tác phẩm kinh điển vĩ đại khác, đã bao hàm cả bóng tối và ánh sáng, cả thiện và ác. Tuy vậy, từ khi hãng Disney làm phim về Peter Pan, câu chuyện, bị cắt xén, đã trở nên lãng mạn hơn và cũng tầm thường hơn. Vì thế tôi khuyên mọi người, người lớn và trẻ em đã đủ lớn, hãy đọc lại nguyên tác để có thể thưởng thức được các sắc thái và ngôn ngữ kỳ tài của truyện.

Kathy Egner, Children's Literature

Một tác phẩm được xếp trong số những cột mốc của văn học thiếu nhi và luôn được tái bản cho mỗi thế hệ.

Publisher's Weekly

“Tất cả trẻ con, trừ một đứa, đều lớn lên”. Đã bắt đầu như vậy áng văn cổ điển của văn học thiếu nhi mà tất cả chúng ta giờ đây đều biết là kỳ diệu...

Richard Farr, Amazon.com

Trẻ em thuộc mọi lứa tuổi sẽ sung sướng với câu chuyện đầy hài hước về cậu chàng Peter Pan này.

AudioFile

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

CHƯƠNG 1 CUỘC VIẾNG THĂM CỦA PETER

Tất cả trẻ em, trừ một đứa, đều lớn lên. Và chúng biết rõ điều đó từ rất sớm. Wendy khám phá ra sự thật như thế này: hồi lên hai, một hôm bé đang chơi trong vườn, bé hái một đóa hoa và chạy ù vào tặng mẹ, chắc lúc đó nom bé rạng rỡ và đáng yêu lắm vì mẹ bé, bà Darling đã xúc động đưa tay ôm ngực thốt lên : "Ôi, ước gì con cứ như thế này mãi !" Mẹ chẳng nói gì thêm nữa nhưng Wendy hiểu ngay rằng bé sẽ phải lớn lên. Mọi đứa trẻ hai tuổi đều biết điều này. Hai tuổi là khởi đầu của con đường đi tới sự kết thúc.

Gia đình Darling sống ở số nhà 14 và cho tới khi Wendy ra đời, bà Darling là nữ chủ nhân tuyệt đối trong nhà. Bà là một thiếu phụ duyên dáng, tâm hồn lãng mạn với một nét nhả hơi giễu cợt nơi khóe miệng. Tâm hồn bà cũng tựa như các loại hộp đồ chơi phương Đông bí ẩn đối với chúng ta - bạn cứ thử mở một hộp, thế là lại thấy ngay một chiếc hộp bé hơn nằm trong. Và trên khóe môi hơi giễu cợt của mẹ phảng phất một nụ hôn mà Wendy chẳng bao giờ hái được, dù nó vẫn đậu chéch trên khóe miệng phải.

Còn ông Darling đã chinh phục bà Darling bằng cách như sau : lúc bà còn là một thiếu nữ, tất cả các chàng thanh niên đồng thời phát hiện rằng mình mê cô gái và đều bỏ nháo bỏ nhào đến xin cưới nàng làm vợ. Riêng ông Darling nhanh chân hơn hết thảy, đã nhảy lên một chiếc xe ngựa và chiếm chỗ đầu tiên. Chàng được nàng trao cả trái tim, trừ chiếc hộp nhỏ nhất và nụ hôn. Về chuyện chiếc hộp thì ông không bao giờ đoán ra, còn về nụ hôn thì mãi rồi ông cũng đành thôi không cố thử nữa. Wendy cho rằng nếu ba là hoàng đế Napoleon thì mẹ sẽ xiêu lòng nhưng tôi có thể tưởng tượng ra là kể cả ông vua đó, cứ cố mãi cuối cùng cũng phát cáu, bỏ cuộc ra đi sau khi sập cửa cái rầm.

Ông Darling sẵn lòng giải thích trước mặt Wendy rằng không những mẹ yêu ba mà còn tôn trọng ba. Ông là một nhà thông thái rất rành về sự tăng giảm trên thị trường chứng khoán. Tất nhiên chẳng ai hiểu gì nhiều về những vấn đề tài chính đó cả nhưng ông thì tỏ ra đặc biệt sành sỏi và cái cách ông tuyên bố rằng cổ phiếu này đang lên hoặc trái phiếu kia đang sụt giá khiến phụ nữ kính trọng vô cùng.

Ngày cưới bà Darling vận đồ trắng và sau khi cưới, bà thích thú lập và theo dõi sổ chi tiêu gia đình một cách thật hoàn hảo, coi như một trò chơi, đến một cây cải Bruých-xen bé xiu cũng không lọt khỏi sổ. Nhưng rồi chẳng bao lâu sau, bảng chi tiêu bỏ qua cả từng cây súp lơ to đùng và được thay bằng hình vẽ các em bé không có mặt. Đáng ra phải cộng các khoản chi, bà Darling lại ngồi vẽ. Điều này cũng hợp với một số hy vọng của bà.

Wendy sinh ra đầu tiên, rồi đến John, và sau cùng là Michael.

Một hoặc hai tuần lễ sau ngày sinh Wendy, ba mẹ bé tự hỏi không biết liệu họ có nuôi nổi bé không vì gia đình này thêm một miệng ăn. Ông Darling rất tự hào về cô con gái mới sinh, nhưng là người trọng danh dự, ông ngồi bên giường vợ, cầm tay bà và bắt đầu tính toán các khoản chi tương lai trong khi bà nhìn ông với ánh mắt khẩn khoản. Bà quyết tâm gánh chịu mọi rủi ro nhưng dường như ông không cùng quan điểm với bà. Tay giấy tay bút, ông liệt kê ra các con tính và mỗi khi bà ngắt lời ông, ông lại phải bắt đầu từ đầu.

- Em ơi, em đừng có làm anh rối ruột – Ông xin. Đây anh có một livơ mười bảy xu và còn hai livơ sáu xu ở văn phòng nữa ; anh có thể bỏ bữa café sáng, coi như bớt được mười siling, thế là ra hai livơ chín siling và sáu xu, em còn mười tám siling và ba xu, vị chi là còn ba livơ chín siling. Con cựa quậy kia. Rồi... Tám livơ, chín siling bảy, phẩy và anh nhớ bảy. Xin em, em yêu, rồi còn một

livơ em cho cái anh chàng đến xin nhà ta nữa, này, bé ơi, phây và anh nhớ bé sang... Này em làm anh nhầm loạn lên rồi. Anh bảo gì nhỉ, chín, chín, bảy ? Xong rồi, vấn đề là ở chỗ liệu ta có thể sống một năm với chín livơ, chín siling và bảy xu không?

- Được chứ kìa Georges – Bà thốt lên, bụng thầm biết rằng bà quá yêu Wendy nên chẳng thể nào khách quan được.

- Em phải nhớ là còn bệnh quai bị nữa, ông bật ra. Quai bị : một livơ, anh ghi thế thôi chứ thực ra có khi đến gần ba mươi siling đấy, em đừng cãi, sởi, một livơ năm xu, bạch hầu, mười siling sáu xu, là ra hai livơ mười lăm siling sáu xu, em đừng có giơ ngón tay lên thế ! Còn ho gà, coi như là mười lăm siling đi.

Danh sách ngày càng dài ra và tổng số chẳng lúc nào giống nhau. Cuối cùng, Wendy may mắn thoát nhờ giảm chi phí quai bị xuống còn mười hai siling sáu và hai căn bệnh lây lan kia được quy hết về một bệnh mà thôi.

Lúc John ra đời, một cuộc tranh luận tương tự cũng diễn ra còn Micheal cũng thoát trong gang tấc. Cả ba chị em đều được giữ lại nuôi và chẳng mấy chốc các bạn có thể gặp cả ba đứa nhỏ nổi hàng đến vườn trẻ nhà cô Fulsom, đi cùng nhũ mẫu.

Bà Darling rất tôn trọng hình thức và ông Darling cương quyết không để mình khác gì so với hàng xóm láng giềng ; vậy nên họ có nhũ mẫu cho trẻ. Và vì họ nghèo, bọn trẻ uống nhiều sữa quá, họ bèn chọn một cô chó giống tecno khá trịnh trọng vốn chẳng thuộc về ai cả trước khi được nhà Darling tuyển vào. Cô chó này tuy vậy rất yêu trẻ nhỏ và nhà Darling làm quen với cô ta tại vườn Kensington nơi cô ta suốt ngày nhìn ngắm lũ trẻ nằm trong nôi đến đó chơi. Các chị bảo mẫu hay lơ đãng với trẻ nhỏ không ưa cô chó này lắm vì cô ta có thể theo họ đến tận nhà để phàn nàn với gia chủ.

Trong vai trò mới là làm bảo mẫu, Nana tỏ ra thật xuất sắc. Nhắc trẻ đi tắm rất đúng giờ, hơi có tiếng trong oe là Nana nhảy bổ đến ngay bất kể vào giờ nào trong đêm. Và tất nhiên, chuồng của Nana cũng đặt trong buồng trẻ em. Nana rất tài trong việc phân biệt đâu là tiếng ho gió đâu là viêm họng cần cho trẻ quần thêm một chiếc tất len quanh cổ. Nó tin tưởng vào các phương thuốc cổ truyền như lá cây bạc hà chua để chữa ho và lầu nhầu khinh miệt mỗi khi nghe nói đến các học thuyết thời thượng về vi trùng, vi khuẩn hoặc các trò dớ dẩn tương tự. Khi đưa bọn trẻ đi học, Nana quả là một mẫu mực về cư xử, bước đi đều đặn bên chúng khi chúng ngoan và la rầy mỗi khi bọn trẻ cãi cọ nhau trên đường. Những ngày John chơi bóng đá, Nana không bao giờ quên áo len của John và nó luôn luôn ngậm theo một cái ô đề phòng trời mưa. Cô Fulsom đã cho sửa sang tầng hầm thành một phòng đợi dành riêng cho các cô bảo mẫu. Họ đều ngồi trên ghế dài còn Nana nằm dưới đất, sự khác biệt chỉ có thế. Tuy nhiên các cô bảo mẫu đều ra bộ coi thường Nana như một kẻ thuộc tầng lớp thấp kém còn Nana thì chẳng coi cái trò bi bê tán gẫu của họ ra gì. Nana rất không thích việc các bạn của bà Darling thăm phòng trẻ nhưng nếu có khách đến thăm, nó nhanh chóng tháo chiếc tạp dề thường ra để chào đón cho Michael chiếc tạp dề có thêu hoa xanh, chỉnh đốn lại áo quần cho Wendy và chải sơ lại đầu tóc cho John.

Chẳng đâu có phòng trẻ gọn gàng ngăn nắp như ở nhà Darling và ông Darling biết rõ điều này, tuy ông vẫn hơi áy náy khi nghĩ tới những lời đàm tiếu của hàng xóm. Vì dù sao ông cũng cần phải giữ thể diện của mình.

Ông còn ngần ngại với Nana vì một lý do khác nữa. Đôi khi ông cảm thấy Nana hơi coi thường ông. "Em biết là nó rất khâm phục anh mà, George", bà Darling cam đoan và bà ra hiệu cho bọn trẻ con phải tỏ ra đặc biệt dễ thương với ba. Thế là sau đó các màn nhảy múa diễn ra tưng bừng trong nhà và đôi khi người ở duy nhất còn lại, Liza, cũng được phép tham gia. Với chiếc váy dài thậm thụt và chiếc mũ trùm, Liza nom hệt như một người lùn, tuy cô ta thể sống thể chết với nhà chủ là đã quá mười

tuổi rồi.

Ôi! Thời kỳ đó mới vui sao! Và vui nhất là khi bà Darling xoay tròn xoay tròn một cách cuồng nhiệt đến nỗi người ta chỉ còn nhìn thấy nụ hôn thấp thoáng của bà và nếu bạn nhảy bỏ tới đúng lúc, có thể bạn đã với được tới nụ hôn. Chưa bao giờ có gia đình nào đơn giản và vui vẻ đến thế cho tới lúc Peter xuất hiện.

Bà Darling nghe nhắc tới Peter lần đầu tiên trong khi bà đang cố gắng sắp xếp lại đầu óc bọn trẻ cho có trật tự một chút. Các bà mẹ có thói quen hay sắp xếp lại đầu óc của trẻ thơ sau khi chúng đi ngủ, xếp gọn gàng vào chỗ biết bao nhiêu là đồ đạc lẫn lộn lung tung trong suốt cả ngày. Nếu bạn còn có thể thức được, điều này cố nhiên là không rồi, bạn sẽ thấy bà mẹ của mình đang dọn dẹp và bạn có thể sẽ rất thích thú thấy bà như vậy. Cũng giống như xếp dọn đồ đạc trong ngăn tủ vậy thôi. Bạn sẽ thấy bà quỳ xuống và mỉm cười nhìn tất cả những gì bạn đã tích góp được, lòng thầm hỏi làm sao mà bạn có thể nảy ra cái ý đó, và bà đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác, không phải ngạc nhiên nào cũng là dễ chịu, bà ôm chặt lấy ý nghĩ này như ôm một chú mèo con, xua đuổi ý nghĩ kia ra khỏi tầm nhìn của bà.

Khi bạn ngủ dậy, cái ác và những ham thích xấu cùng bạn vào giường tối hôm trước đã được xếp gọn và cất kỹ tận đáy tâm tư của bạn, và bên trên là các ý tưởng xinh xắn, dễ thương, được mẹ phơi phóng cho thơm khô và bày ra sẵn sàng cho bạn khoác lên.

Tôi không biết đã bao giờ các bạn nhìn thấy bản đồ trí tuệ của một con người chưa. Các thầy thuốc đôi khi vẽ nên sơ đồ các bộ phận khác của cơ thể bạn, việc này có thể cũng rất hay, nhưng bạn cứ thử nhìn họ vẽ bản đồ ý nghĩ của một đứa trẻ không những rối tinh rối mù mà còn thường xuyên lộn lờ ngoài đồng mà xem! Bạn sẽ thấy vô số các đường chữ chi, giống như biểu đồ nhiệt độ của bạn ở bệnh viện vậy và chắc đó chính là các con đường nhỏ chạy ngang dọc hòn đảo với các vệt màu đầy đó tuyệt đẹp, các rặng san hô, ngoài khơi có những con tàu cướp biển, các hang hốc hoang dại và đơn độc, các chú lùn (đa số là thợ may), các hang động với sông ngầm chảy qua, một căn lều sập sệ và một bà cụ già lụ khụ mũi khoằm. Nếu chỉ có thể thôi thì tấm bản đồ này còn gọi là tương đối dễ vẽ. Thế nhưng còn phải tính đến ngày đi học đầu tiên, tôn giáo và các đức cha, bồn nước tròn, tập đan thêu, các vụ án mạng, các vụ treo cổ, động từ bất quy tắc, ngày nào mẹ làm bánh socola, ngày đeo nịt bít tất đầu tiên, coi như là ba mươi ba, sáu xu nếu ta tự nhủ rằng cho mình, và v.v... Tất cả các yếu tố đó là một phần của đảo trừ phi lại còn một tấm bản đồ nữa chạy đè ngang qua làm ta chẳng còn hiểu gì nữa cả, chưa kể là cả cái mớ hồ lớn này lại luôn biến đổi.

Tất nhiên, xứ Neverland với mỗi người một khác. Trong hòn đảo của John chẳng hạn, ta thấy có một cái đầm nhỏ với các con hồng hạc bay ngang và John hạ chúng bằng súng cạc bin trong khi Michael bé hơn nên cũng có một con hồng hạc nằm dưới nhiều đầm nước đang bay. John sống trong vỏ một con tàu bị lật úp trên cát còn Michael trong một cái lều của thổ dân Da đỏ, Wendy thì trong một ngôi nhà bằng lá dính vào nhau một cách khéo léo. John không có bạn. Michael đến tối mới có và Wendy chăm nom một bé sói con bị bố mẹ bỏ rơi. Nhưng đại thể các xứ sở Neverland có một nét gì đấy giống giống nhau. Nếu các bạn xếp chúng nằm kề nhau, các bạn có thể nói rằng chúng có mũi giống nhau, có cái nhìn giống nhau, v.v... Bên các dòng sông thần diệu đó, đám trẻ chơi đùa không biết mệt với các con tàu tét bằng dương liễu. Chúng ta cũng đã từng chơi ở đó và còn giữ trong mình dư âm tiếng ồn của sóng dội vào ghềnh đá trên đảo, dù ta biết chẳng bao giờ cập được bến bờ đó nữa.

Trong tất cả các hòn đảo tuyệt thú đó, xứ sở Neverland là vùng êm ái nhất và đầy rẫy sự kiện nhất, chẳng cần kéo dài khoảng cách vô vị giữa hai cuộc phiêu lưu mà tất cả đều cuốn vào nhau. Khi bạn chơi lúc ban ngày với chẵn và chẵn, nó chẳng có gì đáng sợ cả, nhưng khi chỉ còn hai phút nữa là ta

chìm vào giấc ngủ, xứ sở đó trở nên rất thật. Chính vì thế mà người ta phải có đèn ngủ đấy.

Đôi khi trong lúc đi qua các ý nghĩ của các con, bà Darling tìm ra những thứ thật khó hiểu. Và cái đáng ngại nhất là Peter. Bà không quen ai tên là Peter thế mà nó hiện diện trong đầu John, Michael và cũng bắt đầu nhấp nhô trong tâm tưởng của Wendy. Cái tên này in dấu đậm nét hơn nhiều tên khác và bà Darling, càng nhìn vào cái tên đó càng thấy nó có vẻ vênh vao.

- Đúng, cậu ấy khá là tự phụ đấy, Wendy hơi nuối tiếc thừa nhận.

Mẹ hỏi:

- Nhưng đó là ai hả bé cưng?

- Peter Pan mà mẹ, mẹ biết thừa rồi.

Mới đầu, bà Darling không hiểu nhưng sau khi ngược trở lại thời thơ ấu của chính mình, bà nhớ ra một chú Peter Pan nào đó mà người ta bảo sống cùng với các nàng tiên. Nhiều chuyện kỳ dị được kể về Peter Pan, chẳng hạn như khi trẻ em bị chết, Peter Pan đi cùng với chúng một quãng đường để chúng đỡ sợ. Thời nhỏ bà đã tin rằng có Peter nhưng nay bà đã có gia đình và là người đứng đắn, bà chẳng tin lắm vào sự tồn tại của Peter.

- Với lại, từ đó tới nay thì Peter phải lớn lên rồi chứ, bà Darling bảo con.

- Ôi không mẹ ơi, cậu ấy có lớn lên đâu, cậu ấy chỉ to bằng con thôi.

Wendy muốn nói rằng Peter cũng trạc như cô cả về vóc dáng lẫn tinh thần. Cô không biết tại sao nhưng rõ là phải như vậy.

Bà Darling hỏi ý kiến ông Darling nhưng ông chỉ mỉm cười coi thường:

- Em ơi, tin anh đi, đó chỉ là những câu chuyện dăm dór mà Nana lại nhồi vào đầu bọn trẻ con thôi.

Thật đúng là ý kiến của loài cây. Em đừng để tâm, rồi mọi chuyện sẽ ổn cả thôi.

Nhưng mọi chuyện không ổn cả và chẳng bao lâu sau, chú Peter hiếu động sẽ khiến bà Darling phải sốc.

Bọn trẻ trải qua những cuộc phiêu lưu kỳ lạ nhất mà không hề thấy xáo động. Chẳng hạn chúng có thể nhớ lại một tuần sau rằng chúng gặp ba đã chết và chơi với ba trong rừng. Cũng vô tình như thế mà Wendy một hôm để lộ ra sự thật đáng lo ngại. Trong phòng trẻ con có vài chiếc lá rơi rụng mà rõ là tối hôm trước lúc bọn trẻ đi ngủ chưa hề có. Bà Darling sững người khi Wendy vừa nói vừa mỉm cười độ lượng:

- Lại Peter đấy mà!

- Wendy, con nói gì vậy?

- Cậu ấy không quét đi thì là hư mẹ nhỉ, Wendy mỉm cười nhận xét, cô là một cô bé ngăn nắp.

Cô bình thản giải thích rằng đôi khi Peter đến chơi phòng trẻ em ban đêm và ngồi ở đầu giường Wendy mà thổi sáo. Không may là Wendy chẳng bao giờ thức giấc nên không hiểu tại sao cô biết chắc đến vậy nhưng rõ ràng là như thế.

- Cưng ơi, con nói linh tinh rồi. Chẳng ai vào nhà lại không gõ cửa cả.

- Con nghĩ cậu ấy đi bằng đường cửa sổ.

- Phòng mình tầng hai cơ mà con.

- Mẹ ơi, thế mọi khi làm gì có lá trước cửa sổ đâu.

- Đúng vậy, có một đồng lá gom lại ngay dưới cửa sổ.

Bà Darling chẳng biết nghĩ sao nữa. Bí ẩn này dường như lại rất đổi bình thường đối với Wendy nên bà chẳng thể cho qua với lý do rằng Wendy mơ ngủ.

- Tại sao con không nói cho mẹ biết sớm hơn?

- Con quên mất, Wendy hôn nhiên đáp, vì cô đang rất vội đi ăn sáng.

Chắc là Wendy nằm mơ rồi. Thế nhưng mặt khác, đồng lá vẫn còn đó. Bà Darling xem xét kỹ đồng lá: đó là những cái lá khô, có khi chỉ còn trơ gân lá thôi, nhưng bà tin chắc đó không phải lá của bất cứ loại cây nào mọc được trên đất Anh. Bà bò toài ra trên sàn, soi cả nền để tìm dấu chân lạ. Bà lấy que cời lửa ngoáy trong lò sưởi, động lên tường. Bà thử thả một sợi ruy băng từ cửa sổ xuống đất. Tường cao phải đến mười mét và chẳng có chút góc cạnh nào cho người dễ trèo leo.

Chắc chắn là Wendy mơ ngủ.

Nhưng Wendy thực ra đâu có mơ, như những sự kiện đêm sau sẽ chứng minh, mà từ đó bắt đầu cuộc phiêu lưu thần kỳ của lũ trẻ.

Buổi tối mà chúng tôi vừa kể, bọn trẻ đi ngủ như thường lệ. Hôm đó là ngày Nana nghỉ và bà Darling đã cho các con tắm và hát ru chúng cho tới khi lần lượt từng đứa một buông tay mẹ ra và chìm dần vào giấc ngủ. Các con trông bình yên và tin cậy đến độ bà cười thầm về mối lo ngại của mình và ra ngồi cạnh lò sưởi khâu áo. Bà may áo cho Michael vì bé sắp đến tuổi mặc chiếc áo sơ mi đầu tiên. Tuy vậy, lò sưởi ấm cúng, ánh đèn phòng trẻ chỉ sáng mờ mờ với ba ngọn đèn ngủ, mọi thứ khiến cho mảnh vải tụt khỏi tay bà Darling và tuột xuống đầu gối. Rồi mái đầu bà nhẹ nhàng gục sang bên: bà Darling cũng ngủ. Các bạn thử nhìn xem cả bốn người, Wendy và Michael ở đằng kia, John ở góc này và bà mẹ ngồi gần bên lò sưởi. Lẽ ra phải có một ngọn đèn thứ tư mới phải chứ.

Trong giấc ngủ, bà Darling mơ thấy mình đang tới gần xứ sở Neverland và có một cậu bé kỳ dị từ đó ló ra. Bà không thấy sợ cậu bé đó vì bà nghĩ đã từng nhìn thấy nó trên gương mặt của biết bao phụ nữ không con. Cũng có thể người ta còn gặp cậu trên nét mặt của vài bà mẹ nữa. Nhưng trong giấc mơ của mình, bà thấy cậu vạch tấm màn che xứ sở Neverland và Wendy, John, Michael đang tò mò nhìn qua chỗ vén lên.

Giấc mơ này tự nó chẳng có chuyện gì, nhưng trong khi bà Darling đang mơ, cửa phòng trẻ con tự nhiên bật tung ra và một chú bé con nhảy xuống sàn. Một vầng sáng kỳ lạ, to chẳng hơn nắm tay mấy tí, bay theo chú loạn lên trong phòng như một sinh vật sống. Và chắc là chính vầng sáng này đã đánh thức bà Darling, bà ngồi bật dậy và thét lên một tiếng, nhìn thấy chú bé con và hiểu ngay đó là Peter Pan. Nếu bạn hoặc tôi hoặc Wendy có mặt lúc đó, chắc chúng ta sẽ thấy ngay rằng chú bé rất giống với nụ hôn của bà Darling. Chú thật xinh xắn, mặc quần áo bằng lá cây dính lại bằng nhựa cây. Nhưng xinh nhất hẳn là những chiếc răng sữa của chú, chẳng mất chiếc nào. Khi thấy trước mặt mình là một người lớn, cả bộ răng trắng nõn như ngô non nghiêng lên kèn kẹt.

CHƯƠNG 2 CÁI BÓNG

Bà Darling hét lên một tiếng và để đáp lời bà, như khi ta giật chuông gọi người giúp việc, cửa mở và Nana vừa đi nghỉ về, chạy vào phòng. Nó gầm gừ và lao bổ vào đứa trẻ. Chú ta nhẹ nhàng nhảy vọt qua cửa sổ. Bà Darling lại kêu lên, hoảng sợ vì lo thằng bé ngã chết mất. Bà chạy vội xuống cầu thang tìm chú nhưng chẳng thấy dấu vết gì. Bà ngẩng đầu lên nhưng cũng chẳng thấy gì trên bầu trời đêm ngoài một cái gì tựa vệt sao băng.

Bà quay vào phòng trẻ con và thấy Nana ngậm trong mồm thứ gì đó. Nhìn gần, hóa ra là cái bóng của chú bé. Khi chú ta nhảy qua cửa sổ, Nana vội khép cửa thật nhanh nhưng đã muộn, chỉ bắt được cái bóng của chú không theo kịp chủ.

Bà Darling xem xét kỹ lưỡng cái bóng này nhưng không thấy có gì đặc biệt.

Nana rõ là đã có cách xử lý với chiếc bóng. Nó treo bóng ngoài cửa sổ với ý nghĩ rằng: Chú bé sẽ

quay trở lại tìm bóng, ta cứ thu xếp để chú ta lấy lại bóng của mình mà không làm phiền đến bọn trẻ. Nhưng không may là bà Darling không thể để cái bóng treo như thế được, trông cứ như đồ lót đem phơi vậy và gia đình sẽ mang tiếng với hàng xóm láng giềng. Bà định đem cho ông Darling xem cái bóng mới bắt được nhưng ông đang bận cộng giá tiền của áo măng tô mới của John và Michael, đầu quần một chiếc khăn ướt cho tỉnh táo và nếu làm phiền ông lúc này hẳn sẽ chẳng hay. Và chẳng, bà biết trước ông sẽ nói gì: “Đấy, có chó làm bảo mẫu thì sẽ phải như thế thôi”. Bà quyết định cuộn cái bóng lại và xếp vào tủ chờ đến lúc nào thuận lợi hơn mới báo cho chồng.

Cơ hội này đến vào tuần sau, vào cái ngày thứ sáu sẽ trở thành vô cùng đáng nhớ trong gia đình. Mà hiển nhiên là nó phải xảy ra vào ngày thứ sáu rồi.

- Lẽ ra em phải cẩn thận hơn vào ngày thứ sáu mới phải, bà thường nhắc lại nhiều lần với chồng trong khi Nana đứng cạnh đỡ tay bà.

- Không, không, bao giờ ông Darling cũng trả lời. Anh mới là người có lỗi. Lỗi tại anh, George Darling. *Mea culpa, mea culpa.*

(Lỗi tại tôi, lỗi tại tôi mọi ngày - tiếng Latin trong nguyên bản)

Các bạn thấy đấy, ông là người được giáo dục theo kiểu cổ điển.

Hàng đêm, họ nhớ về ngày thứ sáu bất hạnh với từng chi tiết nhỏ, được khắc sâu trong tâm khảm họ đến nỗi có cơ hằn lên như một đồng xu đúc kém.

- Giá như em không nhận lời đi ăn tối với nhà 27, bà Darling bảo.

- Còn anh, giá như anh đừng đổ thuốc của anh vào bát của Nana, ông Darling thừa nhận.

- Giá như tôi cứ giả vờ thích món thuốc ấy, đôi mắt hoen lệ của Nana như nói vậy.

- Lỗi tại em cứ sinh mấy cái trò giao tế, George ạ.

- Không, tại anh đùa chẳng đúng lúc tí nào.

- Tại tôi cứ động lòng mấy cái việc nhỏ nhặt, ông bà chủ ạ.

Lần lượt hoặc đôi khi cùng nhau, họ ứa nước mắt một cách chua xót và Nana tự nhủ trong tuyệt vọng: “Đúng vậy, lẽ ra nhà chủ không nên lấy chó làm bảo mẫu mới phải”. Và cũng nhiều lần, ông Darling lấy khăn mùi xoa lau nước mắt cho nó.

“Cái tên quỷ sứ ấy!” Ông Darling rên rỉ và Nana sửa phụ họa theo. Nhưng không bao giờ bà Darling nghĩ đến chuyện trách móc Peter, có một cái gì đó ở góc môi bên phải của bà, ngăn không cho bà nói xấu chú.

Và trong phòng trẻ em vắng lạnh, họ ngồi nhớ lại từng chi tiết một của cái buổi tối kinh hoàng kia. Một buổi tối bắt đầu rất bình yên như bao tối khác. Nana đi ra đi vào để chuẩn bị tắm cho Michael và công Michael đến tận bốn.

- Con không đi ngủ đâu! Michael kêu lên như thể nó có tiếng nói nào đó trong vấn đề này. Không, Nana, ừ ừ, mới chưa đến sáu giờ. Ôi, Nana hư, không yêu Nana. Con bảo là con không tắm cơ mà. Không đâu, không đâu nào.

Lúc đó bà Darling bước vào phòng, mặc áo dài màu trắng để đi dự cơm tối bên ngoài. Bà bận đồ sớm để chiều Wendy vì em muốn thấy mẹ ăn bận đẹp, đeo vòng cổ ba mua tặng mẹ. Bà đeo nơi tay chiếc vòng Wendy cho mượn vì Wendy rất thích cho mẹ mượn vòng. Hai đứa lớn đang chơi trò làm bố mẹ ngày Wendy ra đời và John bảo:

- Tôi vui mừng thông báo để bà biết rằng bà đã làm mẹ, giọng nó bắt chước giống hệt giọng ông Darling nhân dịp trọng đại.

Wendy vui mừng nhảy múa, cũng giống như bà Darling thật đã làm vậy. Rồi đến lượt John ra đời, với những sự trang trọng đặc biệt theo ý nó dành cho sự chào đời của một người đàn ông, và Michael vừa

ra khỏi bồn tắm cũng xin được ra đời nhưng John thô bạo tuyên bố rằng nó không muốn có thêm con đến nỗi Michael gần khóc.

- Chẳng ai muốn có con cả, Michael bảo.

Dĩ nhiên là thiếu phụ xinh đẹp bận đồ trắng không thể cầm lòng được.

- Có chứ, tôi đang rất muốn có thêm con đây này.

- Con gái hay con trai? Michael nghi ngờ hỏi.

- Con trai.

Thế là Michael nhỏ bé ôm chầm lấy mẹ. Đó quả là một kỷ niệm rất nhỏ bé mà ông bà Darling và Nana cùng gọi lại. Nghĩ cho cùng thì chi tiết này cũng chẳng bé vì đó là đêm cuối cùng Michael ngủ trong phòng trẻ em. Họ lại tiếp tục gọi lại những kỷ niệm.

- Đúng lúc đó, anh lao vào phòng như một cơn lốc vậy - ông Darling nói với giọng tự giễu.

Quả là lúc đó, ông lao vào phòng như một cơn lốc.

Có thể là ông cũng có lý do: ông cũng diện bảnh để đi dự cơm tối và mọi thứ đối với ông đều ổn cho tới lúc ông thất cà vạt. Lạ ghê lắm nhưng phải thừa nhận là một quý ngài giỏi giang như vậy trên thị trường chứng khoán lại xoay sở chẳng ra sao với chiếc cà vạt của mình. Đôi khi, cái cà vạt cũng ngoan ngoãn tuân lệnh nhưng thường thì tốt nhất cho mọi người là ông nên dẫn tự ái của mình xuống và đeo một chiếc cà vạt vẽ còn hơn!

Tối hôm đó cũng vậy. Ông đột ngột bước vào phòng trẻ với chiếc cà vạt đáng nguyên rửa nhàu nhĩ trong lòng bàn tay.

- Chúa ơi, ba làm sao vậy?

- Ba làm sao ấy à! - Ông gầm lên - Cái cà vạt tội nọ này chẳng sao thất được - Ông chua chát gằn giọng - Lúc thất quanh cọc giường thì được, ba đã thất mấy chục lần quanh cọc giường rồi! Nhưng đến lúc thất quanh cổ thì không ra gì. Ôi thật xin lỗi em!

Ông nghĩ thế chưa đủ để gây ấn tượng với bà Darling và nghiêm giọng nói tiếp:

- Mẹ nó này, anh báo cho em biết là nếu cái cà vạt này không chịu nghe lời anh mà chịu thất quanh cổ, tối nay chúng mình không đi ăn nữa, và nếu tối nay chúng mình không đi ăn nữa, anh sẽ không bao giờ đến văn phòng nữa, có nghĩa là chúng mình sẽ chết đói còn các con sẽ ra đường.

Bà Darling vẫn bình tĩnh:

- Nào anh để em thử xem nào.

Và quả thực ông cũng chỉ mong có thế. Những ngón tay thon mát dịu của bà thất chiếc cà vạt chẳng khó khăn gì và lũ trẻ đứng quanh xem mẹ định đoạt số phận của nó. Có vài ông có khi phát tức vì vợ khéo léo đến vậy nhưng ông Darling được cái không phải người nhỏ nhen. Ông cảm ơn vợ một cách qua loa, quên ngay là mình vừa cáu và chỉ lát sau đã nhảy múa quanh phòng cùng với Michael trên vai.

- Chúng mình hồi ấy mới vui làm sao! - Bà Darling nhớ lại.

- Đây là lần cuối cùng - ông Darling than.

- George, anh có nhớ lúc Michael đột nhiên hỏi em “Mẹ ơi, sao mẹ lại quen con” không?

- Anh nhớ chứ.

- Các con mình dễ thương quá!

- Hồi đó các con là của chúng mình, bây giờ chúng đã đi mất rồi!

Cuộc vui dừng lại lúc Nana bước vào phòng. Không may là ông Darling va phải Nana khiến quần ông đầy lông. Không những đó là một chiếc quần mới mà còn là chiếc đầu tiên có dải viền và ông phải mím môi mới khỏi bật khóc vì tức. Tất nhiên là bà Darling lại chải quần cho ông, nhưng ông lại nhân dịp lau nhàu về nỗi sai lầm đã lấy chổi vào làm bảo mẫu.

- George, Nana là của quý đây.

- Rõ rồi, tuy nhiên, đôi khi anh cứ nghĩ là nó coi con mình cũng là chó con luôn.

- Không đâu anh, em tin chắc là nó biết rằng bọn trẻ là con người, có linh hồn.

- Anh cũng đang tự hỏi về chuyện đó đây - ông Darling hơi trầm xuống.

Bà Darling thấy đã đến lúc nói về cậu bé bí ẩn. Thoạt tiên, ông chẳng giấu vẻ giấu cợt nhưng khi bà vợ cho ông xem cái bóng, ông trở nên nghĩ ngợi.

- Không phải trong số những người anh quen - ông vừa nói vừa xem xét kỹ cái bóng - Trông nó có vẻ du đãng.

- Chúng mình vẫn đang nói dở - ông Darling bảo - đúng lúc Nana bước vào với liều thuốc nước của Michael. Nana, không bao giờ được mang thuốc của em trong mồm như vậy nữa nhé, lỗi tại tôi đây mà.

Dù cương quyết đến đâu, ông cũng xử sự một cách ngốc nghếch đối với chỗ thuốc ấy. Điều ông hay khoe nhất đó là uống thuốc không bao giờ nhăn nhó. Trong khi Michael đẩy cái thìa về phía Nana, ông nghiêm giọng chê trách:

- Michael, đàn ông con trai thì phải thế nào chứ!

- Con không muốn uống! - Michael nũng nịu kêu.

Bà Darling đi tìm một thỏi socola và ông Darling cho rằng bà quá chiều con:

- Mẹ nó ạ, đừng chiều con quá như thế. Michael, hồi bố bằng con, bố uống thuốc như không. Bố còn bảo: “Cám ơn bố mẹ cho con uống các thứ thuốc nước này để chữa bệnh cho con!” Thế cơ mà.

Ông tin rằng đã nói lên sự thật và Wendy, trong bộ đồ ngủ, cũng tin vậy vì để động viên Michael, em khuyên:

- Ba ơi, thuốc mà ba thỉnh thoảng phải uống ấy, còn đắng hơn nhiều đúng không ba?

- Rất đắng, và nếu ba không đánh mất chai thuốc thì ba đã uống ngay cho con xem, Michael!

Chính xác ra là ông không đánh mất chai thuốc. Nửa đêm hôm trước, ông đã treo lên một chiếc ghế cao để giấu nó trên tít nóc tủ. Ông không biết là cô bé giúp việc Liza đã tìm ra nó và lại để nó trên giá rửa mặt.

- Ba ơi, con biết nó ở đâu rồi - Wendy vốn luôn thích giúp đỡ mọi người - để con đi tìm cho.

Và cô bé biến đi trước khi ông Darling kịp giữ con gái lại. Ngay lập tức tinh thần ông Darling sa sút trông thấy.

- John - ông rùng mình nói - chất nước ấy là một thứ kinh tởm, hôi rình, nhờn nhờn, gớm chết lên được.

- Ba ơi, ực một cái là xong thôi mà - John vui vẻ khuyên.

Vừa mới nói xong thì Wendy chạy ào vào phòng, tay cầm thuốc rót sẵn trong cốc.

- Con cố chạy nhanh nhất đây - cô hồn hên nói.

- Thật chẳng thể nào nhanh hơn! - Ông bố nói với vẻ lịch sự mà Wendy không thể nhận ra cái ý chán chường - Nào Michael uống trước đi.

- Ba uống trước - Michael nói, với bản tính hay nghi ngờ.

- Con biết là nếu ba uống ba sẽ phát ốm lên mà - ông Darling đe.

- Nào ba ơi, đừng cảm lên - John kêu gọi.

- Con ngậm cái mồm con lại - ông bố quát.

Wendy hết sức kinh ngạc:

- Con tưởng ba uống thuốc dễ lắm mà...

- Vấn đề không phải ở chỗ đó. Cái khác là có nhiều thuốc trong cốc của ba hơn trong cái thìa của Michael.

Trái tim cao quý của ông gần vỡ tung.

- Thật không công bằng, có chết ba cũng vẫn phải nói là không công bằng.

- Ba, con đang chờ đây - Michael lạnh lùng nói.

- Con nói hay đấy, ba cũng đang chờ đây.

- Ba sợ nhé.

- Con sợ đấy chứ.

- Con không sợ.

- Ba cũng không.

- Thế thì ba uống đi.

- Con uống trước.

Đột nhiên Wendy nảy ra sáng kiến:

- Hay cả ba và Michael cùng uống một lúc?

- Đồng ý - ông Darling phán - Con sẵn sàng chưa Michael?

Wendy hô một, hai, ba và Michael nuốt xong phần thuốc. Nhưng ông Darling giấu cốc thuốc của ông sau lưng.

Michael hét lên vì tức còn Wendy thốt lên:

- Kìa ba!

- Con định bảo Kìa ba cái gì? - Ông Darling hỏi - thôi ngay đi Michael. Ba cũng đang định uống nhưng... nhưng bị trượt tay.

Cả ba đứa trẻ nhìn ông với ánh mắt dữ dội, dường như chúng từ bỏ tất cả niềm thần phục nơi ba chúng.

- Nghe này các con – ông Darling nói với giọng ngọt ngào trong khi Nana biến vào phòng tắm – Ta sẽ đùa vui một chút. Ba sẽ đổ chỗ thuốc này vào bát của Nana, nó sẽ tưởng là sữa và sẽ uống đấy.

Thuốc có màu sữa thật, nhưng bọn trẻ chẳng thấy ý tưởng này của ba chúng hài hước tẹo nào và nhìn ba trách móc trong lúc ông Darling trút thuốc vào bát của Nana.

- Buồn cười nhỉ? – Ông Darling nói không chắc chắn lắm.

Và bọn trẻ cũng không dám lên tiếng tố cáo khi bà Darling và Nana quay trở vào phòng.

- Nana, cún cưng – ông Darling vừa nói vừa vuốt ve đầu con chó – ba cho ít sữa vào bát của Nana đấy.

Nana vẫy đuôi, lon xon chạy đến chỗ bát ăn của nó và tóp tóp. Rồi nó nhìn ông Darling: Ôi, một cái nhìn không hề tức giận mà lại lấp lánh một giọt nước mắt to đùng khiến trái tim chúng ta tan nát mỗi khi chúng ta thấy các người bạn bốn chân chịu đau khổ. Rồi nó trốn vào trong chuồng.

Ông Darling cảm thấy vô cùng xấu hổ nhưng ông không muốn để lộ điều đó.

Trong im lặng nặng nề, bà Darling ngửi cái bát:

- Ô George, thuốc của anh đây mà!

- Anh đùa đấy mà – ông làm bầm trong khi bà cố an ủi bọn trẻ con.

Wendy ra ôm lấy cổ Nana.

- Thật bỏ công tôi mua vui cho các người đấy nhỉ! – Ông Darling chua chát nói.

Wendy vẫn ôm lấy cổ con chó.

- Rõ rồi, cứ âu yếm nó đi! Còn tôi thì ai thương đây. Thôi cũng chẳng sao. Tôi chỉ là người đi kiếm cơm nuôi cái nhà này thôi. Việc gì mà ai phải thương tôi. Cần quái gì phải thế cơ chứ!

- George, đừng nói to thế, kẻo kẻ ăn người ở nghe thấy đấy – Bà Darling nhắc chồng.

Cũng chẳng biết tại sao họ lại chuyển Liza thành “kẻ ăn người ở”.

- Tôi không cần – ông tức quá vặc lại – Cho cả thiên hạ nghe thấy cũng được nhưng con chó này sẽ

không tự tung tự tác một giờ nào nữa trong phòng trẻ nhà tôi!

- George, kìa anh George – bà Darling thì thầm – anh có nhớ em nói gì với anh về cậu bé kia không?

Thật không may, ông Darling quyết cho thiên hạ biết ai mới là chủ nhà, ông chẳng thèm nghe bà Darling nói và khi thấy Nana không chịu chui ra khỏi chuồng theo lời ông ra lệnh, ông bèn ngọt ngào dụ nó rồi thô bạo túm lấy nó lôi ra khỏi phòng trẻ con, dù ông xấu hổ về hành động của mình, vì bản chất quá tình cảm cứ muốn được ngưỡng mộ.

Sau khi buộc Nana ngoài sân, người cha bất hạnh ngồi im lìm trong hành lang, nắm tay che mắt.

Trong lúc đó, bà Darling đã cho bọn trẻ đi ngủ trong sự im lặng hiem thấy và thắp các ngọn đèn ngủ lên. Người ta nghe rõ tiếng Nana sửa trong sân và John buồn rầu nói:

- Đó là vì ba xích nó lại đây.

Nhưng Wendy tỏ ra khôn hơn:

- Khi nào mà Nana sửa như vậy – cô bé nhận xét mặc dầu cô chẳng hề tưởng tượng ra chuyện gì sắp tới – Đó chẳng phải vì Nana khô, mà là vì nó cảm thấy nguy hiểm đấy.

- Nguy hiểm à? Con chắc không Wendy?

- Chắc mà!

Bà Darling rùng mình và đến gần cửa sổ. Cửa đóng chặt. Bà nhìn ra bên ngoài: đêm đen, rải rác có nhiều vì sao dường như đang tò mò tụ tập quanh nhà để xem những gì sắp xảy ra. Nhưng bà Darling không nhận thấy điều đó. Và bà cũng không thấy có hai hoặc ba vì sao bé nhất nháy mắt với bà. Tuy nhiên, một nỗi sợ khó giải thích bóp nghẹt trái tim, khiến bà ứa nước mắt.

- Ôi, mình ước gì không phải đi tối nay!

Đã gần ngủ đến nơi nhưng Michael vẫn nhận ra nỗi lo lắng của bà và hỏi mẹ:

- Mẹ ơi, khi đã thắp đèn ngủ rồi thì có gì sợ nữa không hả mẹ?

- Không con, đèn ngủ là mắt của mẹ để lại để canh cho các con mà.

Bà đi từng giường một, miệng khẽ hát những lời cầu bình yên và bé Michael vòng tay ôm cổ mẹ.

- Mẹ ơi, có mẹ ở đây con thích lắm.

Đó là những lời cuối cùng bà nghe Michael nói trước thời gian chia cách đó.

Nhà số 27 chỉ cách có vài bước chân nhưng tuyết đã rơi nhẹ và ông bà Darling phải đi rất cẩn thận để không làm bắn giầy. Họ là những người duy nhất đi trong phố và các ngôi sao chăm chú theo dõi họ. Sao rất đẹp nhưng chúng chẳng tham dự vào những điều diễn ra trên Trái Đất, hành tinh mà chúng cứ phải nhìn mãi mãi. Đó là sự trừng phạt dành cho chúng vì những lỗi lầm phạm phải trong một quá khứ xa xôi đến mức chúng cũng chẳng còn nhớ nữa. Cũng vì thế mà các ngôi sao già nhất sáng một cách nhợt nhạt và ít khi nói (chúng chỉ bày tỏ bằng cách nhấp nháy); duy các ngôi sao nhỏ thì vẫn còn ngây ngất trước từng sự kiện bé xiu. Chúng cũng không đặc biệt có cảm tình với Peter vốn hay chơi khăm bằng cách luồn sau lưng chúng rồi thối chúng đi. Tuy nhiên, các ngôi sao thích được đùa vui đến độ tối đó chúng đều về hùa với Peter và chỉ mong người lớn đi cho nhanh. Vì vậy, ngay lúc cửa nhà 27 vừa đóng lại sau lưng khi ông bà Darling bước vào, trên bầu trời xôn xao náo động rồi ngôi sao bé nhất trong tất cả các sao trên dải Ngân hà kêu lên:

- Vào đi kìa, Peter!

CHƯƠNG 3 ĐI THÔI, ĐI THÔI!

Đèn ngủ vẫn sáng trong phòng trẻ một lát lâu sau khi ông bà Darling đi. Đó là những chiếc đèn con xinh xắn và giá mà chúng thức được để xem Peter nhỉ, thế nhưng chiếc đèn của Wendy nhấp nháy rồi

ngáp dài đến nỗi hai chiếc đèn kia cũng ngáp theo, rồi chúng chưa kịp khép miệng thì cả ba đều tắt lịm.

Có một làn ánh sáng khác lấp lánh trong phòng trẻ con, ngàn lần sáng hơn các ngọn đèn ngủ và chỉ trong nháy mắt, đã lục hết các ngăn tủ, lục từ trên xuống dưới và lật tung các túi để tìm bóng của Peter. Đó cũng không hẳn là một cái đèn mà là một nguồn phát ra các tia sáng liên tục và trong một thoáng, cho ta thấy đó là một cô tiên, không lớn hơn bàn tay và vẫn còn trẻ con. Tên cô ta là Tinker Bell và cô mặc một chiếc váy bằng lá cây rất lộng lẫy, cổ vuông hở rộng làm nổi bật thân hình mũm mĩm xinh xắn của cô. Cô tiên vừa xuất hiện thì cửa sổ mở tung do các ngôi sao cùng thổi và Peter Pan nhảy vào phòng. Chú ta đã mang Tinker Bell suốt một đoạn đường và tay chú còn dính đầy bụi than.

- Tinker Bell – Chú khẽ gọi sau khi tin chắc lũ trẻ đã ngủ - Tinker Bell, cậu đâu rồi ?

Cô tiên đã chui vào trong một cái cốc to và tỏ ra rất thích ở trong đó; chưa bao giờ cô ta thám hiểm một cái cốc to.

- Nghe này, cậu ra khỏi cái cốc đi và trả lời tớ ngay! Cậu có biết họ đã làm gì cái bóng của tớ không. Có tiếng chuông khẽ thánh thót đáp lại câu hỏi của Peter. Đó là tiếng nói của loài tiên. Các bạn trẻ con bình thường sẽ không bao giờ nghe thấy tiếng đó nhưng nghe rồi thì các bạn sẽ nhận ra đã từng nghe đâu đó rồi.

Tinker Bell đáp rằng bóng nằm trong cái hộp lớn. Đó là cô ta định nói tới cái tủ và Peter nhảy bỏ tới các ngăn tủ, thò hai tay lôi mọi thứ trong đó vứt tung xuống đất, cũng tựa như các ông vua vứt tiền vàng xuống cho thần dân vậy. Chú nhanh chóng tìm thấy lại bóng của mình và vui quá chú quên mất rằng mình đã nhốt Tinker Bell trong ngăn tủ. Vì chú vẫn nghĩ, giả sử là chú ta biết nghĩ – tôi chưa chắc lắm về điểm này, rằng chỉ cần đặt cạnh nhau, bóng và người chú sẽ gắn lại như hai giọt nước lẫn vào nhau, thì nay chú hoảng sợ thực sự khi thấy bóng chẳng chịu gắn vào người. Chú thử lấy bột xà phòng gắn mà không xong. Peter rùng mình, và ngồi xếp xuống đất, chú khóc.

Tiếng nức nở của Peter làm Wendy thức giấc và cô ngồi dậy. Việc có người lạ khóc trong phòng trẻ chẳng làm cô e sợ chút nào, cô chỉ thấy tò mò.

- Chú bé này - Wendy lịch sự hỏi - tại sao chú khóc?

Peter cũng chứng tỏ mình là người vô cùng lịch sự vì chú đã học cách cư xử thượng lưu qua các buổi tiệc của các cô tiên. Chú đứng dậy và nghiêng mình duyên dáng cúi chào Wendy.

Wendy rất thích thú và cũng đáp lễ lại Peter với phong thái thật thoải mái.

- Cậu tên là gì? - Peter hỏi.

- Wendy Moira Angela Darling - Wendy đáp thoải mái – Còn cậu?

- Peter Pan.

Wendy đã biết ngay rằng đó là Peter nhưng tên chú bé dường như có phần ngăn ngủi đối với cô.

- Thế thôi sao?

- Đúng vậy - Peter hơi lạnh lùng trả lời.

Lần đầu tiên trong đời, chú nhận ra sự cụt lủn của tên mình.

- Xin lỗi cậu - Wendy Moira Angela chữa.

- Không sao - Peter nói mà hòng như khô lại.

Wendy lại hỏi nhà cậu ở đâu.

- Ngã tư thứ hai rẽ phải, sau đó đi thẳng tới bình minh.

- Địa chỉ là nhỉ!

Peter cảm thấy hơi cú. Lần đầu tiên chú nhận thấy địa chỉ nhà mình kỳ quặc.

- Không, có gì lạ đâu – chú vặc lại.

- Tớ định nói là - Wendy chợt nhớ ra Peter là khách và nói với giọng mềm mỏng - có phải bác đưa thư bỏ thư ở đó cho cậu không?

Chẳng hiểu tại sao cô lại nói tới chuyện này.

- Tớ không nhận thư - Peter khinh khỉnh đáp.

- Nhưng mẹ cậu phải nhận thư chứ?

- Tớ không có mẹ.

Không những chú không có mẹ mà chú chẳng hề muốn có mẹ chút nào. Những người kiểu như mẹ đối với chú quả là không thích hợp. Wendy cảm nhận ngay lập tức một bi kịch ở đâu đây.

- Ô Peter, hóa ra vì thế mà cậu khóc phải không?

Và cô rời khỏi giường để chạy đến với Peter.

- Nếu tớ khóc, đó chẳng phải vì việc gì đáng đáng đến mẹ cả - Peter tức nghẹn lên đáp - Tớ khóc bởi vì tớ không buộc lại được cái bóng của tớ... Với lại tớ có khóc đâu.

- Bóng của cậu bị tuột ra à?

- Ừ.

Lúc bấy giờ Wendy mới nhìn thấy cái bóng nằm trên sàn nhà trông thật tội nghiệp và cô cảm thấy thương Peter vô cùng.

- Thật kinh khủng – cô công nhận.

Nhưng cô không thể nín cười khi thấy Peter đã định dán lại bóng bằng bột xà phòng. Bọn con trai có những thứ suy nghĩ buồn cười thật! May quá, cô nghĩ ngay ra cách giải quyết vấn đề.

- Phải khâu lại thôi – cô nói với giọng ra bẽ bề cả.

- Khâu lại á? Khâu lại là gì?

- Sao cậu chẳng biết gì hết thế nhỉ!

- Tớ ấy à? Làm gì có chuyện!

Nhưng cái sự dốt nát ấy lại càng khiến Wendy thích thú.

- Cậu bé ơi, tớ sẽ khâu lại cho cậu – Dù Peter cũng bằng lứa Wendy, cô cứ nói vậy.

Cô đi lấy đồ may và bắt đầu khâu cái bóng vào chân Peter.

- Có lẽ hơi đau một tí đấy - Wendy báo trước.

- Ồ, tớ chẳng khóc đâu - Peter giờ hoàn toàn tin chắc rằng cả đời mình chưa khóc bao giờ.

Chú nghiêng răng lại, không khóc và chẳng bao lâu sau, bóng của chú đã lại di động được bình thường mặc dù nó còn hơi nhăn nhúm.

- Hay tớ là nó đi một tí - Wendy nghĩ ngợi rồi nói.

Nhưng Peter tỏ ra là đáng nam nhi không thèm đếm xỉa gì đến hình thức bên ngoài, bắt đầu nhảy múa mừng vui. Than ôi, chú đã quên mất rằng niềm vui của chú trở lại là nhờ có Wendy. Chú tưởng như tự chú đã gắn lại bóng cho mình.

- Tớ khéo chưa! – Chú hân hoan - Về mặt khéo tay, chẳng ai sánh kịp tớ!

Cũng khá là xấu hổ khi phải thừa nhận rằng sự huênh hoang mù quáng này lại là một trong những phẩm chất đáng kinh ngạc nhất của Peter. Nói thẳng tuột ra là trên đời này chưa có ai huênh hoang hơn chú.

Nhưng Wendy lại hết sức bất bình.

- Đồ khoác lác – cô giễu cợt nói - Thế ra tớ chẳng làm gì đấy chắc.

- Ồ, tí tẹo ấy mà - Peter vô tư đáp.

Và chú lại tiếp tục nhảy nhót.

- Cái gì, tí tẹo thôi sao - Wendy kiêu kỳ nói - Nếu tớ không giúp gì được cậu, tớ lại đi ngủ đây.

Với vẻ tự trọng bị tổn thương, cô quay về giường, trùm chăn kín đầu.

Đề lôi Wendy ra khỏi chăn, Peter giả vờ bỏ đi rồi thấy chẳng ăn thua gì, chú bèn đến ngồi bên giường Wendy và lấy chân khế đá đá vào cô bé.

- Này Wendy, đừng bỏ đi. Tớ không thể kìm khỏi huyên hoang khi tớ đang vui.

Dù Wendy đang lắng nghe rất chăm chú, cô chẳng cựa quậy tí nào.

- Này Wendy - Peter nói tiếp bằng cái giọng mà không người phụ nữ nào cưỡng lại nổi - Wendy này, một cô bé còn bằng hai chục lần bọn con trai đây.

Đột nhiên Wendy tự cảm thấy mình là con gái từ đầu tới chân và cô he hé mắt qua một góc chăn.

- Peter, cậu có tin lời cậu vừa nói không đấy?

- Trăm phần trăm ấy chứ.

- Thế thì cậu thật dễ thương - Wendy tuyên bố - Và vì vậy, tớ đây.

Và cô đến ngồi cạnh Peter. Cô cũng nói rằng cô có thể sẽ trao cho Peter một cái hôn nếu chú thích nhưng Peter không hiểu gì cả. Chú chìa tay ra.

- Thế ít nhất cậu cũng biết hôn là gì chứ? - Wendy ngạc nhiên hỏi.

- Tớ sẽ biết ngay khi nào cậu đưa nó cho tớ - Peter đáp giọng cộc lốc.

Để cậu ta khỏi bị hẫng, Wendy đưa cho Peter một cái dê khâu.

- Thế là bây giờ tớ sẽ trao cho cậu một cái hôn nhé - Peter bảo.

Wendy nhanh nhẹn đáp:

- Nếu cậu thích.

Và cô bé chìa má ra một cách trơ tráo nhưng Peter chỉ đặt một cái cúc hình bầu dục vào lòng bàn tay cô. Wendy hạ má xuống và nói rằng cô sẽ mang nọ hôn của chú ở sợi dây chuyền trên cổ. Điều đó thật may mắn vậy vì cái cúc này sau đây sẽ cứu tính mạng cô.

Khi những người thuộc cái giới chúng ta làm quen với nhau, họ thường hay hỏi tuổi nhau. Wendy vẫn quen phong tục, bèn đi hỏi tuổi Peter, nhưng câu hỏi tỏ ra không ổn. Không ổn y như kiểu bạn bị quay về môn ngữ pháp trong khi bạn cứ tưởng là thầy giáo sắp hỏi mình về lịch sử các triều đại nước nhà.

- Tớ không biết - Peter lúng túng trả lời - nhưng tớ còn rất trẻ.

Thật ra là chú chỉ hiểu biết lơ mơ về lĩnh vực này nên chú nói đại:

- Wendy à, tớ trốn khỏi nhà ngay khi tớ vừa mới đẻ.

Wendy vừa ngạc nhiên vừa tò mò và vén một bên chiếc áo ngủ một cách duyên dáng để cho Peter ngồi gần hơn.

- Ấy là vì tớ nghe bố mẹ tớ nói chuyện với nhau về việc tớ phải làm gì khi thành người lớn - Peter thì thầm giải thích.

Và chú đột nhiên xúc động:

- Tớ không muốn trở thành người lớn, không bao giờ - chú hùng hồn nói - Tớ muốn là trẻ con mãi để được chơi. Thế là tớ trốn khỏi Vườn trẻ Kensington và sống với các cô tiên.

Wendy khâm phục nhìn Peter. “Chắc có lẽ là vì mình trốn nhà”, Peter nghĩ chứ không đoán ra rằng việc thân cận với tiên mới là lý do khiến Wendy khâm phục. Ở nhà chẳng có nhiều chuyện khác thường nên chẳng có gì khiến Wendy mê bằng việc quen biết các cô tiên. Cô bèn ra sức hỏi Peter về tiên, điều này khiến chú ngạc nhiên vì chú thấy tiên tính cũng hơi chán với cái kiểu họ cứ hay xen vào chuyện của người khác nên đôi khi chú cũng phải cho họ một bài học. Tuy vậy về tổng thể chú cũng vẫn yêu quý họ và chú kể cho Wendy biết họ từ đâu tới.

- Cậu biết không Wendy, khi nào đưa trẻ ra đời cười lần đầu tiên, các mảnh tiếng cười bay tứ tung thế là hình thành ra các cô tiên.

Thật là một lời nói vớ vẩn nhưng đối với Wendy cả đời ở nhà thì nó mới thú vị làm sao!

- Thế là – Peter hứng chí nói tiếp - Mỗi một cậu bé hoặc mỗi một cô bé lẽ ra đều có một cô tiên.

- Thế sao lại lẽ ra, phải có một cô tiên chứ?

- Vì là cậu có biết không, bây giờ trẻ con biết nhiều thứ quá nên chẳng mấy chốc mà chúng chẳng tin gì vào tiên nữa cả, mỗi khi có một đứa trẻ bảo: “Con không tin có tiên”, thế là một cô tiên ở đâu đó ngã lăn ra chết.

Đối với Peter, nói về tiên như vậy là quá đủ và đột nhiên chú tự hỏi sao Tinker Bell không thấy ồn ào như mọi khi.

- Cô ta đâu rồi nhỉ? – Chú vừa hỏi vừa đứng dậy.

Chú gọi tên Tinker Bell còn Wendy trống ngực đập thình thịch.

- Peter, chẳng lẽ lại có một cô tiên trong phòng này à? - Wendy túm cánh tay Peter hỏi dồn.

- Ban nãy cô ấy ở đây, thế cậu không nghe thấy cô ấy sao? - Peter sốt ruột đáp.

Cả hai đều vểnh tai nghe ngóng.

- Tớ chỉ nghe có tiếng chuông kêu ding linh ding linh.

- Tinker Bell đây, cô ấy nói bằng ngôn ngữ của tiên mà, mà tớ cũng nghe thấy đây này.

Tiếng chuông vang lên từ phía tủ và Peter vui vẻ nhăn mặt. Chẳng ai tươi vui hơn chú và tiếng cười trẻ thơ của chú vang lên lanh lảnh.

- Ôi Wendy, hình như tớ nhốt cô ấy trong ngăn tủ rồi - Peter vui thích kêu lên.

Cậu mở tủ cho Tinker Bell và cô ta bắt đầu bay lượn trong phòng, vừa bay vừa mắng mỏ rầm rĩ.

- Tinker Bell, cậu không được nói như thế. Tớ rất ân hận nhưng làm sao tớ biết rằng cậu lại ở trong tủ kia chứ.

Wendy không nghe Peter nói.

- Ôi Peter, ước gì cô ấy dừng lại để tớ ngắm cô ấy một tí nhỉ.

- Các cô tiên ít khi đứng yên lắm, cậu biết đấy!

Nhưng Wendy thấy Tinker Bell dừng trong phút chốc trên chiếc đồng hồ treo tường.

- Ôi xinh quá – cô thốt lên ngây ngất mặc dù mặt Tinker Bell đang cau lại vì tức giận.

- Tinker Bell - Peter nhẹ nhàng nói – cô bé này rất mong cậu sẽ là tiên của cô ấy.

Tinker Bell hỗn xược vặc lại.

- Cô ta bảo gì Peter?

Buộc phải dịch, Peter đáp:

- Cô ta không lịch sự lắm, cô ta bảo rằng cậu là một con bé xấu xí to tướng và cô ta là tiên của tớ.

Nhưng Peter cũng cố thương lượng với Tinker Bell:

- Cậu biết rằng cậu không làm tiên của tớ được, tớ là con trai còn cậu là con gái cơ mà.

Tinker Bell bật lại:

- Đồ ngốc!

Và cô ta biến mất trong phòng tắm.

- Tiên này rất bình thường thôi - Peter ra điều xin lỗi – Người ta đặt tên cho cô ta là Tinker Bell vì cô ta mạ kẽm cho các nồi niêu siêu chảo ấm đun nước.

Cả hai nay đã ngồi gọn trong chiếc ghế bành to và Wendy không ngừng đặt câu hỏi.

- Thế là bây giờ cậu không còn ở Vườn trẻ Kensington nữa...

- Đôi khi như vậy đấy.

- Thế bình thường thì cậu sống ở đâu?

- Tớ sống với bọn trẻ lạc.

- Trẻ lạc là như thế nào?

- Đó là bọn trẻ con bị rơi ra khỏi xe đẩy vì các cô bảo mẫu mãi nhìn chỗ khác. Nếu không ai xin lại chúng trong vòng bảy ngày thì chúng được gửi đến xứ Neverland để tiết kiệm chi phí. Tớ là chỉ huy của bọn đó.

- Ô vui quá nhỉ!

- Đúng vậy, nhưng chúng tớ cũng hơi cô đơn, chỗ chúng tớ chẳng có bọn con gái.

- Thế không có con gái trong đoàn à?

- Không, cậu hiểu không, bọn con gái khôn lắm nên không rơi khỏi xe được.

Wendy thấy rất tự hào:

- Tớ thấy cậu kể rất hay về bọn con gái đấy, thằng John nhà tớ toàn coi thường bọn con gái thôi, nó kia kia.

Thay vì trả lời, Peter đứng dậy và chỉ bằng một cú đá đã tống luôn John và cả đồng chẵn ra khỏi giường. Wendy thấy cách cư xử như vậy có hơi quá đáng trong lần gặp đầu tiên và cúi kinh nhắc nhở Peter rằng trong nhà Wendy, Peter không phải là người chỉ huy. Tuy nhiên, John vẫn tiếp tục ngủ say sưa trên sàn nhà và Wendy cũng không muốn làm phiền em trai.

- Tớ biết cậu làm vậy vì tử tế nên tớ cho phép cậu trao cho tớ một cái hôn - Wendy nói, đã dịu lại.

Wendy quên mất nỗi dốt nát của Peter về mặt hôn hít.

- Biết ngay là cậu lại đòi hôn mà - Peter chưa chát nói.

Và giờ cái đề khâu ra giả lại Wendy.

- Ái chà - Wendy độ lượng nói - tớ quên, tớ không định bảo là cái hôn mà là cái đề khâu.

- Nó là cái gì?

- Là thế này này.

Và cô ôm hôn Peter.

- Ngộ nhỉ - Peter nghiêm trang nói - thế bây giờ tớ lại cho cậu một cái đề khâu được không?

- Nếu cậu thích - Wendy ngẩng đầu nói.

Peter ôm hôn Wendy còn cô bé thì hét lên chói lói.

- Sao vậy, Wendy?

- Tớ thấy có ai rút tóc tớ.

- Chắc là Tinker Bell, tớ không ngờ cô ta lại xấu tính thế.

Đúng là Tinker Bell thật, cô tiên đang bay đích xác và nguyên rửa lung tung.

- Cô ấy bảo là cứ khi nào tớ cho cậu một cái đề khâu cô ấy lại sẽ rút tóc cậu đấy.

- Tại sao vậy nhỉ?

- Ừ, tại sao hả Tinker Bell?

Tinker Bell lại rửa “Đồ ngốc!”. Peter chẳng hiểu rõ lắm về nghĩa của câu này nhưng Wendy hiểu ngay. Tuy nhiên cô còn đang thất vọng vì nghe Peter tuyên bố rằng chú bé đến cửa sổ phòng trẻ không phải để gặp cô mà chính là để nghe kể chuyện.

- Tớ không biết chuyện nào hết cậu hiểu không? Ở chỗ chúng tớ, chẳng ai biết câu chuyện nào cả.

- Eo ơi, chán thế - Wendy nhận xét.

- Thế cậu có biết tại sao chim én lại làm tổ ở dưới mái nhà chỗ ống máng không? Không phải để thoát nước đâu, để nghe kể chuyện đấy. Mà Wendy này, mẹ cậu có kể cho cậu nghe một chuyện rất hay.

- Chuyện nào?

- Chuyện chàng hoàng tử không tìm được cô thiếu nữ mang đôi giày da hươu ấy.

- Peter, đấy là chuyện Lọ Lem mà, cuối cùng hoàng tử đã tìm thấy nàng và cả hai người sống rất hạnh phúc.

Peter cũng cảm thấy hạnh phúc đến nỗi chú bay lên khỏi mặt đất nơi cả hai đang ngồi và bay đến ngang cửa sổ.

- Cậu đi đâu đấy? - Wendy lo lắng gọi.

- Tớ đi kể chuyện cho bọn con trai đây.

- Ở đây đã Peter - Wendy khẩn khoản - tớ còn biết nhiều chuyện nữa cơ mà.

Wendy đã nói vậy. Cho nên sau này chúng ta cũng chẳng thể chối rằng cô là người gây ra mọi chuyện trước tiên. Peter quay trở lại, nhìn Wendy với ánh mắt tham lam mà lẽ ra Wendy phải nhận thấy ngay nhưng cô lại không để ý.

- Ô, tớ có ổi chuyện để kể cho bọn con trai - Wendy nói và Peter bèn nắm tay cô lôi ra phía cửa sổ.

- Thả tớ ra chứ! - Wendy ra lệnh.

- Wendy, đi cùng tớ về để kể chuyện cho bọn kia đi.

Được cầu cạnh như vậy kể ra cũng thích nhưng Wendy đáp:

- Chúa ơi, tớ không thể! Cậu nghĩ sao, còn mẹ nữa chứ, với lại tớ không biết bay.

- Tớ dạy cậu bay.

- Ôi, bay được thì thích quá!

- Nào, tớ sẽ dạy cậu nhảy lên lưng gió rồi chúng mình cùng bay.

- Ôi, ôi, ôi - Wendy ngây ngất.

- Này Wendy, thay vì ngủ trong cái giường dờ hoi này, cậu lẽ ra có thể bay cùng với tớ và nói chuyện với lũ sao.

- Thật à?

- Cậu biết không, còn bọn tiên cá nữa chứ.

- Tiên cá à, có đuôi không?

- Có đuôi dài như thế này này.

- Ôi thích quá, tớ muốn xem tiên cá!

Peter ngày càng mưu đồ:

- Wendy, chúng tớ sẽ kính trọng cậu ghê lắm.

Wendy bứt rứt khổ sở như thể cô đang cố gắng để không bay khỏi mặt sàn nhà. Peter chẳng tha:

- Wendy, cậu cũng có thể dèm chần cho chúng tớ tối nay.

- Ôi!

- Bọn tớ chưa đưa nào được ai dèm chần cho bao giờ.

- Ôi, ôi, ôi - Wendy giơ tay về phía Peter.

- Cậu cũng có thể vá lại quần áo cho chúng tớ, may thêm túi, chúng tớ chưa bao giờ có túi cả.

Làm sao mà cưỡng lại được cơ chứ!

- Thôi được, tuyệt quá đi mất! Peter, cậu có thể dạy cả cho John và Michael bay được không?

- Nếu cậu thích thế cũng được! - Peter thần nhiên đáp.

Wendy chạy tới lay John và Michael dậy.

- Dậy nào các em ơi! Peter Pan đang ở đây và cậu ấy sẽ dạy chúng mình bay!

John dụi mắt:

- Thế thì em dậy đây - các bạn chớ quên là John đang nằm dưới đất - em dậy rồi này.

Michael cũng dậy, mặt đã tươi tỉnh ngay được nhưng Peter gạt tay yêu cầu im lặng. Chúng có cái vẻ chăm chú như của lũ trẻ con đang rình nghe chuyện người lớn. Trong phòng im lặng đến ruồi bay cũng nghe thấy tiếng. Mọi việc đều ổn. Không, các bạn nhầm, chẳng ổn tí nào, Nana vốn không ngừng sửa một cách lo lắng, nay cũng im bật. Chính là chúng nghe thấy sự im tiếng của Nana.

- Tắt đèn đi! Nhanh, trốn đi – John nắm ngay quyền chỉ huy trong tay.

Vậy là khi Liza bước vào phòng cùng Nana, phòng trẻ tối tăm lại mang dáng vẻ bình thường quen thuộc, dường như có thể nghe thấy tiếng thở yên bình của ba đứa trẻ đang say giấc. Chúng đang giả vờ thở một cách tài tình, tuy đang nấp sau riđô.

Liza đang bực mình vì trong khi cô đang chuẩn bị món bánh put đinh cho lễ Noel trong bếp, mặt còn dính nho khô, cô ta đã bị nổi nghi ngờ của Nana lôi ra khỏi công việc. Muốn được yên thân chỉ có cách đi cùng với Nana vào phòng ngủ nhưng vẫn phải giữ dây buộc Nana.

- Thấy chưa, đồ ngốc nghếch – Liza mừng thầm vì thấy Nana nhầm - mọi việc bình thường mà. Bọn trẻ đang ngủ say. Nghe mà xem chúng thở có đều không kìa.

Nghe thấy vậy, Michael sung sướng quá thở mạnh đến nỗi suýt nữa cả bọn bị lộ. Vì Nana không hề bị lừa bởi cái kiểu thở như vậy, cố giằng tay Liza nhưng cô này cương quyết:

- Đủ rồi Nana – Liza nghiêm khắc nói và kéo con chó ra khỏi phòng – Tao báo trước cho mày biết là nếu mày còn sửa nữa, tao sẽ đi gọi ông bà chủ đang dự cơm tối gần đây, tao sẽ gọi họ về và mày sẽ bị nào cũng sẽ bị đòn cho mà xem.

Cô bèn lôi Nana đi, nhưng các bạn cho rằng con chó tội nghiệp chịu ngưng sửa hay sao? Gọi ông bà chủ về chính là điều nó muốn. Nó đâu có cần biết sẽ bị đòn hay không, miễn là bọn trẻ được bình yên. Không may thay, Liza lại quay về với bánh put đinh và Nana thấy cô ta chẳng giúp được gì, bèn kéo mạnh đến mức dây trói bị đứt. Vài phút sau đó, nó chạy bỏ vào phòng ăn nhà số 27, đứng dựng lên, hai chân trước vươn lên trời, đó là cách biểu đạt tình huống hùng hồn nhất của nó.

Ông bà Darling hiểu ngay có chuyện đang xảy ra tại phòng trẻ và chẳng kịp chào gia chủ, họ chạy lao về. Nhưng mười phút đã trôi qua từ khi bọn nhóc chơi trò giả ngủ và trong mười phút, Peter Pan đã làm được nhiều chuyện!...

Ta hãy quay trở lại phòng trẻ.

- Ổn rồi – John vừa nói vừa chui ra khỏi chỗ nấp – này Peter, cậu biết bay thật đấy à?

Chẳng thèm trả lời, Peter nâng mình trên không và bay quanh phòng, suýt qua bệ lò sưởi.

- Hết ý! – John và Michael cùng kêu lên.

- Tuyệt! - Wendy thán phục.

- Đúng, tớ là tuyệt! Tuyệt! - Peter cũng kêu to vì chú lại quên là phải ứng xử ra sao.

Bay nom có vẻ như trò trẻ và lũ trẻ thử tập từ dưới đất trước, rồi từ trên giường. Nhưng lần nào chúng cũng rơi bịch xuống chứ không nâng người trên không được.

- Này, cậu làm như thế nào ấy nhỉ? – John vừa hỏi vừa cọ cọ đầu gối - Cậu quả là một chàng trai có đầu óc thực tiễn.

- Chỉ cần nghĩ tới những điều kỳ diệu và thế là các cậu sẽ bay bổng lên thôi - Peter giải thích.

Chú lại trình diễn thêm lần nữa.

- Cậu làm nhanh quá – John phê phán - cậu thử làm chậm chậm hơn xem nào.

Peter làm theo, một lần nhanh, một lần chậm.

- Xong rồi, Wendy, em hiểu rồi.

Nhưng rồi nó hiểu ngay là nó nhầm. Không ai trong số ba chị em lại có thể bay lên được dù chỉ một centimet.

Cố nhiên là Peter chế giễu chúng vì chẳng ai có thể tự nhiên bay được nếu không rắc phấn thần lên người trước đã. May mắn thay, như chúng tôi đã nói, một tay Peter vẫn còn đầy vệt phấn và chú ta bắt đầu thổi lên tay, hướng về phía bọn trẻ. Kết quả thật phi thường.

- Bây giờ, lắc vai như thế này và bay nào.

Cả ba đều đang đứng trên giường và Michael bay đầu tiên. Nó không quả quyết lắm nhưng vừa phềnh lên được trong không khí là nó bay ngay quanh phòng.

- Em bay, em bay đây này – nó kêu tướng lên từ góc trần.

John cũng bay được lên và đụng phải Wendy gần phòng tắm.

- Tuyệt chưa!

- Quá siêu!

- Nhìn này!

- Nhìn này!

- Nhìn này!

Chúng không nhẹ nhàng như Peter và vẫn còn đâm sầm vào nhau, đầu chạm vào trần. Nhưng còn niềm vui nào hơn thế? Peter mới đầu còn cầm tay hướng dẫn cho Wendy nhưng sau đành thôi vì Tinker Bell giận điên lên. Cả bọn bay lên, lượn xuống, xoay tròn, quay giật lùi.

- Hết ý! Thật là hết ý!

- Đây, hay là chúng mình ra khỏi đây đi? – John rủ.

Tất nhiên đó là điều Peter muốn.

Michael đã sẵn sàng: nó muốn biết phải mất bao nhiêu lâu mới đi hết qua một tí km, nhưng Wendy còn do dự.

- Đây, có cả tiên cá đây! - Peter nhắc nhở.

- Ái chà...

- Có cả bọn cướp biển nữa.

- Cướp biển à? – John vừa la vừa nhặt chiếc mũ đội ngày chủ nhật – Đi ngay đi thôi!

Đúng lúc ấy, ông bà Darling chạy ra khỏi số nhà 27 cùng với Nana. Họ chạy bỏ ra giữa đường để nhìn lên cửa sổ phòng trẻ. Cửa sổ vẫn đóng nhưng có ánh sáng chói lọi trong phòng và kính hãi thay, họ nhìn thấy in trên ri đô cửa sổ là ba hình bóng bé nhỏ mặc đồ ngủ bay lượn trong phòng.

Mà không, không phải ba mà là bốn!

Run lên vì sợ, họ mở cửa ra vào. Ông Darling muốn lao lên tầng trên luôn nhưng bà Darling ra hiệu để ông đi chậm lại. Và cũng cố gắng giữ cho trống ngực khỏi đập mạnh quá.

Liệu họ có đến kịp phòng trẻ không? Nếu kịp thì thật là hạnh phúc vô bờ đối với họ và cả chúng ta nữa. Chắc các bạn sẽ như tôi, thở hắt ra nhẹ nhõm. Nhưng nếu thế thì còn chuyện gì nữa. Mặt khác, nếu họ về muộn quá, tôi xin trịnh trọng hứa rằng mọi việc vẫn sẽ diễn ra tốt đẹp.

Lẽ ra họ cũng đã kịp lên đến phòng trẻ nếu như các ngôi sao không nhìn thấy họ trước. Lại một lần nữa, bọn sao này lại phòng hơi thôi, mở tung cửa sổ và ngôi sao nhỏ nhất kêu lên :

- Peter, cẩn thận kia!

Thế là Peter biết không thể chần chừ gì được nữa.

- Đi thôi! – Chú ra lệnh.

Chú lao lên bầu trời đêm, theo sau là John, Michael và Wendy.

Ông bà Darling cùng Nana vào phòng trẻ muộn mất rồi. Đàn chim đã bay đi.

CHƯƠNG 4 CHUYẾN BAY

Ngã tư thứ hai rẽ phải, rồi đi thẳng tới bình minh.

Đây là đường tới xứ sở Neverland, theo như Peter giải thích cho Wendy. Nhưng giải thích như thế thì cả lũ chim cho dù có mang theo bản đồ và dừng lại ở mỗi ngã tư nơi gió giao nhau cũng chẳng thể nào tìm ra đường được. Các bạn thấy đấy, Peter nói năng quả là linh tinh.

Trước hết phải nói là các bạn của Peter hoàn toàn tin tưởng nơi chú và vì quá say mê với niềm vui được bay nên chúng mất khá nhiều thời gian bay quanh các gác chuông hoặc những tòa nhà cao vút tương tự mà chúng gặp trên đường đi. Rồi John và Michael bắt đầu thi bay và Michael bay trước. Chúng dè bủ nhớ lại rằng cách đây chưa lâu, chúng đã từng coi việc bay quanh phòng như một kỳ tích. Cách đây chưa lâu à ? Nhưng đó là lúc nào mới được chứ? Chúng đang bay quanh biển thì ý nghĩ này bắt đầu khiến Wendy quan tâm một cách thực sự. John cho rằng đó là lúc chúng bay qua biển thứ hai vào đêm thứ hai.

Trời lúc thì tối, lúc thì sáng. Lúc thì chúng lạnh, lúc lại bị nóng. Không biết bọn trẻ có thực sự bị đói không là chúng chỉ giả vờ đói bụng thôi vì Peter có cách tiếp tế lương thực thật ngộ nghĩnh. Chú đuổi theo các con chim đang mang trong mỏ những thứ gì ăn được và cướp của chúng, thế là lũ chim lại ra sức đuổi theo giành lại. Và cả bọn rúc rích bay đuổi theo nhau trong không trung để rồi cuối cùng chia tay không oán giận gì cả. Wendy hơi lo khi thấy Peter không tỏ ra e ngại gì trong cách ăn uống như vậy và dường như chú cũng không nghĩ ra cách kiếm ăn nào khác.

Quả tình lũ trẻ không giả vờ buồn ngủ mà là chúng buồn ngủ thực sự và điều này rất nguy hiểm, cứ hơi thiu thiu chợp mắt là chúng lại bị rơi. Tệ hơn cả là Peter thấy chuyện này thật ngộ nghĩnh.

- Đấy, nó lại ngủ kìa ! - Peter khoái chí kêu lên khi thấy Michael bắt đầu rơi như một hòn đá.

- Cứu nó đi Peter - Wendy hét lên kinh hoàng vì biển nằm ngay phía dưới.

Peter đợi một chút rồi thực hiện một cú bay bổ nhào xuống và hót ngay được Michael đúng lúc chú ta sắp chạm vào các con sóng. Nhưng bao giờ chú cũng chờ đến phút cuối và ta hiểu ra rằng chú chỉ quan tâm đến sự khéo léo của chú thôi chứ chẳng để ý gì đến việc cứu mạng ai. Hơn nữa, chú lại khá là đồng bóng nên trò chơi này lúc này có thể khiến chú thích thú thì chỉ một lát sau đã khiến chú chán. Lúc đó thì nếu bạn lại rơi nữa thì có thể chú sẽ chẳng động tay động chân.

Chú lại có thể ngủ ngay trong không trung mà chẳng rơi, chỉ cần nằm ngửa người ra thôi. Nhưng lợi thế này của Peter là nhờ chú rất nhẹ, nếu bạn đi sau chú mà thổi vào người chú thì chú lại bay nhanh hơn.

- Lễ phép với cậu ta nhé - Wendy thì thầm bảo John trong khi chúng đang chơi trò "Theo chân người chỉ huy".

- Thế chị bảo hẳn cứ bót huyênh hoang đi! – John vặc lại.

Trong trò "Theo chân người chỉ huy", Peter bay sát mặt nước và vượt sượt qua đám mây của lũ cá mập, cũng giống như bạn vừa chạy vừa đưa tay quét ngang các thanh sắt ở hàng rào các ngôi nhà trong phố. Ba chị em tránh không bắt chước Peter làm các trò nguy hiểm đó dù chú cũng tỏ ra tử tế quay lại xem chúng có vượt trượt cái nào trong khi bay theo chú.

- Tử tế với cậu ta nhé - Wendy nhắc lại - chứ nếu hẳn bỏ rơi chúng mình thì sẽ ra sao.

- Thì chúng mình lại bay về nhà - Michael bảo.

- Không có hẳn thì mình không tìm được đường đâu.

- Hay là không tìm được đường thì chúng mình lại bay tiếp – John đề nghị.

- Thế mới chết đấy John. Phải tiếp tục bay vì chúng mình đã học cách dừng lại đâu.

Quả là Peter quên không bảo chúng cách đỗ lại như thế nào.

John tuyên bố tệ nhất thì chúng cũng chỉ cần bay thẳng vì ai chẳng biết Trái Đất tròn và chắc là bay mãi thì cũng phải tìm lại được cửa sổ nhà mình.

- John, thế mình ăn bằng gì?

- Wendy, ban nãy em vừa ăn cái gì ngon lắm cướp được của con chim ưng.

- Em phải thử hai chục lần mới cướp được một miếng ấy đấy, còn chưa kể nếu ăn được miếng ấy, mình phải cộc đầu bao nhiêu lần vào các đám mây nếu Peter không có ở đây để giúp mình.

Vì thực tế là bọn trẻ vẫn cứ vấp liên tục. Bây giờ chúng bay tương đối nhanh rồi nhưng chúng vẫn còn có những cú đập chân vô ích và nếu đột nhiên có một đám mây hiện ra trước mặt, chúng càng cố tránh thì lại càng dễ đâm vào. Nếu có Nana ở đây, nó chắc đã buộc băng đô quanh đầu Michael từ lâu.

Peter tạm thời bay xa khỏi ba chị em và chúng cảm thấy bơ vơ vô cùng, như bị bỏ rơi vậy. Peter bay nhanh hơn chúng nhiều, đôi khi chú lao vèo đi như một mũi tên và biến mất trong những trò nghịch ngợm của chú mà chẳng cần ba chị em tham gia. Rồi chú lại bay về, cười rũ rượi vì các trò đùa cợt với một ngôi sao mà chú đã quên ngay, hoặc lại bay lên mà người vẫn còn dính vẩy tiên cá nhưng cũng không kể lại chuyện gì vừa xảy ra. Đối với bọn trẻ chưa bao giờ được nhìn thấy tiên cá, điều này thật là tệ.

- Đấy hẳn quên nhanh vậy đấy - Wendy nhận xét – làm sao mình có thể mong hẳn nhớ ra chúng mình được?

Quả là đôi khi, Peter không nhớ ra ba chị em hoặc chỉ lảng máng. Wendy chắc chắn thế. Peter bay suýt qua trước mũi bọn trẻ nhiều lần mà suýt không nhận ra chúng và một hôm, Wendy thậm chí còn phải nhắc chú biết tên cô là gì.

Peter tỏ ra ân hận thực sự.

- Wendy này, khi nào cậu thấy tớ quên mất tên cậu, cậu cứ nhắc tớ “Wendy đây”, thế là tớ nhớ được ngay.

Lơ mơ như vậy chẳng ổn chút nào. Tuy nhiên, để bọn trẻ bỏ qua lỗi của chú, Peter dạy chúng cách nằm dài trên một ngọn gió đi cùng hướng. Ba chị em thích đến độ chúng thử nhiều lần và phát hiện rằng chúng có thể tranh thủ ngủ một cách an toàn. Lẽ ra chúng có thể ngủ được nhiều hơn nhưng Peter nhanh chóng chán trò ngủ và lại hô lên với giọng chỉ huy:

- Dừng lại!

Vừa hành chọi nhau, vừa đùa nghịch như quỷ sứ, chúng dần tiến đến gần xứ sở Neverland. Sau nhiều tháng, chúng cuối cùng đã đến nơi chẳng phải nhờ Peter hay Tinker Bell để khỏi bay lạc hướng mà vì xứ ấy cũng đi tìm chúng. Đó là dịp may duy nhất để đến được bến bờ thần tiên này thôi.

- Đảo kia rồi - Peter bình thản nói.

- Đâu, đâu?

- Kia, chỗ các mũi tên ấy.

Quả là có đến hàng triệu mũi tên chỉ vào đảo, do bác mặt trời bạn chúng phóng ra trước khi đi ngủ, bác sợ chúng lạc.

Wendy, John và Michael kiễng chân trong không trung để nhìn lên đảo. Lạ nhất là chúng đều nhận ra đảo ngay và cho tới lúc nỗi sợ xâm chiếm, chúng rồi rít chào hòn đảo không chỉ như một giấc mơ nay thành hiện thực mà còn như một người bạn thân thiết gặp lại trong kỳ nghỉ hè.

- John kia, đầm nước mặn ven biển kia.

- Wendy, xem bọn rùa đang chôn trứng trong cát kia.

- Này John, chị thấy con hồng hạc gãy chân của John đấy.

- Michael, cái hang của em kia.

- John, có cái gì trong cái đồng lòng nhùng kia?

- Có con chó sói mẹ với bọn sói con. Wendy, hình như là con sói con của chị đấy.

- Đây là thuyền của chị, hai bên nó bị thủng rồi.

- Đâu mà, thuyền của chị chúng mình đã đốt rồi cơ mà.

- Đã bảo là đúng thuyền của chị mà lại. Này John, chị còn thấy có khói phía trên trại của người Da đỏ nữa cơ.

- Đâu, đâu, chỉ em xem. Em sẽ bảo cho mà biết khỏi bay kiêu nào là sẽ có chiến tranh.

- Kia, đúng phía trên suối Bí ẩn ấy.

- Em thấy rồi, đúng là chúng chuẩn bị chiến tranh.

Peter hơi tức vì lũ trẻ biết quá nhiều nhưng nếu chú muốn dẹp bớt chuyện lép xép của ba chị em thì cũng chẳng cần phải cố gắng mấy hồi nữa... Tôi đã chẳng bảo các bạn là nỗi sợ sẽ xâm chiếm bọn trẻ là gì?

Sợ hãi đã ập đến khi lũ tên vàng bỏ đi, để lại hòn đảo chìm trong bóng tối.

Trước đây khi còn ở nhà, xứ sở Neverland luôn bắt đầu trở nên tối dần và đầy đe dọa khi bọn trẻ con phải lên giường. Lúc đó, cả một xứ hoang đại bùng ra xung quanh chúng, các bóng đen cử động, các tiếng gầm của súc vật trở nên khác đi và nhất là ta chẳng còn tin chắc sẽ thắng được kẻ thù nữa. Thật nhẹ cả người khi mẹ tắt đèn ngủ ban đêm lên! Và thật dễ chịu khi nghe Nana bảo rằng cái mà ta nhìn thấy chỉ là bộ lông sư tử và xứ sở Neverland chỉ là chuyện huyền hoặc.

Tất nhiên, lúc đó thì xứ sở Neverland là chuyện huyền hoặc, còn giờ đây nó mới thật làm sao; chẳng có đèn ngủ, đêm càng tối hơn và... Nana đâu rồi nhỉ?

Cho tới lúc đó ba chị em bay tách nhau; nhưng giờ chúng túm tụm lại gần bên Peter. Peter dường như cũng thôi không tỏ ra vô lo nữa, mắt chú lóe lên và mỗi khi một đứa trẻ lướt qua người chú, chúng cảm thấy như có điện giật. Chúng đang bay qua hòn đảo đáng gờm, bay thấp đến nỗi đôi khi một ngọn cây chạm cả vào mặt chúng. Không có mối nguy hiểm nào trong không trung vậy mà chúng chỉ tiến lên một cách rất khó khăn như thể chúng phải chiến đấu với các thế lực thù nghịch bí ẩn. Có lúc bọn trẻ bay treo lơ lửng tại chỗ chờ cho Peter giúp chúng mở đường bằng cách đâm tay vào không khí.

- Chúng không muốn cho chúng mình hạ cánh - Peter giải thích.

- Chúng là ai vậy? - Wendy rùng mình hỏi.

Peter không thể, hoặc không muốn trả lời. Tinker Bell ngủ trên vai chú, và chú đánh thức Tinker Bell dậy, tung cô ta ra phía trước.

Đôi khi, Peter dừng lại trên không trung, vòng tay lên tai nghe ngóng. Có khi chú lại quắc mắt nhìn xuống phía dưới như thể muốn chọc thủng mặt đất ra. Rồi chú lại bay tiếp, chú tỏ ra dũng cảm phi thường.

- Cậu bé muốn có chuyện ngay lập tức hay muốn uống trà trước? - Peter hờ hững hỏi John.

- Uống trà trước - Wendy vội vàng đáp.

Michael siết tay chị đầy vẻ biết ơn, còn John can đảm hơn, ngập ngừng hỏi:

- Có chuyện là chuyện gì cơ?

- Có một tên kẻ cướp đang ngủ trong cánh đồng cỏ, ngay phía dưới chúng ta. Nếu các cậu thích, mình xuống giết chết nó đi.

- Tớ đâu có thấy nó – John im lặng hồi lâu rồi nói.

- Tớ thấy đấy.

- Thế... thế nếu chúng mình thức nó dậy? – John ghen giọng hỏi.

Peter bực mình vịn lại :

- Các cậu không nghĩ rằng tớ có thể giết nó trong khi nó đang ngủ đấy chứ? Trước hết, tớ phải đánh thức nó dậy đã rồi mới giết nó. Tớ chưa bao giờ làm khác.

- Thế... cậu đã giết được nhiều chưa?

- Vô khối.

John tuyên bố: “Tuyệt nhỉ!” Rồi quay sang xin bắt đầu bằng việc uống trà. Nó hỏi xem bây giờ có nhiều cướp biển trên đảo không và Peter cho biết chú chưa bao giờ nhìn thấy nhiều đến thế.

- Ai là chỉ huy bọn đó?
- Hook - mặt chú lạnh tanh khi nói đến cái tên đáng sợ đó.
- Jack Hook ấy à?
- Chính thế.

Michael bật khóc còn chính John cũng ghen hòng vì cả hai đều biết tiếng Hook.

- Đó là tên cầm đầu của băng Râu Đen – John thì thầm. Tên độc ác nhất. Người duy nhất mà cả Barbecue cũng phải sợ.
- Chính hấn đấy - Peter thêm.
- Trông lão như thế nào, có to lớn không?
- Không lớn như hồi trước nữa.
- Sao vậy?
- Tóc cắt bớt lão đi rồi.
- Cậu ấy à?
- Đúng, tóc đấy - Peter dai giọng nói.
- Tóc không có ý nghi ngờ cậu đâu.
- Thôi được, bỏ qua đi.
- Nhưng mà này, cậu cắt bớt cái gì của lão ấy?
- Bàn tay phải.
- Thế thì lão ta chắc không đánh nhau được nữa nhỉ?
- Đánh tốt ấy chứ lại!
- Thế lão thuận tay trái à?
- Lão ta có một cái móc sắt thay cho tay phải, lão móc dc đủ mọi thứ đấy.
- Móc à?
- Này John... - Peter nói.
- Sao cơ?
- Phải nói là, vâng, thừa chỉ huy.
- Vâng, thừa chỉ huy.
- Có một điều mà tất cả bọn con trai dưới quyền tớ phải hứa. Và cậu cũng thế.

John tái mặt.

- Như thế này: nếu chúng ta gặp phải Hook trên đất liền, cậu phải để tớ một mình đánh nhau với lão.
- Tớ hứa – John chân thành thề.

Chúng tạm thời cảm thấy đỡ sợ vì Tinker Bell bay cùng chúng và ánh sáng từ cô ta cho chúng nhìn thấy nhau. Không may là cô ta không thể bay chậm như chúng và buộc phải bay vòng xung quanh và tạo nên những vầng sáng rộng quanh cả bọn. Wendy thích mê đi cho tới khi Peter giảng cho cô biết cái hại của vầng sáng:

- Tinker Bell bảo tớ là bọn cướp biển đã phát hiện ra chúng mình từ trước khi trời tối và chúng đã chuẩn bị cho khẩu Long Tom rồi.
- Khẩu đại bác Long Tom ấy à?
- Ừ, và dĩ nhiên là chúng nó đã nhìn thấy ánh sáng của Tinker Bell. Nếu chúng nghĩ rằng Tinker Bell đang đi cùng chúng mình, chắc chắn là chúng sẽ bắn ngay đấy.
- Wendy ơi!
- John!
- Michael!

- Peter ơi, cậu bảo cô ấy đi đi - Cả ba đứa trẻ đồng thanh kêu lên.

Nhưng Peter từ chối.

- Cô ấy cho rằng chúng ta bị lạc đường nên cô ấy hơi sợ - Peter vặc lại – Các cậu không nghĩ là tớ có thể xua cô ấy đi khi cô ấy đang sợ chứ?

Vòng sáng ngưng lại trong giây lát và Peter cảm thấy có ai cầu chú một cách thân tình.

- Thế hay cậu bảo cô ấy tắt bớt ánh sáng đi vậy - Wendy khấn khoản.

- Cô ấy không thể tắt chứ. Đây có lẽ là điều duy nhất các tiên không làm được. Ánh sáng chỉ tắt khi họ ngủ thôi, như các ngôi sao ấy.

- Thế thì bảo cô ấy ngủ ngay đi – John nói giọng như ra lệnh.

- Cô ấy không thể ngủ vì không buồn ngủ. Đó cũng là một điều nữa mà các cô tiên không thể làm.

- Rõ là hai điều đáng làm nhất thì lại không thể - John cầu nhàu.

Đến lượt nó bị cầu, nhưng chẳng có gì là thân ái cả.

- Nếu ai trong chúng mình có túi thì có thể cho cô ta vào đó.

Nhưng chúng ra đi nhanh quá nên chẳng đứa nào nghĩ đến việc mang túi theo.

Peter chợt nảy ra một ý tuyệt vời: cái mũ của John! Tinker Bell chấp nhận tiếp tục bay trong mũ của John nếu có ai cầm mũ trong tay. John nhận nhiệm vụ tuy cô ta thích được Peter cầm mũ hơn. Rồi đến lượt Wendy phải cầm mũ vì John kêu rằng mũ làm vướng chân nó trong khi bay. Quả là một quyết định rất không ra gì vì như chúng ta sẽ thấy: riêng cái việc phải nhờ vả Wendy đã khiến Tinker Bell ghét rồi.

Nằm trong đáy chiếc mũ đen, ánh sáng của Tinker Bell hoàn toàn không nhìn thấy được và tụi trẻ bay một lúc trong im lặng. Đó là sự im lặng hoàn toàn mà chúng chưa bao giờ biết, chỉ thỉnh thoảng có tiếng tốp tốp từ xa vọng tới - Peter giải thích đó là tiếng các con thú hoang uống nước nơi con suối bìa rừng – và lúc lúc lại có tiếng gì như tiếng cành cây sột soạt mà thực ra đó là tiếng của thổ dân Da đỏ đang mài dao.

Rồi những tiếng động này cũng tắt dần. Michael cảm thấy bơ vơ vô cùng.

- Giá mà có tiếng gì nữa nhỉ! – Nó thốt lên.

Cầu được ước thấy, không gian đột nhiên vang lên tiếng ầm ầm dễ sợ. Bọn cướp biển bắn vào chúng bằng khẩu Long Tom. Tiếng nổ vang trong núi và dường như dội lại một cách hung tợn: “Chúng đâu? Chúng đâu? Chúng đâu?”

Ba chị em kinh hoàng thấy rõ sự khác biệt giữa một hòn đảo tưởng tượng và một hòn đảo có thật là như thế nào. Khi yên tĩnh trở lại, Michael và John bay trong bóng tối hoàn toàn. John đạp chân trong không khí theo quán tính còn Michael vẫn bay mà không biết làm sao mình bay được.

- Michael có bị trúng đạn không? – John run run hỏi.

- Em không biết - Michael cũng thì thầm đáp lại.

Chúng ta giờ đã biết rằng không ai bị thương. Tuy nhiên, Peter đã bị hơi thuốc súng thổi ra xa ngoài khơi còn Wendy bị cuốn lên cao cùng với Tinker Bell. Lúc đó, Wendy lại vô ý để rơi tuột mất cái mũ. Tôi không biết tự nhiên Tinker Bell nảy ra ý đồ hay cô ta đã âm mưu từ lâu, chỉ biết là đột nhiên Tinker Bell nhảy ra khỏi mũ và bắt đầu lôi kéo Wendy vào chỗ chết. Tinker Bell không phải là quá độc ác, mặc dù lúc này cô ta quả là ghê gớm, nhưng cô ta cũng có thể tỏ ra là người rất tốt. Tiên đều hoặc tốt hoặc tồi như vậy bởi vì họ bé quá nên chỉ có một loại tình cảm. Họ có thể thay đổi nhưng là thay đổi hoàn toàn luôn. Lúc này, Tinker Bell đang ghen ghê gớm với Wendy. Wendy dĩ nhiên là không hiểu gì trong tiếng đình linh êm ái và tôi cho rằng trong cả đồng những lời nguyên rủa được nói ra với giọng rất dễ thương của Tinker Bell. Tinker Bell đã vừa bay quanh Wendy vừa nói: “Theo tớ rồi mọi

việc sẽ ôn cả thôi.”

Wendy còn biết làm sao được? Cô gọi Peter, John và Michael nhưng chỉ nghe có tiếng vọng lại như giễu cợt. Cô còn không biết rằng Tinker Bell ghét mình như một người lớn có thể ghét.

Hoang mang, vạ vật bay, Wendy đành phó thác số phận mình cho Tinker Bell.

CHƯƠNG 5 HÒN ĐẢO THẬT

Nhờ cảm thấy rằng Peter đang quay về, xứ sở Neverland đang dần sống lại.

Trong lúc Peter đi vắng, cuộc sống trên đảo rất bình yên: buổi sáng, các cô tiên dậy muộn hơn một tiếng đồng hồ, các con vật chăm lo cho lũ con. Người Da đỏ yến tiệc phê phỡn liên tục sáu ngày sáu đêm liền và khi lũ cướp biển và bọn trẻ lạc đánh nhau thì chúng chỉ tung ra những lời thách thức. Nhưng Peter là người vốn ghét sự trì trệ, khi chú về mọi người lại trở nên hoạt bát hơn: nếu bạn ghé tai xuống đất mà nghe, bạn sẽ thấy cuộc sống đang sôi động trên cả hòn đảo.

Tối hôm đó, các lực lượng chính của đảo đang được bố trí như sau: bọn con trai bị lạc đang đi tìm Peter, bọn cướp biển đang đi tìm lũ trẻ lạc, người Da đỏ đang đi tìm cướp biển và lũ dã thú đang đi tìm người Da đỏ. Chúng chạy đi tìm nhau vòng quanh như vậy trên đảo nhưng chẳng bao giờ gặp nhau vì cả bọn đều chạy nhanh như nhau.

Tất cả đều rất khát máu ngoại trừ duy nhất lần này bọn trẻ lạc đang nhắm nhắm tìm cho được thủ lĩnh của chúng. Số lượng chúng thay đổi rất nhiều trên đảo tùy theo chúng có bị giết hay không. Mỗi khi chúng bắt đầu lớn lên, và việc này là sai quy định, Peter liền tiêu diệt chúng không thương xót. Tối hôm đó, có sáu đứa trẻ lạc, kể cả hai anh em sinh đôi. Ta cứ giả vờ nằm dài ra trong vườn mía mà nhìn chúng cầm dao nối đuôi nhau mà xem. Peter đã cấm chúng không được tìm cách giống thủ lĩnh và chúng mặc những tấm da gấu do chúng giết. Trong da gấu, trông chúng tròn trịa và mịn màng lông lá đến nỗi nếu chúng ngã chắc chắn chúng sẽ lăn lông lốc. Bởi vậy, chúng đặt bước chân cho thật chắc chắn.

Đi đầu lúc này là Tootles, không phải vì nó dốt nhất mà vì nó là đứa không may nhất trong số bọn trẻ đầu óc điên rồ này. Nó không biết nhiều cuộc chiến phiêu lưu như những đứa khác vì các sự kiện quan trọng đều diễn ra trong lúc nó vắng mặt. Tỉ như khi nó thấy mọi việc đều yên tĩnh, nó đi kiếm củi đốt lửa và lúc quay về thì các bạn đã đang chùi máu vấy bẩn rồi. Sự không may đó khiến nó có vẻ u sầu và đáng ra phải tức tối căm rầu thì tính cách nó lại mềm yếu đi và nó trở thành thằng dễ tính nhất trong cả bọn. Tội nghiệp Tootles, tối nay cậu đang gặp nguy hiểm đấy. Cuộc phiêu lưu đang rình rập cậu có khi lại khiến cậu đau buồn vô hạn. Cần thận, Tootles, tối nay Tinker Bell đang bị nổi độc ác ám ảnh, đang tìm kiếm trả thù và nghĩ rằng Tootles sẽ là cậu bé dễ bị lừa nhất trong cả bọn. Hãy cẩn thận với Tinker Bell!

Ước gì chúng nghe thấy nhỉ, nhưng chúng ta có đang ở trên đảo đâu và Tootles tiếp tục vừa đi vừa gặm móng tay.

Sau đó đến Nibs, vui tươi và mũm mĩm, theo sau là Slightly, người gọt còi từ các cành cây, và nhảy múa say sưa theo các điệu nhạc của riêng mình. Slightly cao ngạo nhất trong bọn trẻ lạc. Nó cứ tưởng rằng nó nhớ được những gì xảy ra hồi nó chưa bị lạc, phong tục xứ sở của nó, và sự hoang tưởng này khiến mũi nó đã héch lại càng hót lên trời. Curly đi thứ tư và nó hay phải tự nhận tội mỗi khi Peter oai phong ra lệnh: “Kẻ nào chịu trách nhiệm về việc này, hay việc kia, hãy bước ra khỏi hàng!” Đến nỗi mà bây giờ nó liền máy móc bước ra cho nhanh ngay khi được lệnh.

Cuối cùng là đến hai đứa sinh đôi, chẳng thể nào tả được chúng vì chính chúng cũng còn nhầm. Peter không bao giờ biết bọn sinh đôi là như thế nào và toàn băng đảng không được phép biết điều mà thủ

lĩnh không biết, hai đứa sinh đôi đành chịu sự mơ hồ về nhân thân của chúng và luôn cố gắng làm cho mọi người hài lòng bằng cách luôn ở cạnh nhau, như thể để xin lỗi vì cái nổi quá giống nhau.

Bọn trẻ lạc biển đi trong bóng đêm và sau đó một lúc, một lúc ngừng trôi vì mọi việc diễn ra rất nhanh chóng trên hòn đảo này, đến lượt hiện ra bọn cướp biển đang đuổi theo trẻ lạc. Chúng ta nghe thấy tiếng chúng trước khi nhìn thấy và bao giờ chúng cũng hát bài hát đó:

Chuẩn bị thả neo nào! Gỡ cuộn dây neo!

Cướp biển sau lưng nào! Tấn công tàu chiến!

Và nếu chúng ta bị đánh

Bởi loạt đạn súng trường

Chúng ta sẽ về châu Diêm vương

Chưa bao giờ ta lại thấy lũng lảng trên giá treo cổ một đám người đáng khinh hơn thế. Đi vượt lên phía trước là gã Cecco đẹp trai người Ý, hơi động tĩnh gì là lại ghé tai xuống đất để lắng nghe, đôi tay to lớn để trần, tai đeo hoa tai hình số tám. Hắn ta đã từng khắc tên mình bằng máu trên lưng quan thống đốc nhà tù thành Goa. Tiếp sau là tên da đen khổng lồ có rất nhiều tên từ khi hắn từ bỏ cái tên mà các bà mẹ da đen đặt cho để dọa bọn trẻ sống dọc bờ sông Guidjo-Mo. Rồi đến Bill Jukes, khắp người không chỗ nào không xăm, cũng là gã đã được nhận sáu lần mười hai roi chín dải từ tay Flint trước khi buông rơi túi tiền. Và rồi là Cookson, được coi là anh em với Murphy Đen (điều chưa bao giờ được chứng minh), và đến Startkey, trước kia là gác cổng trường học và bao giờ cũng giết người với phương pháp hết sức tinh tế. Rồi là Skylights (Skylights của Morgan), rồi Smee, viên quản lý người Ai-rơ-len, một gã vui tính sẵn sàng giết kẻ đối đầu mà chẳng thù oán gì và là tên duy nhất không có tính ba phải trong đội của Hook, và gã nhà quê Noodler có tay gắn trên lưng, và Robulus Mullins, Alf Mason và còn nhiều tên cướp khác nổi tiếng và được nể vì trong toàn vùng biển Caribe.

Giữa đám cướp đó là con người đen tối nhất và cũng đáng sợ nhất, James Hook, hay như chính hắn đã tự viết, Jas. Hook, kẻ duy nhất mà See-Cook sợ. Ngồi chễm chệ trong một chiếc xe thô kệch do quân của hắn kéo, Hook mang một chiếc móc sắt thay cho tay phải và thỉnh thoảng dùng móc đó để thúc quân kéo xe đi nhanh hơn. Tên kẻ cướp đáng sợ này xử sự với lính như với một bầy chó và chúng cũng tuân lệnh hắn như bầy chó. Về hình dáng bên ngoài, hắn gầy, da ngăm ngăm, mái tóc dài đen nom xa trông như một chuỗi nện đen khiến cho nét mặt đều đặn của hắn đầy vẻ đe dọa. Mắt hắn màu tím nhạt và mang nét ưu phiền, trừ khi hắn ngoắc cái móc vào thân thể bạn. Khi đó, trong ánh mắt hắn lóe lên hai ngọn lửa hung bạo. Hắn tỏ ra quý phái kiểu cách như một nhà quý tộc, kể cả lúc hắn mỗ bụng bạn ra, và có người cam đoan với tôi hắn quả là một tay kẻ chuyện có hạng. Hắn tỏ ra khùng khiếp nhất khi hắn thể hiện sự lịch sự tinh tế, là dấu hiệu rõ nét nhất của sự quý phái. Ngôn từ tao nhã, kể cả khi hắn đang nguyên rửa, làm nổi bật rõ sự khác biệt về tầng lớp xã hội giữa hắn và bầy đoàn của hắn. Là người rất dũng cảm, hắn chỉ sợ có mỗi việc nhìn thấy máu của chính mình vốn rất đặc và có màu khác thường. Hắn ăn mặc theo kiểu của Saclo đệ nhị vì trong cuộc đời cướp biển của hắn, có người đã bảo trông hắn có nét giống những người trong dòng họ Stuart với số phận bi thảm. Mồm hắn ngậm một thứ dụng cụ kỳ quặc do chính hắn tự phát minh ra cho phép hắn hút được hai điều xì gà một lúc. Nhưng rõ ràng như hai với hai là bốn, nổi bật nhất trên con người hắn vẫn là cái móc sắt.

Bây giờ ta hãy cho một tên cướp biển chết đi để minh họa cho phương pháp của Hook. Bớt Skylights đi chẳng hạn. Trong lúc toàn đoàn đang tiến lên, Skylights vụng về vấp phải chủ tướng, làm xô lệch cổ áo viền đăng ten của Hook, thế là cái móc sắt loáng lên như tia chớp, có tiếng rít lên ngắn gọn, tiếng kêu thét, rồi xác Skylights bị vứt sang bên và bọn cướp đi qua. Hook thậm chí còn không bỏ xì gà ra khỏi miệng. Đó chính là con người đáng sợ mà Peter phải đối đầu. Ai sẽ thắng đây?

Im lìm bám theo sau bọn cướp biển trên con đường chiến tranh, là người Da đỏ với ánh mắt nhìn cảnh giác, ai không tinh thì không nhìn thấy họ. Họ mang rìu của dân Da đỏ và dao quắm, thân thể để trần của họ vẽ sơn nhằng nhịt và bôi dầu. Ngang lưng treo những bộ da đầu của cả bọn trẻ lạc lẫn bọn cướp biển vì đây chính là người Da đỏ thuộc bộ lạc Negrito, chớ nên nhầm họ với bộ lạc Delaware đầy lòng nhân hậu hoặc với người Huron. Đi tiên phong trình sát trong tư thế bò là Báo Nhỏ Lớn, một chiến binh có nhiều tấm da đầu treo ngang thân đến nỗi việc bò của anh ta gặp khá nhiều khó khăn. Đi cuối đoàn là Hoa Huệ Vằn, dáng đi kiêu hãnh đúng như một công chúa đích thực phải như vậy. Đó là cô gái xinh đẹp nhất trong các cô sơn nữ da màu đồng và là người được các chiến binh Negrito yêu quý nhất. Tâm tính nàng lúc thì điệu đà, lúc thì kiêu hãnh xa cách, khi thì lại si tình. Không một người chiến binh nào lại không mơ có nàng làm vợ, nhưng nàng có cách sử dụng lưỡi rìu để tránh bị đưa tới làm lễ cưới trước ban thờ. Hãy nhìn xem họ tiến lên trên những cành cây mà không gây ra một tiếng động nhỏ nào. Người ta may lắm cũng chỉ nghe thấy tiếng thở hơi dồn dập của họ. Thực tế là họ có hơi mập ra do ăn uống phè phỡn, nhưng rồi họ sẽ thon gọn lại ngay thôi và lúc này đó chính là mối nguy duy nhất đang đe dọa họ.

Người Da đỏ biến nhanh như khi họ tới, như những hình bóng. Tiếp sau đó là các loài dã thú trong đội hình vừa lộn xộn vừa dàn trải nào hổ, nào sư tử, nào gấu và vô vàn những con vật khác bé hơn đang chạy trốn vì dã thú, nhất là những loài ăn thịt người, sống cạnh nhau trên hòn đảo được ưu đãi này. Chúng chạy, lưỡi thè lè ra. Đêm nay, chúng đang đói.

Khi cả bầy đã đi qua, hiện lên một con cuối cùng, một con cá sấu to kinh dị. Chúng ta sẽ biết nó đuổi theo ai.

Cá sấu qua xong rồi lại đến bọn con trai vì cuộc đuổi bắt phải tiếp tục mãi cho đến khi nào một trong số các tốp này dừng lại hoặc thay đổi tốc độ. Khi đó chúng sẽ nhanh chóng va vào nhau. Nay thì tốp nào cũng đang chăm chăm nhìn về phía trước mà chẳng mảy may bận tâm đến mối hiểm nguy có thể xuất hiện từ phía sau. Đó là thực tế trên đảo.

Những kẻ đầu tiên tách ra khỏi cái vòng quay đèn cù này là đám trẻ lạc. Chúng lặn vào đám cỏ cao gần nơi chúng ở dưới đất. "Giá mà Peter trở về nhỉ", chúng lo lắng nghĩ vậy, mặc dù tất cả đều to lớn hơn thủ lĩnh.

- Tớ là đứa duy nhất không sợ bọn cướp biển – Slightly nói với cái giọng khiến nhiều đứa khác phát chán.

Chắc có tiếng gì đấy từ nơi xa vọng về khiến nó lo ngại nên nó vội thêm:

- Nhưng tớ rất mong Peter về và cho chúng mình biết thêm tin tức về Lọ Lem.

Cả bọn bắt đầu kể về Lọ Lem và Tootles cam đoan rằng mẹ nó rất giống Lọ Lem. Chỉ khi nào Peter đi vắng, bọn trẻ mới dám nói chuyện về mẹ chúng, một chủ đề mà Peter không bao giờ cho phép động tới.

- Kỷ niệm duy nhất của tớ về mẹ tớ là mẹ tớ rất hay bảo bố tớ: « Ước gì em có tài khoản riêng nhỉ! » Tớ không biết tài khoản là cái gì nhưng tớ cũng rất thích nếu được mẹ cho một cái.

Trong khi chúng nói chuyện, có tiếng gì từ xa vọng tới. Bọn cũng như tôi không quen với đời sống hoang dã chắc chẳng thể nào nghe được gì, nhưng tai bọn trẻ rất thính đã bắt được bài hát này:

Yô hô, đời cướp biển là đây

Xương sọ, xương ống chân lủng lẳng treo đây!

Rượu ngon, nhắm tốt, đây thường dẻo

Hát lên nào Davy Johns, hoan hô!

Ngay tức thì, bọn trẻ lạc... nhưng chúng đâu rồi nhỉ? Chúng đã biến mất, nhanh hơn thỏ.

Tôi sẽ bảo cho các bạn biết chúng ở đâu. Trừ Nibs đang đi trình thám, cả bọn đã chui vào trong nhà ngầm dưới đất, một nơi ở đầy thú vị. Nhưng chúng làm thế nào mà được như thế? Vì chẳng thấy lối vào ở đâu, dù cho ta có dọn đi một đồng bụi cây, ta cũng chỉ thấy có lối vào một cái hang mà thôi. Tuy vậy, bạn thử nhìn kỹ hơn mà xem, có khi bạn sẽ thấy trên bảy thân cây to mà rỗng, có những lỗ khoét vừa với thân hình một đứa trẻ. Đó chính là bảy lối vào của nơi ẩn náu dưới đất mà Hook đã vô vọng tìm kiếm bao đêm trắng. Liệu đêm nay hắn có tìm thấy không?

Trong lúc bọn cướp biển đang tiến lên, đôi mắt tinh tường của Startkey thoáng thấy Nibs đang lẩn lút đằng sau các gốc cây và ngay tức thì, hắn chĩa súng ngắn vào cậu bé. Nhưng một cái móc sắt đã cào lên vai hắn.

- Thủ lĩnh, thả tôi ra - hắn vận người vì đau kêu lên.

Và thế là lần đầu tiên ta được nghe giọng của Hook. Giọng tên cướp rắn đanh.

- Đẹp súng của mày đi đã - hắn đe dọa nói.

- Nhưng đó là một thằng ranh con mà thủ lĩnh cầm thù ghê gớm cơ mà, tôi đang định hạ nó đây.

- Để bọn Da đỏ nghe thấy tiếng súng ấy hả. Mày có định để chúng lột da đầu hay không đấy?

- Thủ lĩnh, hay để tôi đuổi theo nó? – Smee đề nghị - tôi sẽ dùng máy khoan Johnny ngoáy cho nó một cái?

Smee luôn nghĩ ra các loại tên gọi đủ kiểu cho mọi thứ, và con dao dài của hắn tên là máy khoan Johnny vì hắn có thói quen dùng lưỡi dao ngoáy trong vết thương. Ta còn có thể nêu những điểm hay ho khác của Smee. Chẳng hạn như sau khi giết người, không phải hắn chùi vũ khí mà hắn lau kính.

- Johnny làm việc không gây tiếng động - hắn nhắc Hook.

- Bây giờ không phải lúc, Smee – Hook hàm hồ - Thằng này chỉ có một mình và ta muốn tóm được cả bảy đứa. Nào, tản ra và tìm bằng được lũ chúng cho ta.

Bọn cướp biển tan vào bóng đêm và chỉ còn lại tên thủ lĩnh cùng Smee. Hook thở dài, tôi cũng không hiểu tại sao hắn lại như vậy, có thể là vì buổi tối quá trong lành. Và thế là hắn bèn tâm sự với tên phụ trách trung thành.

Hắn nói rất lâu, giọng đầy xúc động, nhưng Smee vốn đơn giản và thiện cận, chẳng hiểu gì. Tuy vậy, hắn chỉ nghe được có tên Peter:

- Trước nhất, là ta cần phải tóm được thằng thủ lĩnh của chúng, Peter Pan – Hook hung dữ nói – chính nó đã cắt cụt tay ta.

Hắn giơ cái móc sắt lên đe dọa.

- Từ lâu ta đã chờ được bắt tay nó với cái móc sắt này! Ta sẽ băm nhỏ nó ra!

- Nhưng tôi đã nghe thủ lĩnh bảo là cái móc sắt này lợi hại bằng mười hai lần bàn tay trong việc chải đầu và một lô các công dụng khác cơ mà.

- Đúng thế, nếu ta là đàn bà, ta sẽ ước gì để ra được lũ con với cái móc kiểu này thay cho tay.

Hắn tự hào ngắm nhìn móc sắt và khinh thị nhìn sang bàn tay lành lặn. Rồi hắn lại cau mày.

- Peter đã ném tay ta cho con cá sấu qua đường lúc đó - hắn nghiêng răng nói.

- Tôi cũng nhận thấy thủ lĩnh sợ cá sấu quá thể - Smee nhận xét.

- Không phải ta sợ cá sấu, ta chỉ sợ có một con cá sấu ấy thôi.

Hắn hạ giọng.

- Smee, tay ta quá ngon đối với nó, cho nên từ đó nó bèn cứ nhằng nhằng đuổi theo ta, trên đất liền, trên biển, vừa đi vừa liếm mép khi nghĩ tới lúc nó được xơi nốt phần còn lại.

- Nói cho cùng thì đây cũng là nó khen thủ lĩnh.

- Tao chẳng cần khen kiểu đấy – Hook gào lên – tao muốn giết cái thằng Peter Pan đã dám cho con

quái vật ấy bén mùi thịt tao.

Hắn ngồi xuống một cây nấm lớn và run lên :

- Smee, con quái sấu ấy đáng ra đã bắt được ta và xơi tái từ lâu rồi nhưng do vận may không ngờ, nó lại ăn phải một cái đồng hồ cứ kêu tích tắc trong bụng nó, thế là cứ khi nào nó tới gần, ta đều nghe thấy trước và ta chạy thoát.

Hắn cười nhưng tiếng cười không có gì là vui.

- Có ngày đồng hồ chết và nó sẽ bắt được thủ lĩnh – Smee tiên đoán.

Hook liếm đôi môi khô:

- Đúng vậy, chính thế mà nỗi sợ cứ đeo bám theo ta.

Từ khi hắn ngồi xuống, cảm giác nóng kỳ lạ dính vào hắn:

- Smee, chỗ ta ngồi nóng bỏng lên này!

Hắn nhảy dựng dậy :

- Smee, quỷ tha ma bắt, đít ta cháy rồi.

Chúng xem xét kỹ cái nấm. Đó là một cây nấm có kích cỡ chắc chắn chưa từng thấy trên đảo. Chúng túm lấy rìa nấm và giật ra dễ dàng vì nấm không có chân. Lạ hơn nữa là có khói bốc ra từ lỗ thân nấm.

Hai tên cướp nhìn nhau :

- Ông khói ! – Chúng cùng kêu lên.

Quả là chúng đã phát hiện ra ống khói của ngôi nhà dưới đất. Mỗi khi kẻ thù tới gần, tụi trẻ lạc thường hay lấy một cây nấm che ống khói lại.

Không những có khói bay lên từ đó mà người ta còn nghe thấy cả giọng trẻ con vì lũ trẻ cảm thấy an toàn trong nơi ẩn nấp nên tán gẫu và cười đùa một cách vô tư. Bọn cướp căng thẳng lắng nghe một hồi, rồi chúng đặt cây nấm vào chỗ cũ. Sau đó, chúng tìm kiếm xung quanh và chẳng mấy chốc đã tìm ra bảy lỗ trống trên bảy cái cây.

- Thủ lĩnh có nghe thấy chúng bảo nhau là Peter không có nhà hay không? – Smee vừa thì thầm hỏi vừa mân mê máy khoan Johnny.

Hook gật đầu. Hắn trầm tư suy tính một lúc rồi nở một nụ cười lạnh lẽo trên gương mặt sạm nắng. Smee đành chờ phản ứng của sếp.

- Thủ lĩnh tính sao đây ? - Hắn sẵn đón hỏi.

- Quay trở về tàu – Hook nghiêng răng chậm rãi trả lời – Ta làm một chiếc bánh thật to rồi đổ đường xanh lên trên. Chắc đây chỉ có một phòng, vì chỉ có một ống khói. Cái lũ chuột chũi ngu xuẩn ấy không biết rằng chúng chẳng việc gì lại cần phải có mỗi thằng một cửa ra vào. Chứng tỏ rằng chúng không có mẹ. Ta sẽ để chiếc bánh trên bờ hồ Tiên cá. Bọn này hay ra đấy bơi và chơi với lũ tiên cá. Chúng sẽ thấy cái bánh và sẽ xơi kỳ hết thì thôi. Vì chúng không có mẹ nên không thể biết rằng ăn một cái bánh quá bở và quá béo là nguy hiểm như thế nào.

Hắn phá lên cười, lần này thì hắn cười thật thoải mái.

- Ha ha ha ! Và thế là chúng sẽ chết !

Smee càng nghe càng phục.

- Thật là mảnh khoke khôn ngoan và gian nhất mà tôi được biết!

Trong cơn vui sướng, chúng nhảy múa và hát:

Áp sát mạn tàu khi ta xuất hiện

Cả lũ bay đều run sợ trong quần

Xương thì dày còn da lại mỏng

Móc sắt vào là thiệt đến thân

Chúng vừa cất lời thì chợt có tiếng động. Tiếng kêu ken két khẽ đến nỗi lá rơi cũng có thể làm át đi, rồi tiếng động rõ nét hơn:

Tích! Tích! Tích! Tích!...

Hook đứng sững người, rùng mình, một chân co lên.

- Con cá sấu ấy đấy - hấn nói như ghen đi.

Rồi hấn chuồn lẹ, theo sau là tên quản lý.

Đó quả là con cá sấu thật. Nó đã vượt qua được toán Da đỏ đang đi truy lùng bọn cướp biển còn nó thì đuổi theo Hook.

Lại một lần nữa, bọn con trai trồi lên mặt đất nhưng những mối hiểm nguy trong đêm tối chưa tan hết vì Nibs hiện ra giữa đám, thở không ra hơi, kéo theo một bầy chó sói lưỡi thè lè đang hú lên những tiếng kêu ghê rợn.

- Cứu tớ với ! Cứu tớ với – Nibs vừa kêu vừa ngã vật xuống đất.

- Chúng tớ phải làm gì ? Làm gì ?

Đối với Peter thì quả là sung sướng khi biết rằng trong những phút giây nguy hiểm, mọi người đều nghĩ đến cậu.

- Nếu Peter ở đây thì cậu ấy làm gì nhỉ ? - Cả bọn đều kêu lên.

Gần như đồng thời, chúng cùng nói :

- Có khi Peter sẽ nhìn chúng qua hai cẳng chân.

Rồi chúng cùng tiếp :

- Chúng mình cùng làm như Peter đi.

Quả là không có cách nào tốt hơn để rũ bỏ được lũ sói. Và cả bọn cùng chống hông lên trời, cúi nhìn lũ chó sói qua hai chân dang rộng. Vài giây dài tưởng chừng như thế kỷ trôi qua rồi chiến thắng đã rõ ràng. Khi tụi trẻ tiến lên trong tư thế đáng sợ đó, lũ chó sói đột nhiên quay ngoắt lại và bỏ chạy cúp cả đuôi. Nibs bấy giờ mới đứng dậy được và bọn trẻ tự nhủ rằng mắt thẳng bé này vẫn còn như đang nhìn thấy chó sói mà lại không phải là chó sói.

- Tớ nhìn thấy một thứ tuyệt vời trên cả tuyệt vời – nó kể trong lúc bọn trẻ vây quanh nó – Có một con chim trắng, bay ở phía này này.

- Là chim gì ?

- Tớ không biết – Nibs thích thú kể - nhưng nó có vẻ mệt mỏi. Với lại nó vừa bay vừa kêu "Khổ thân Wendy!"

- Khổ thân Wendy à ?

- Tớ nhớ là có những loài chim tên là chim Wendy – Slightly vội kêu.

- Nhìn kìa, nó đấy ! – Curly vừa la vừa giơ tay chỉ về phía Wendy trên không trung.

Wendy giờ đây gần như bay ngay phía trên đầu tụi trẻ và chúng nghe thấy tiếng cô rên rỉ. Nhưng còn rõ hơn nữa là tiếng Tinker Bell. Cô tiên ghen tức đã buông rơi tất cả những dấu hiệu giả danh tình bạn và ra sức nhào vào Wendy, cầu xé cô này thật tàn nhẫn.

- Chào Tinker Bell! - Bọn trẻ ngạc nhiên kêu lên.

Tinker Bell lạnh lạnh kêu lên:

- Peter muốn các cậu bắn vào con Wendy này đấy.

Bọn trẻ không có thói quen cãi lại lệnh của Peter.

- Tuân lệnh sếp – chúng ngay thơ kêu – nhanh nhanh, chúng mình lấy cung tên ra thôi.

Tất cả đều chạy về lỗ cây của mình trừ Tootles. Nó đã mang sẵn cung tên trong tay. Tinker Bell nhìn thấy và xoa tay.

- Nhanh lên, Tootles, nhanh. Peter sẽ vui lắm đây.

Tootles luống cuống chỉnh mũi tên.

- Tránh ra, Tinker Bell.

Rồi nó thả dây cung và Wendy rơi phịch xuống đất, mũi tên cắm trên ngực.

CHƯƠNG 6 TÚP LÈU NHỎ

Khi bọn trẻ lao ra cùng với cung tên, tên ngố Tootles đứng ưỡn ngực như kẻ chiến thắng.

- Các cậu đến muộn quá – nó tự hào nói - Tớ đã hạ con Wendy rồi. Peter chắc sẽ thích lắm đây.

Tinker Bell bay phía trên nó kêu “Đồ ngốc!” Rồi lĩnh đi ngay. Những đứa khác không nghe thấy Tinker Bell nói. Chúng vây quanh Wendy và im lặng nặng nề. Nếu trái tim Wendy còn đập chắc người ta cũng phải nghe thấy tiếng.

Slightly mở miệng đầu tiên:

- Có phải là chim đầu - nó sợ sệt nói - Tớ nghĩ rằng đây là một phụ nữ.

- Một phụ nữ à? – Tootles hỏi lại rồi ngã vật xuống đất, chân tay run bần bật.

- Chúng mình giết bà ta rồi – Nibs ghen giọng nói.

Và chúng cùng bỏ mũ.

- Bây giờ tớ hiểu rồi - Curly bảo - Chắc là Peter mang bà ấy cho chúng mình đây mà.

Nó cũng tuyệt vọng lăn xuống đất.

- Bà ấy sẽ chăm sóc chúng mình... - một trong hai đứa sinh đôi nói - thế mà chúng mình giết mất bà ấy rồi.

Cả bọn đều thương Tootles cũng như cho chính chúng, nhưng khi Tootles bước về phía chúng, chúng quay mặt đi.

Tootles mặt tái nhợt nhưng tỏ ra đầy tự trọng như người ta chưa bao giờ thấy ở nó.

- Đúng, tớ giết bà ta rồi – nó trầm ngâm nói – Khi tớ mơ thấy các phụ nữ, tớ hay gọi “Mẹ ơi, mẹ ơi!” Thế mà nay một phụ nữ xuất hiện, tớ lại giết mất bà rồi...

Nó chậm rãi bước đi.

- Cậu đi đâu - cả bọn thương cảm kêu lên.

- Tớ phải đi thôi - Tootles nói, chân tay run lập cập - tớ sợ Peter lắm.

Đúng lúc đó, chúng nghe có tiếng động khiến cả bọn thất lòng. Chúng đều nhận ra tiếng kêu chiến thắng của Peter.

- Peter về kìa! - Bọn trẻ kêu - bao giờ cậu ấy cũng kêu như thế để báo hiệu.

- Dấu bà này đi - bọn trẻ thì thầm.

Và chúng đứng che lấy Wendy nhưng Tootles tách riêng ra.

Rồi tiếng kêu lãnh lói lại vang lên và Peter hiện ra cạnh chúng.

- Chào các cậu!

Chúng chào lại Peter một cách máy móc, rồi lại yên lặng. Peter cau mày:

- Tớ về đây rồi - chú tức tối nói - Thế các cậu không hoan hô tớ à?

Bọn trẻ mở miệng nhưng những tiếng hoan hô như tắc lại trong cổ.

Vì vội thông báo tin vui, Peter bỏ qua sự lạnh nhạt bất thường này.

- Tin mới đây, các cậu, tớ đem về cho chúng mình một người mẹ.

Chẳng ai nói gì, trừ có tiếng Tootles ngã quy xuống đất.

- Các cậu có thấy cô ấy không? – Peter hơi hơi lo hỏi – Cô ấy bay về phía này mà.

- Ôi, có chuyện không may - một đứa thốt lên.

- Thật là một ngày đáng buồn! - Đứa khác rên lên.

Tootles đứng dậy.

- Peter - nó bình tĩnh nói - để tớ chỉ cô ấy cho cậu.

Và vì bọn trẻ đang cố che Wendy, nó yêu cầu:

- Các cậu tránh ra, hai đứa sinh đôi kia, thì Peter mới xem được chứ.

Cả bọn liền lùi lại và Peter sau khi nhìn kỹ thân hình bất động của Wendy, không biết làm gì nữa.

- Cô ấy chết rồi – chú nói ngập ngừng – có lẽ cô ấy sợ phải chết lắm đấy.

Chú định nhảy ra xa, cho đến khi không nhìn thấy Wendy nữa cũng như không bao giờ quay lại cái nơi bí thảm này nữa. Bọn trẻ sẽ rất vui lòng được đi theo nếu chú định làm vậy.

Nhưng còn mũi tên, chú nhỏ mũi tên khỏi ngực Wendy và quay về phía các bạn.

- Tên của ai đây? – chú lạnh lùng hỏi.

- Của tớ, Peter ạ - Tootles vẫn quỳ, đáp lại.

- Đồ sát nhân khốn kiếp! – Peter cầm mũi tên như cầm một con dao.

Tootles dừng cảm vượn ngực ra.

- Peter, cậu đâm tớ đi, đâm đi – Tootles cứng cỏi nói.

Hai lần, Peter giơ mũi tên lên, hai lần chú hạ tay xuống.

- Không thể được, có cái gì giữ tay tớ lại.

Bọn trẻ đều ngạc nhiên nhìn nó, trừ Nibs lúc ấy may thay, lại nhìn Wendy.

- Nó đấy, con chim wendy, các cậu nhìn kia, tay nó kia!

May mắn thay, Wendy quả đã giơ tay lên. Nibs nghiêng người về phía cô bé và mê mải lắng nghe:

- Tớ thấy hình như nó bảo “Tội nghiệp Tootles” – Nibs thì thầm.

- Thế thì Wendy còn sống – Peter cũng thì thầm.

- Con wendy này còn sống! – Slightly kêu lên.

Và Peter ngồi xuống cạnh Wendy, nhìn thấy cái cúc áo chú tặng cho cô bé trước đây. Các bạn có nhớ là Wendy buộc nó vào một sợi dây chuyền ở cổ không?

- Các cậu có thấy là mũi tên đã bị cái hôn mà tớ trao cho cô ấy chặn lại không? Nhờ thế mà cô ấy thoát chết đấy.

- Tớ có biết về những cái hôn – Slightly vội vàng nói – cho tớ xem xem nào... Ồ, đúng là một cái hôn thật.

Peter không nghe nó nói. Chú đang khẩn khoản xin Wendy chóng khỏi để còn cho xem tiên cá. Tất nhiên là đương quá sợ nên cô không thể trả lời Peter được. Đúng lúc ấy phía trên đầu bọn trẻ có tiếng rên rĩ.

- Nghe Tinker Bell kia – Curly bảo – cô ta khóc vì Wendy còn sống.

Bọn trẻ đành kể lại Peter nghe tội của Tinker Bell và chắc chưa bao giờ chúng phải thấy một gương mặt nghiêm khắc đến vậy.

- Tinker Bell – Peter hét lên – không còn bạn bè gì với cô nữa, tôi không bao giờ muốn thấy cô nữa.

Tinker Bell đậu xuống vai Peter để phân trần nhưng Peter hất cô ta ra. Tuy nhiên, Wendy lại giơ tay lên và chú hơi dịu lại.

- Ồ thì, khi tớ bảo là không bao giờ,... ít nhất cũng phải một tuần.

Các bạn tưởng là Tinker Bell sẽ biết ơn Wendy đã giơ tay ư? Không hề nhé. Chưa bao giờ cô ta lại muốn cầu Wendy hơn thế. Tiên quả là một giống kỳ lạ và Peter tuy hiểu rõ họ, vẫn hay phải quát cho họ một trận.

Nhưng biết làm gì với Wendy trong tình trạng thế này bây giờ?

- Cho cô ấy xuống nhà chúng mình – Curly gợi ý.
- Được đấy, người ta vẫn hay làm thế với phụ nữ - Slightly tán thành.
- Không được – Peter bảo – không được chạm vào người cô, như thế là thiếu tôn trọng cô ấy.
- Ờ thì tớ cũng thấy vậy – Slightly thừa nhận.
- Nhưng nếu để ở đây thì cô sẽ chết mất – Tootles nói.
- Đúng vậy cô ấy sẽ chết mất, nhưng biết làm thế nào bây giờ.
- Có cách rồi – Peter kêu lên – mình xây một cái lều quanh người cô ấy.

Cả bọn sướng quá.

- Nhanh lên nào – Peter ra lệnh – Mang cho tớ những thứ các cậu thấy được nhất. Dỡ đồ trong nhà chúng mình ra và nhanh chân lên tí.

Ngay tức thì cả bọn náo nhiệt hẳn lên, bận rộn như các bác thợ may trước ngày cưới của một người quan trọng vậy. Đứa thì lo dựng giường, đứa thì lo kiếm củi đốt. Trong khi chúng đang tíu tít thì ai đến thế nhỉ? John và Michael! Chúng vừa đặt chân xuống đất là đã nhắm nghiền mắt ngủ ngay, mở mắt ra, bước một bước rồi lại ngủ tiếp.

- John này, John - Michael gọi - dậy đi. Mẹ Nana đâu rồi, John đâu rồi?

Và John vừa dụi mắt vừa lẩm bẩm:

- Phải rồi, chúng mình đã bay mà.

Phải nói rằng chúng nhẹ cả người khi nhìn thấy Peter.

- Chào Peter.

- Chào – Peter tử tế đáp, mặc dù chú đã quên hẳn cả hai đứa.

Chú đang bận đo độ dài của Wendy bằng chân để tính toán kích cỡ chiếc lều. Tất nhiên là chú có ý định để ra một khoảng không vừa đủ để đặt bàn và ghế. John và Michael không rời mắt khỏi chú.

- Wendy ngủ à? – Chúng hỏi.

- Ừ.

- John - Michael đề nghị - hay chúng mình đánh thức chị ấy dậy để chị ấy nấu cơm cho chúng mình ăn.

Nhưng nó vừa mở mồm thì nhiều đứa đã khiêng cành cây trở về để làm lều.

- Nhìn chúng kìa! – Michael kêu lên.

- Curly – Peter trích thượng nói – trông chừng để mấy đứa này cũng phải tham gia vào việc xây lều.

- Thừa sếp, vâng.

- Xây lều à? – John ngạc nhiên hỏi.

- Để cho chim wendy – Curly giải thích.

- Cho Wendy à? – John kinh ngạc hỏi – Wendy chỉ là một cô bé con thôi mà.

- Chính vì vậy mà chúng ta phải phục vụ cô ấy – Curly chỉnh đốn.

- Cái gì? Các cậu là người phục vụ của Wendy à?

- Ừ - Peter bảo - các cậu cũng thế. Nào, vào việc đi.

Hai anh em quá sức ngạc nhiên, bị bọn trẻ lôi đi chặt cây, cưa cây, kéo cây.

- Trước hết làm ghế và lò sưởi đã – Peter ra lệnh – sau đó ta sẽ xây lều xung quanh.

- Đúng đấy - Slightly có ý kiến - tớ nhớ ra rồi. Xây nhà là phải xây như thế.

Peter còn nghĩ ra đủ thứ, chú ra lệnh:

- Slightly, đi tìm bác sĩ đi.

- Tuân lệnh, thưa thủ lĩnh.

Và nó chuồn đi, vừa đi vừa gãi đầu. Nó biết là phải tuân lệnh Peter và một lúc sau nó về, vẻ mặt trịnh trọng, đội mũ ống cao của John trên đầu.

- Cảm ơn, thưa ông, ông là bác sĩ ạ? – Peter tiến lại gần và hỏi.
Có một điểm khiến Peter khác hẳn bọn con trai khác trong những tình huống tương tự, đó là bọn khác biết ngay đây chỉ là giả vờ còn Peter chẳng thấy có gì khác biệt giữa thật và giả cả. Điều này khiến bọn trẻ đôi khi cũng hoang mang, chẳng hạn khi chúng phải giả vờ là đã ăn tối, nếu chúng dừng không giả vờ nữa, Peter sẽ đánh vào tay chúng.

- Vâng, ông bạn thân mến, tôi là bác sĩ – Slightly lo lắng nói. Tay nó vẫn còn đau.

- Xin bác sĩ giúp cho, có một quý bà đang rất ốm ở nhà chúng tôi.

Wendy nằm dưới chân chúng nhưng Slightly giả vờ như không nhìn thấy.

- Chắc, chắc, bà ta nằm đâu rồi ạ?

- Trong chỗ rừng thưa kia.

- Tôi sẽ cho đặt một ống thủy tinh vào mồm bà ta – Slightly cho biết.

Và nó giả vờ làm như thật trong khi Peter chờ đợi. Một khoảnh khắc hồi hộp lúc bác sĩ rút cái ống ra.

- Tình hình thế nào, thưa bác sĩ? – Peter hỏi.

- Chắc, chắc, bà ta khỏi rồi.

- Tốt quá – Peter kêu lên.

- Tối tôi sẽ lại thăm bệnh nhân một lần nữa – Slightly căn dặn – Ông cho bà ta uống nước thịt hầm bỏ vào trong một cái cốc nhé.

Sau khi giả mồm cho John, Slightly thở hắt ra một hơi dài giống như mỗi lần nó may mắn thoát được hiểm nguy nào đó.

Trong lúc đó, tiếng rìu chặt cây vang khắp khu rừng, bao nhiêu gỗ cần thiết để xây một căn nhà tiện nghi cho Wendy đã được chất dưới chân cô.

- Giá chúng mình biết được Wendy thích loại nhà như thế nào nhỉ? - Một đứa kêu lên.

- Peter, cô ấy cựa quậy trong khi đang ngủ kìa.

- Cô ấy mở miệng rồi - một đứa khác kính cẩn cúi xuống cô bé - Ôi, nàng mới xinh đẹp làm sao.

- Hay có khi cô ấy sắp hát trong giấc ngủ chẳng? - Peter bảo - Wendy, hát cho chúng tớ nghe cái bài về ngôi nhà cậu thích đi.

Tức thì, không mở mắt, Wendy ngâm nga:

Tôi muốn có ngôi nhà

nhỏ tí xíu xiu xiu

tường phủ sơn màu đỏ

Mái lợp đầy đầy rêu.

Bọn trẻ mừng húm vì may quá, các cành cây chúng chặt còn rỗng rỗng nhựa nâu hồng và đất rừng phủ đầy rêu xanh ánh vàng. Trong khi tụi trẻ bắt đầu dựng lều, chúng cũng đồng thanh hát:

Chúng tôi đã xây tường xây mái

Chúng tôi đã xây cửa xong rồi

Mẹ Wendy, mẹ Wendy ơi,

Mẹ còn muốn xây nữa hay thôi.

Tiếp theo là Wendy hát một bài hát tham lam:

Xin hãy làm thêm,

Thật nhiều cửa sổ

hoa hồng thắm đỏ

treo đầy trên cao

bao nhiêu em bé

ra ban công chào

Chỉ cần đâm vài quả vào đúng chỗ, thế là đã trở thêm được bao nhiêu là cửa sổ. Chúng lại còn treo những tấm lá vàng to, thế là thành ri đô, nhưng hoa hồng thì hơi bị khó.

- Tìm hoa hồng đi – Peter cương quyết phán.

Chúng nhanh chóng giả vờ trang trí vách tường bằng hoa hồng.

- Còn các em bé thì sao bây giờ?

Để tránh việc Peter có thể yêu cầu đi tìm các em bé, bọn trẻ vội vàng hát:

Nhà đầy hoa hồng đỏ,

Bé hát sau cánh cửa

Chẳng bé lắm nữa đâu

Vì sinh ra đã lâu

Peter có vẻ khoái cái ý mới này và tuyên bố mình là bố của lũ trẻ “em bé” đó. Lẽn rất được và chắc chắn là Wendy sẽ cảm thấy thoải mái khi ở trong đó, tuy rằng bây giờ bọn trẻ không nhìn thấy cô nữa. Peter đi kiểm tra bốn phía lều, chỉ ra những chỗ cần hoàn thiện. Chẳng có gì thoát khỏi cặp mắt cú vọ của chú. Đúng lúc công việc dường như đã xong, bỗng chú lại bảo:

- Đây, chưa có búa gỗ công nhè.

Cả bọn cảm thấy ngượng, nhưng Tootles tặng luôn cái đế giày của nó, dùng làm vật gỗ công rất tốt.

- Bây giờ chắc xong - bọn trẻ tự nhủ.

- Làm gì mà dễ thế!

- Không có ống khói à? - Peter phán - Phải có ống khói chứ.

- Không thể không có ống khói được – John nói với vẻ quan trọng.

Peter nảy ra sáng kiến ngay. Chú lấy cái mũ ống của John, phá thủng đáy mũ và đặt luôn mũ lên nóc nhà. Cái lều tỏ ra rất hài lòng vì có một cái ống khói tầm cỡ đến thế nên nó ngỏ lời cảm ơn bằng cách xì khói qua đáy mũ thủng.

- Lần này thì không quên gì nữa. Chỉ còn mỗi việc gõ cửa vào mà thôi.

- Thái độ cho nó đàng hoàng tử tế nhè - Peter cảnh cáo - lần đầu gặp mặt là quan trọng lắm đấy.

May mà không có ai hỏi chú lần đầu gặp mặt nghĩa là sao vì cả bọn đều muốn tỏ ra đàng hoàng.

Peter lịch sự gõ cửa, xung quanh chú, khu rừng im lặng như tờ. Chỉ nghe tiếng Tinker Bell đồ trên cành cao đang cố tình cười nhạo thành tiếng. “Ai sẽ mở cửa nhỉ? Bọn trẻ tự hỏi. Nếu là một quý bà, bà ta nom sẽ ra sao đây?”

Cửa mở và một quý bà bước ra. Đó là Wendy. Bọn trẻ đều bỏ mũ. Wendy tỏ ra ngạc nhiên và vẻ mặt của cô thật thích hợp với điều bọn trẻ mong đợi.

- Tôi đang ở đâu thế này? – Cô hỏi.

Dĩ nhiên, Slightly phải là đứa đầu tiên mở mồm:

- Thưa quý bà, chúng tôi đã xây ngôi nhà này cho quý bà.

- Xin bà hãy cho biết bà có hài lòng không – Nibs thốt lên.

- Ngôi nhà quả là tuyệt đẹp, rất xinh – Wendy cho biết.

Cô nói đúng cái điều mà bọn con trai muốn được nghe.

- Và chúng tôi là con của bà – hai đứa sinh đôi kêu lên.

Cả bọn bèn quỳ xuống giơ tay lên trời, cùng thốt lên:

- Thưa bà Wendy, xin hãy nhận làm mẹ chúng tôi.

- Các anh nghĩ thế à? - Wendy khoái chí hỏi lại - Nếu được như thế thì tuyệt quá nhưng các anh thấy đấy, tôi chỉ mới là một cô bé thôi, tôi chưa có kinh nghiệm.

- Không sao – Peter nói cứ như thể cậu ấy là duy nhất trong cả đám biết rõ vấn đề trong khi chính cậu mới là không biết gì – Chúng tôi chỉ muốn có một người dễ thương và yêu quý chúng tôi thôi.

- Ô, đúng tôi là người như thế đấy.

- Đúng thế, chúng tôi cũng thấy ngay mà.

- Rất tốt, thế thì tôi sẽ cố gắng – Wendy đáp – vào nhà ngay, bọn trẻ hư đồn kia. Ta biết ngay là thế nào các người cũng lại để chân ngâm nước rồi. Trước khi đi ngủ, ta chỉ còn đủ thời gian để kể nốt truyện Lọ Lem thôi.

Cả bọn tuân lời Wendy. Làm sao mà lại đủ chỗ cho ngàn ấy đứa thì tôi không biết, nhưng ở cái xứ sở Neverland này, người ta có thể co người lại đến thành bé tí. Thế là bắt đầu buổi tối đầu tiên trong chuỗi ngày chúng sống cùng Wendy. Sau đó, Wendy đi dèm chăn cẩn thận cho cả bọn trên chiếc giường lớn trong ngôi nhà dưới đất, nhưng Wendy thì đêm đó ngủ ở lều và Peter đứng gác bên ngoài, kiểm cầm tay vì người ta nghe có tiếng bọn cướp biển nhậu nhẹt và tiếng chó sói lượn quanh. Trong bóng đêm, chiếc lều trông có vẻ an toàn và tiện nghi, với ống khói phun phì phì và Peter làm lính gác. Nhưng chỉ một lúc sau, Peter lăn quay ra ngủ và một vài cô tiên, sau khi đánh chén buổi tối trở về, chân lão đạo đã phải bước qua người chú để về nhà. Đứa nào khác trong bọn trẻ mà dám nằm cản đường tiên chắc sẽ gặp rắc rối to nhưng vì là Peter nên chú chỉ ăn một cái véo mồm khi các cô bước qua mà thôi.

CHƯƠNG 7 NGÔI NHÀ DƯỚI LÒNG ĐẤT

Sáng hôm sau, trước tiên là Peter đo người Wendy, John và Michael để chọn cho chúng một cây rỗng ruột. Các bạn có còn nhớ là Hook đã chế giễu bọn trẻ con vì đã phải trở riêng mỗi đứa một lối vào một căn phòng chung duy nhất. Hắn thật kém hiểu biết! Vì phải vừa khớp với từng lòng cây mới có thể trèo lên trèo xuống được. Nếu không thì cực khó. Mà kích cỡ của bọn con trai thì làm gì có đứa nào giống nhau. Sau khi đã tìm được một thân cây rỗng ruột rồi, chỉ cần nín thở rồi tụt xuống là muốn nhanh muốn chậm gì đều được cả, còn khi trèo lên thì phải thở ra rồi lại hít vào mà nhích lên dần dần. Tất nhiên, sau khi đã nắm được kỹ thuật này rồi thì bạn có thể thực hành mà chẳng cần nghĩ ngợi và leo lên leo xuống nhẹ nhàng như không.

Nhưng phải vừa với lòng cây và vì thế nên Peter phải đo người cẩn thận như thợ may đo quần áo vậy. Chỉ khác mỗi tội là quần áo thì phải vừa với người bạn trong khi ở đây, người bạn lại phải thích nghi cho vừa với thân cây. Nói chung thì việc thích nghi này không khó lắm. Chỉ cần tăng hoặc giảm độ dày của quần áo của mình là xong. Nhưng nếu thân hình bạn lại có những chỗ lồi ra thụt vào vô lý, hoặc cây bị cong queo thì thôi rồi, Peter sẽ bắt bạn chịu những sửa chữa cần thiết. Rồi sau khi sửa chữa đã xong, phải chịu khó mà giữ cho được những chỗ sửa ấy. Wendy vui mừng khám phá ra rằng điều này cho phép cả một gia đình giữ mình thon nhỏ như thế nào.

Wendy và Michael vừa với thân cây của chúng ngay lần thử đầu tiên, John phải sửa người một chút. Sau vài ngày luyện tập, chúng đã lên xuống thân cây nhanh nhẹn như sóc. Và chúng yêu quý ngôi nhà dưới lòng đất vô cùng ! Nhất là Wendy. Nhà này gồm có một phòng lớn giống như mọi ngôi nhà được thiết kế đúng đắn, với nền đất nơi ta có thể đào lên nếu ta muốn đi câu. Từ đất lại mọc lên nhiều cây nấm to màu mè dễ thương dùng làm ghế ngồi. Có một cái cây đang cố mọc lên giữa phòng nhưng sáng nào bọn trẻ cũng cưa nó sát đất. Đến giờ uống trà chiều, nó đã lại cao chừng sáu mươi xăng ti mét và bọn trẻ đặt lên đó một tấm cửa để thay mặt bàn. Sau khi uống trà xong, chúng lại cưa tiếp để có chỗ chơi. Quanh phòng chỗ nào mà bạn muốn đốt lửa đều có một cái cửa lò sưởi to dùng và trước cửa lò sưởi Wendy treo các sợi dây leo rừng làm dây phơi quần áo. Ban ngày giường được gập lên tường và

đến 6h30 lại hạ xuống, khi đó nó chiếm đến một nửa gian phòng, và tất cả bọn con trai trừ Michael đều ngủ trên giường, lèn sát vào nhau như lèn cá hộp. Quy định rất chặt chẽ : đó là không ai được trở mình trước khi có đứa đưa ra hiệu lệnh và tất cả phải trở mình cùng một lúc. Michael cũng thích ngủ trên giường, nhưng Wendy muốn có một đứa con để chăm sóc và vì Michael bé nhất nên phải sang chỗ Wendy. Các bạn biết là các bà rách việc như thế nào rồi, và thế là Michael phải ngủ treo trong một cái nôi.

Nơi ở thật hoang sơ và giống với hang của một gia đình gấu con sống dưới lòng đất. Trên tường còn có một cái ổ chẳng to hơn cái lồng chim mấy tí, đó chính là chỗ riêng của Tinker Bell. Nơi đó tách khỏi sinh hoạt chung của cả nhà nhờ một cái ri đô bé tí xíu. Tinker Bell tính hay thẹn nên bao giờ cũng kéo ri đô che phòng mỗi khi thay quần áo. Chẳng một phụ nữ nào, dù có lớn đến mấy, lại có được một phòng trang điểm kèm phòng ngủ bài trí tinh tế đến như vậy. Chỗ ngủ theo cách gọi của Tinker Bell, dựa theo đúng kiểu nữ hoàng Mab với các chân giường quay ra phía ngoài, và vải phủ giường thay đổi theo màu hoa quả trong mùa. Tấm gương chạm trổ có xuất xứ từ truyện Chú mèo đi hia mà trong giới tiên buồn đồ cổ, người ta nói chỉ còn có ba mẫu nguyên vẹn. Bàn chải đầu bằng đá cẩm thạch có vân với một chiếc chậu rửa lát xuống được. Tủ theo kiểu Hoàng tử Đáng yêu thứ VI, thảm rải chân giường và thảm rải sàn phòng làm theo giai đoạn đầu (giai đoạn đẹp nhất) của truyện Margery và Robin. Tinker Bell đã chọn một ngọn đèn trần kiểu Tiddlywinks vì nó quá đẹp nhưng bản thân cô ta đã tự soi sáng được cho vương quốc của mình rồi. Tinker Bell coi khinh tất cả những phần còn lại của căn nhà, điều đó là khó tránh khỏi, và phòng riêng của cô, dù có đẹp đến mấy, vẫn mang vẻ gì đó quá gọn gàng cẩn thận và thường xuyên có nét kiêu kỳ.

Tất cả mọi điều chắc hẳn đều làm Wendy thích thú vì các cậu trai hiếu động khiến cô bận rộn vô cùng. Hàng tuần lễ liền cô không ra ngoài được, trừ phi vào buổi tối, và kể cả lúc đó, vẫn phải cầm theo một chiếc bút tắt để mạng lại. Còn công việc bếp núc, thì xin thưa với các bạn là chiếm rất nhiều thời gian của cô bé. Thực đơn căn bản gồm có quả cây bánh mì, củ từ, dưa, thịt lợn kho dưa, rau leo, chuối, đồ uống có từng bình đầy. Nhưng ta không bao giờ bsdc là ta đang ăn thật hay ăn giả vờ, tất cả còn phụ thuộc vào tính khí của Peter. Chú có thể ăn, ăn thật sự nếu như đó là một phần của trò chơi, nhưng chú lại không thể nào đánh chén thực sự, vốn là điều khiến bao trẻ em ưa thích, để rồi sau đó sẽ được kể về các món đã ăn. "Giả vờ như..." đối với chú thật đến mức mà trong một bữa ăn giả vờ, ta có thể thấy chú béo hẳn lên. Thật là khó khăn nhưng đầu sao vẫn phải tuân theo các trò hoang tưởng của Peter thôi. Tuy nhiên, nếu bạn chứng minh được rằng bạn đang gầy đi so với thân cây của bạn, chú rất cuộc cũng sẽ để bạn ăn một bữa thực sự.

Wendy chỉ thích giờ đồ khâu sau khi tất cả bọn trẻ đã đi nằm. Lúc bấy giờ thì theo cô nói, cô mới có thời gian để thở ; và cô tranh thủ khâu cho bọn trẻ quần áo mới, vá lại đầu gối quần vì chỗ đó mòn nhanh ghê gớm. Mỗi khi cô ngồi trước một giỏ đầy bút tắt thùng gót, cô lại giơ tay lên trời than vãn : "Trời ơi, đôi khi tôi cứ tự bảo thà làm gái già còn hơn!"

Và mặt cô rạng lên một nụ cười âu yếm.

Các bạn còn nhớ con sói con mà cô nhận làm con không? Con này sau khi biết mẹ Wendy đã đi ra đảo, bèn tìm đi theo và cả hai ôm chầm lấy nhau lúc gặp lại. Để rồi sau đó sói con ta không rời mẹ nữa.

Ngày lại ngày qua đi, liệu Wendy có nhớ gì đến ba mẹ không? Câu hỏi thật khó trả lời vì không ai biết thời gian trên đảo Neverland này trôi qua như thế nào, nó được tính bằng các lần mặt trời mặt trăng lặn mọc mà nơi đây chúng lại lặn mọc nhanh hơn trên lục địa rất nhiều. Tôi e rằng Wendy chẳng nghĩ mấy đến ba mẹ ; cô tin rằng ba mẹ vẫn luôn mở cửa sổ chờ chờ trở về, ý nghĩ này khiến đầu óc cô hoàn toàn thanh thoi. Điều khiến đôi khi cô hơi lo đó là John chỉ còn giữ một ký ức rất mờ nhạt về ba

mẹ còn Michael thì sẵn lòng coi cô như mẹ thật của mình. Tính đăng trí cũng như sự nhầm lẫn này khiến Wendy hơi sợ và do cô luôn quan tâm đến việc hoàn thành trách nhiệm, cô cố gắng giữ cho trong đầu cả hai đứa còn nguyên khái niệm về quá khứ bằng cách bắt chúng làm các bài tập viết như ở trường. Bọn con trai còn lại thấy cái trò đó thật hay và xin mãi để Wendy cũng cho chúng tham gia và tay cầm bảng phấn, chúng ngồi quanh bàn, viết và suy nghĩ về các câu hỏi madd đã ghi trên một tấm bảng khác rồi chuyển cho bọn chúng. Các câu hỏi này hết sức tầm thường "Mắt mẹ đã có màu gì ? Ai cao hơn, mẹ hay bố ? Tóc mẹ màu vàng hay màu nâu ? Hãy trả lời cả ba câu hỏi này nếu có thể." "Hãy viết một bài luận ít nhất bốn mươi từ để kể về kỳ nghỉ hè gần đây nhất hoặc so sánh tính cách của ba và mẹ. Chỉ làm một trong hai đề trên." Hoặc nữa "1. Hãy miêu tả tiếng cười của mẹ. 2. Hãy miêu tả tiếng cười của ba. 3. Hãy miêu tả chiếc váy dạ hội của mẹ. 4. Hãy miêu tả cái chuông chó và chủ nhân của nó."

Các câu hỏi này quả là rất đơn giản và nếu như bạn không trả lời được, cô giáo sẽ yêu cầu bạn đánh dấu chữ thập. Thật đáng buồn khi thấy John có biết bao nhiêu là chữ thập.

Còn tất nhiên, người trả lời hết tất cả các câu hỏi là Slightly, và hơn ai hết, nó rất mong được điểm tốt nhất, nhưng các câu trả lời của nó ngớ ngẩn đến nỗi nó lúc nào cũng đứng thứ bét. Ôi, tội nghiệp Slightly !

Peter không tham gia và các trò chơi này. Trước hết, chú rất coi thường các bà mẹ, trừ mỗi Wendy và sau đó là vì chú là thằng bé duy nhất trên đảo không biết đọc biết viết. Chẳng biết một chữ nào cả. Chú đứng trên hẳn những trò vớ vẩn đó.

Nhân đây, phải nói rõ là tất cả các câu hỏi của Wendy đều đề ở dạng quá khứ tiếp diễn. Màu mắt của mẹ đã là màu gì, và vân vân. Các bạn thấy đấy, Wendy cũng đăng trí lắm.

Tất nhiên như chúng ta sẽ thấy, ngày nào chúng cũng có các cuộc phiêu lưu mới, nhưng vào thời điểm đó, Peter, với sự giúp đỡ của Wendy, phát minh ra một trò chơi mới và say mê đến tận ngày mà chú đột nhiên phát chán thì thôi. Điều này các bạn cũng biết là chẳng chóng thì chầy sẽ đến. Trò chơi này là giả vờ chẳng có cuộc phiêu lưu nào cả, là sống như John và Michael vẫn sống trước đây: ngồi trên ghế, tung bóng lên trần, xô đẩy nhau, đi dạo chơi và quay về mà chẳng giết ai cả, kể cả giết một con gấu xám cũng không. A, được nhìn thấy Peter ngồi không làm gì mới lạ làm sao: chú chẳng thể nào không tỏ ra trịnh trọng vì ý tưởng ngồi không không làm gì đối với chú mới thật là hài hước. Chú khoe khoang là đi dạo nhiều cho khỏe. Trong nhiều kỳ mặt trời mọc liền, chơi như thế đối với chú quả là khác đời hết mức, và John và Michael cũng phải giả vờ thích thú nếu không có lẽ chú đã cho hai đứa làm một bài.

Đôi khi, chú đi một mình và khi chú về thì không thể nào biết được là chú có gặp phải chuyện gì hay không. Có lẽ chú đã quên phứt nên cũng chẳng kể gì và nếu bạn cũng ra khỏi nhà để đi dạo, bạn sẽ vấp phải một cái xác trên đường. Mặt khác, chú có thể kể rất chi tiết nhưng tìm mãi cũng chẳng thấy cái xác nào cả. Có khi chú về nhà mà đầu quần băng, và Wendy lại dỗ dành chú và cho chú tắm nước ấm trong khi chú kể ra những chuyện chán ngắt. Nhưng Wendy bao giờ cũng biết sự thực ra sao. Một vài chuyện là có thật và Wendy tin chắc vì chính cô cũng tham gia, một vài chuyện chỉ thật có một phần vì bọn con trai cũng có tham gia và khoa trương lên là trăm phần trăm chính xác. Để kể lại những chuyện đó có khi phải mất cả một quyển sách dày bằng quyển từ điển Anh Việt kèm Việt Anh. Cách tốt nhất mà chúng tôi có thể đề nghị với quý bạn là sống thử một giờ trên đảo. Cái khó là chọn giờ nào. Có nên kể lại chuyện đánh nhau với người Da đỏ trong thung lũng của Slightly? Đó là một câu chuyện đẫm máu, cũng có cái hay là cho thấy tính khí kỳ quặc của Peter, đến độ giữa trận đánh nhau chú lại nhảy sang phe kia. Trong lúc đứng dưới khe núi, còn chưa biết phe nào sắp thắng, bỗng dưng chú phán:

- Hôm nay, tớ làm Da đỏ, cậu làm gì, Tootles?

- Tớ làm Da đỏ.

- Còn Nibs?

- Tớ cũng Da đỏ.

- Còn hai đứa sinh đôi?

Và cứ thế lần lượt. Cuối cùng, cả lũ đều tuyên bố mình làm Da đỏ. Trận đấu lẽ ra có thể đã kết thúc rồi nếu như phe Da đỏ, mê lên vì cái kiêu đồi cờ của Peter, chuyển sang xưng là bọn trẻ bị lạc, và trận đánh lại tiếp tục hăng hơn bao giờ hết.

Kết quả phi thường của chiến cuộc này là... À như chúng tôi còn chưa rõ có kể chi tiết cho các bạn nghe hay không. Có lẽ hay hơn nếu chúng ta kể về vụ tấn công ban đêm của bọn Da đỏ vào ngôi nhà dưới lòng đất, và thế là nhiều tên Da đỏ bị kẹt trong các thân cây rỗng khiến người ta phải lôi chúng ra như rút nút chai. Trừ phi là để chúng tôi kể chuyện Peter đã cứu Hoa Huệ Vằn trong Đầm Tiên cá như thế nào và từ đó Hoa Huệ Vằn đã trở thành đồng minh với phe trẻ lạc.

Chúng tôi cũng có thể nói lại chuyện chiếc bánh do bọn cướp biển chuẩn bị để giết phe trẻ lạc. Chúng đã đặt bánh ở một số nơi được chọn lựa kỹ càng nhưng bao giờ Wendy cũng xuất hiện đúng lúc để giằng lấy bánh từ trong tay bọn trẻ. Dần dần, bánh mất ngon, trở nên rắn như đá và được sử dụng như đạn. Một hôm, Hook bị trúng phải đạn bánh trong đêm mạnh đến nỗi hấn ngã xoài ra.

Còn có chuyện các loài chim bạn của Peter và đặc biệt là con chim Neverland làm tổ trong một cái cây cao chót vót, từ đó nhìn thấy toàn bộ đầm nước ven biển. Một hôm, tổ chim rơi xuống mà nó vẫn còn đang ấp trứng, và thế là Peter ra lệnh để nó được yên. Câu chuyện thật cảm động và kết cục làm nổi bật lòng biết ơn của chim nhưng nếu chúng tôi kể cả kể ra, chúng tôi cũng sẽ phải kể chuyện về đầm nước mặn để rồi rốt cuộc là sẽ kể hai chứ không phải một chuyện. Chuyện ngắn hơn mà cũng chẳng kém phần ly kỳ đó là cố gắng của Tinker Bell cộng với sự giúp đỡ của một vài tiên đường phố, định tổng về đại lục cô nàng Wendy lúc đang ngủ trên một chiếc lá to nổi trên mặt nước. May là chiếc lá chìm xuống, Wendy tỉnh dậy cứ tưởng đó là giờ đi tắm và bơi về đảo. Còn chuyện Peter thách thức bọn sư tử bằng cách vạch một vòng tròn quanh chỗ chú đứng và thách bọn hoang thú kia dám bước vào. Peter đợi hàng tiếng đồng hồ cùng với bọn con trai còn Wendy hồi hộp ôm cây ngồi xem, chẳng con sư tử nào dám vượt qua chướng ngại ấy.

Biết chọn chuyện nào để kể cho bạn bây giờ? Tốt nhất cứ để cho may rủi tự quyết, và thế là chuyện về đầm nước mặn đã thắng. Quyết xong rồi có lẽ bạn sẽ tự nhủ biết thế nghe chuyện về thung lũng, hay chuyện về cái bánh hoặc là về cái lá nổi lênh phênh. Dĩ nhiên là tôi có thể cho rút thăm lại để chọn ra chuyện hay nhất trong ba câu chuyện đó nhưng có lẽ đúng đắn hơn hết là cứ kể chuyện về đầm nước mặn.

CHƯƠNG 8 ĐẦM TIÊN CÁ

Nếu may mắn thì khi nhắm mắt, đôi khi các bạn có thể thấy một hình thù mờ ảo màu nhạt và hài hòa hiện ra lập lòe trong bóng tối; nếu các bạn lại nhắm nghiền mắt lại, các đường viền của hình này sẽ rõ nét hơn và màu sắc trở nên chói gắt đến nỗi nếu ép thêm một chút nữa lên mắt sẽ làm cho sắc màu bốc cháy; và đúng lúc mà chúng bắt lửa thì bạn sẽ nhìn thấy đầm nước. Khi còn ở trên lục địa, bạn chỉ có thể tiến sát lại đầm lầy vào đúng cái phút giây thoáng qua này thôi. Và thêm một tẹo tèo tèo là bạn đã có thể nhìn sóng đập vào ghềnh đá và nghe tiên cá hát.

Mùa hè bọn trẻ bì bõm bơi lội suốt cả ngày trong đầm, chơi các trò của tiên cá dưới nước. Chớ nên tin rằng tiên cá thân với bọn trẻ, ngược lại chẳng khác. Wendy tiếc nhất là từ khi cô lên đảo, cô chưa bao

giờ được nói một lời tử tế với đám tiên cá. Khi khê khàng cẩn thận tiến bên bờ đầm, cô thấy hàng chục cô tiên cá, nhất là trên mỏm đá ngầm Đánh đấm, nơi cả bọn nằm ườn phơi nắng hoặc uể oải chải móng tóc với vẻ ơ hờ đến lộn ruột. Wendy cũng có thể đến gần tiên cá bằng cách bơi rón rén, nếu ta có thể dùng từ như vậy, nhưng hễ tiên cá thoáng thấy Wendy là nhảy ùm xuống nước và còn cố tình vẫy đuôi cho bắn hết nước lên người cô bé.

Tiên cá đối xử với bọn con trai cũng chẳng hơn gì. Tất nhiên là trừ Peter. Peter có thể tán gẫu hàng giờ với tiên cá trên mỏm Đánh đấm và ngồi lên đuôi cô nào tỏ ra láo xược. Chú lại còn cho Wendy một cái lược của tiên cá nữa cơ đấy.

Giờ thích hợp nhất để xem tiên cá là giờ trăng lên khi tiên cá hú lên những tiếng kêu than kỳ quái. Đầm nước mặn lúc đó trở nên nguy hiểm đối với người trần mắt thịt chúng ta và cho tới tận buổi tối mà tôi sắp kể ra đây, Wendy chưa bao giờ nhìn thấy đầm lầy dưới ánh trăng "không phải vì sợ, Peter chắc sẽ sẵn lòng tháp tùng cô" mà là vì cô cho rằng việc lên giường lúc 7h là tối ư quan trọng đối với lũ trẻ. Tuy nhiên, cô hay ra đầm nước mặn khi mặt trời lấp lánh sau cơn mưa và đám tiên cá đông vô biên trên đầm để chơi với các quả bong bóng vô số sắc màu hái được từ cầu vồng. Bọn họ dùng đuôi tung bóng lên cao và cố giữ bóng lại trên cầu vồng cho tới khi các quả bong bóng vỡ tan. Hai đầu cầu vồng được tính là đầu gôn và chỉ có các nữ thủ thành là được dùng tay bắt bong bóng. Đôi khi có hàng trăm tiên cá cùng chơi trong đầm và cảnh tượng đó mê hoặc lòng người làm sao.

Nhưng hễ khi nào tụi trẻ định xuống chơi cùng là tiên cá biến ngay lập tức. Tuy nhiên chúng tôi có bằng chứng chắc chắn là các cô ấy vẫn bí mật quan sát bọn phá đám và học ngay các ý tưởng mới. John vừa nghĩ ra một cách đập bong bóng bằng đầu và thế là các cô tiên cá thủ môn cũng chẳng ngại ngần gì mà không bắt chước. Đó cũng là dấu ấn duy nhất John còn để lại xứ sở Neverland này.

Xem bọn trẻ nghỉ ngơi trên mỏm đá chừng nửa tiếng đồng hồ sau khi ăn trưa cũng thật thú vị. Wendy khăng khăng bắt phải ngủ thực sự trong khi bữa ăn chỉ là giả tượng. Thế là cả bọn nằm trên mỏm đá thân hình bóng nhẫy dưới ánh mặt trời trong khi Wendy trông nom bọn chúng với vẻ thật nghiêm túc.

Chuyện xảy ra vào một ngày đẹp trời lúc cả bọn đang nghỉ ngơi trên mỏm Đánh đấm. Mỏm đá chẳng lớn gì hơn chiếc giường to nhà chúng nhưng chúng đã quá quen với việc chỉ được nằm một chỗ bé xíu rồi. Cả bọn gà gât, hoặc ít ra là nằm nhắm mắt và thỉnh thoảng lại cầu chí nhau mỗi khi chúng biết là Wendy không nhìn chúng. Wendy đang rất bận khâu vá.

Trong lúc Wendy đang khâu, bỗng trên đầm có sự thay đổi. Có tiếng gió nhẹ lướt qua đầm, mặt trời mờ đi và bóng tối lan dần trên mặt nước, nước lạnh đi trông thấy. Wendy không còn nhìn rõ để xâu kim và khi cô ngẩng đầu lên, đầm nước lúc này còn tươi vui biết mấy đã trở nên hầm hè đáng sợ. Không phải là trời đã tối, Wendy biết thế, nhưng có cái gì đó tối tăm như trời đêm. Thậm chí còn tệ hơn thế. Cái gì đáng sợ đó chưa đến nhưng một cơn rừng mình lan tỏa khắp mặt nước báo hiệu rằng nó đang đến. Cái gì thế nhỉ?

Wendy nhớ lại tất cả những chuyện cô đã được nghe về mỏm Đánh đấm, có tên như vậy là vì nhiều thuyền trưởng độc ác đã bỏ các thủy thủ của mình trên mỏm, mặc cho họ chết đuối. Họ chết đuối là phải thôi vì khi thủy triều lên, mỏm đá này bị chìm dưới nước.

Tất nhiên là Wendy có thể đánh thức bọn trẻ dậy không phải là vì nỗi hiểm nguy gần kề, mà bởi vì ngủ trên đá lạnh không tốt cho sức khỏe. Tuy nhiên, cô vẫn còn là một bà mẹ trẻ không mấy cẩn thận. Cô chỉ nghĩ đơn giản tới nguyên tắc bất di bất dịch là phải ngủ đủ nửa tiếng đồng hồ sau bữa cơm trưa. Dù rất sợ và muốn được nghe tiếng bọn con trai đến mấy, cô vẫn cố không đánh thức chúng dậy. Và ngay cả khi cô nghe tiếng vẫy cá vỗ nước rất khê, cô cũng không nhúc nhích, quyết tâm để bọn con trai ngủ cho đầy giấc. Quả là một cô bé can đảm phải không các bạn?

May cho bọn con trai là một người trong bọn chúng có khả năng cảm nhận hiểm nguy cả khi đang ngủ. Peter bật dậy nhanh như cắt và hú lên để báo động cho cả bọn. Rồi chú đứng im, bắc tay lên tai nghe ngóng.

- Cướp biển!

Bọn trẻ túm tụm lại quanh chú. Peter nở một nụ cười kỳ dị khiến Wendy lúc đó đang nhìn chú phải rùng mình. Khi chú cười như vậy, không ai dám nói với chú điều gì, cả bọn chỉ còn biết sẵn sàng tuân lệnh. Và mệnh lệnh tung ra rõ ràng, sắc bén:

- Xuống nước!

Các cẳng chân tung lên và chỉ trong chớp mắt, đầm nước trở nên hoang vắng. Mỏm Đá đắm đứng sừng sững cô độc giữa vùng nước tăm tối tưởng chừng như nó cũng bị bỏ rơi.

Chiếc thuyền tiến lại gần. Đó là chiếc ca nô của bọn cướp biển với ba kẻ ngồi trên: Smee, Startkey và người thứ ba là một tù binh, chẳng phải ai khác ngoài Hoa Huệ Vằn. Cô bị trói cả tay lẫn chân và biết rõ số phận dành cho mình. Chúng sẽ để cho cô chết trên mỏm đá này và đối với một người mang dòng giống Da đỏ, điều này còn tệ hơn chết thiêu hay chết vì nhục hình. Quyền sách lớn của bộ lạc đã nói rằng chẳng con đường dưới nước nào lại có thể đưa ta đến vườn sân của các bậc thánh thần. Tuy vậy, Hoa Huệ Vằn vẫn tỏ ra kiên cường. Cô là con gái của thủ lĩnh và phải chết như con gái thủ lĩnh, thế là đủ.

Hoa Huệ Vằn bị bắt lúc đang ngậm dao leo lên boong tàu của bọn cướp biển. Tàu không có người gác. Hook cho rằng tên của hắn cũng đủ khiến kẻ thù lùi xa một dặm. Hôm nay, cái chết của Hoa Huệ Vằn sẽ làm cho niềm tin đó càng trở nên chắc chắn. Lại thêm một lời than tiếc sẽ được gió đem đi đêm nay. Trong bóng đêm, hai tên cướp chỉ nhìn thấy mỏm đá khi chúng chạm vào nó.

- Kia bát chèo đi, đồ hậu đậu - Smee rít lên - Chúng mình đến mỏm đá rồi, chỉ còn việc thả cái con mồi da đỏ này lên để nó chết đuối thôi.

Khiêng người đẹp kiêu hãnh lên đảo chỉ thoáng cái là xong. Nữ thủ lĩnh chẳng thèm kháng cự vô ích làm gì.

Gần ngay mỏm đá nhưng không để nhìn thấy, có hai cái đầu nhấp nhô sát mặt nước, đó là Peter và Wendy. Wendy khóc vì đây là lần đầu tiên cô được chứng kiến một chuyện buồn. Peter đã gặp nhiều chuyện nhưng chú đã quên hết. Chú không xúc động bằng Wendy về số phận của Hoa Huệ Vằn, điều khiến chú tức giận là vì bọn kia phải những hai nam nhi để hành hạ một phụ nữ, và chú quyết sẽ cứu Hoa Huệ Vằn. Đơn giản nhất lẽ ra là chờ cho bọn cướp biển bỏ đi, nhưng đã bao giờ Peter chọn giải pháp đơn giản nhất đâu.

Và vì chú có trăm nghìn mưu kế trong đầu, Peter bèn giả giọng Hook:

- Ê này, mấy thằng thầy tu nửa mùa trên thuyền kia!

Bắt chước mới tuyệt làm sao.

- Thuyền trưởng - cả hai tên cướp biển cùng ngạc nhiên thốt lên.

- Chắc ông ấy bơi đến đây - Startkey nói sau khi cả hai đưa nhìn quanh mặt nước.

- Chúng tôi đã mang đứa con gái Da đỏ lên mỏm đá - Startkey báo cáo.

- Cởi trói cho nó!

- Cởi trói cho nó à? - Hai tên cướp biển ngạc nhiên kêu lên.

- Cởi đi và thả nó ra.

- Nhưng thưa thuyền trưởng...

- Tuân lệnh ngay, rõ chưa? - Peter quát - Nếu không, ta sẽ lấy móc sắt moi ruột chúng bay.

- Lạ thật - Smee thì thầm.

- Thôi thôi, nghe lệnh thuyền trưởng thôi - Startkey sốt ruột kêu.

- Tuân lệnh, thưa thuyền trưởng - Smee báo cáo.

Và hấn cắt dây trói cho Hoa Huệ Vằn. Ngay lập tức, Hoa Huệ Vằn lách qua chân Startkey và lao xuống nước nhanh như một con lươn.

Tất nhiên Wendy nhẹ cả người vì mảnh khoe của Peter nhưng cô cũng biết rằng Peter cũng sượng và dễ để lộ bằng cách hú lên tiếng kêu chiến thắng theo kiểu của chú. Wendy giơ tay chực bịt mồm Peter, cùng lúc đó, cô nghe thấy tiếng Hook vọng trên mặt đầm: "Này thuyền kia". Lần này thì Peter chưa mở miệng.

Peter chắc hẳn sắp kêu vang chiến thắng nhưng chú đành nhẫn mặt vì ngạc nhiên.

- Này thuyền kia! - Vẫn giọng Hook vang lên.

Bây giờ thì Wendy đã hiểu, thuyền trưởng Hook thật đang ở trên đầm.

Quả là hấn đang bơi về phía thuyền và vì bọn tay chân soi đèn cho hấn nên hấn nhanh chóng bám được lên thuyền. Trong ánh sáng đèn, Wendy thấy cái móc sắt ngoắc vào mạn thuyền, rồi cả gương mặt bất lương rờn rờn nước của Hook nhô lên. Wendy sờn cả gai ốc và muốn bơi trốn đi vô cùng, nhưng Peter vẫn im lìm. Trông chú đầy náo nức cũng như cao ngạo.

- Tớ có tuyệt không? Hơi bị được đấy nhỉ? - Peter thì thầm vào tai Wendy.

Wendy cũng nhất trí nhưng cô tự nhủ may là chỉ có mình cô nghe thấy Peter, nếu không thì hợm hĩnh như thế thì còn gì là danh tiếng.

Peter ra hiệu cho cô lắng tai nghe ngóng.

Hai tên cướp biển đang rất tò mò không hiểu vì sao thuyền trưởng lại mò ra thuyền. Còn Hook ngồi tỉ mỉ cầm lên móc sắt, nom thật rầu rĩ.

- Thuyền trưởng, Ồn chứ? - Hai tên cướp rụt rè hỏi.

Chỉ có tiếng thở dài đáp lại.

- Ấy, ông ấy thở dài - Smee nhận xét.

- Ông ấy lại thở dài nữa kìa - Startkey thêm.

Lại nữa.

- Thưa thuyền trưởng, có chuyện gì không hay chăng?

Rốt cuộc, Hook cũng găm gù trả lời:

- Toi rồi, bọn trẻ con đã tìm ra được một bà mẹ rồi - hấn kể.

Dù đang sợ chết khiếp, Wendy cũng cảm thấy vô cùng tự hào.

- Ôi thật là bất hạnh - Startkey thốt lên.

- Mẹ là gì? - Smee ngu ngốc hỏi.

Wendy bất bình đến độ thốt lên "Thế mà cũng không biết" rồi cô nghĩ rằng nếu cô phải chọn một người nào cô thích trong đám cướp biển, đó có lẽ là Smee.

Peter vội lời tuột cô xuống nước trong khi Hook đột nhiên tỉnh trí, quát lên:

- Cái gì thế?

- Tôi chẳng nghe thấy gì cả - Startkey vừa giơ đèn lên cao vừa nói.

Đúng lúc đó bọn cướp biển nhìn thấy một thứ kỳ dị: đó chính là cái tổ chim mà tôi vừa nói tới lúc nãy, đang dập dềnh trên mặt đầm, con chim Neverland đậu trên tổ.

- Nhìn kìa - Hook kêu lên thay câu trả lời cho Smee - Mẹ là thế kia kìa. Thật là một bài học rõ ràng!

Tổ rơi xuống nước nhưng mẹ chim có bỏ trứng bay đi đâu? Nó vẫn bám theo tổ và trứng.

Hấn ghen giọng, dường như nhớ tới một thời thơ ấu vô tư, nhưng rồi nhanh chóng gạt phút giây mềm yếu sang bên và hươ hươ cái móc sắt.

Smee khâm phục nhìn con chim đang trôi qua theo dòng nước, nhưng Startkey không tin tưởng lắm bèn bảo:

- Nếu đây là một bà mẹ, có lẽ là bà ta đang quanh quẩn ở đây để giúp Peter chăng?

- Ồ, tao cũng đang sợ thế đây - hấn nhả mặt đáp.

Tiếng Smee sôi nổi lôi hấn ra khỏi nỗi chán chường:

- Thuyền trưởng, hay bọn mình bắt cóc mẹ của bọn trẻ con để đem về làm mẹ chúng mình?

- Tuyệt vời! - Hook kêu lên.

Và gợi ý này tức thì nảy nở trong đầu óc gian xảo của hấn:

- Chúng mình sẽ bắt bọn trẻ con đem lên tàu, vớt chúng xuống nước và Wendy sẽ trở thành mẹ chúng mình.

Wendy lại quên và kêu lên:

- Không đời nào!

Rồi cô lủi luôn xuống nước.

- Cái gì thế nhỉ?

Nhưng bọn cướp chẳng nhìn thấy gì hết và cho rằng đó là tiếng lá rung trong gió.

- Này chúng mày, nhất trí chưa? - Hook hỏi.

- Bắt tay nào! - Cả bọn cùng kêu.

- Móc sắt của ta đây, thề đi.

Chúng cùng thề. Cả ba đều đứng trên mỏm đá ngầm. Hook chợt nhớ tới Hoa Huệ Vần.

- Con bé Da đỏ đâu rồi? - Hấn đột ngột hỏi.

Hấn đôi khi cũng đùa và hai tên tay chân tưởng hấn đang giỡn:

- Ổn rồi thưa thuyền trưởng - Smee phớt khởi đáp - chúng tôi đã thả nó ra rồi.

- Thả ra là thế nào?

- Lúc nãy, thuyền trưởng bảo chúng tôi thả nó mà - Startkey nói rõ.

- Quái vật, chúng mày đùa đấy à?

Mặt hấn trắng bệch vì tức giận, nhưng khi thấy hai thằng đồng bọn tỏ ra rất thật thà, cơn tức giận biến thành kinh ngạc:

- Này hai đứa - giọng hấn run lên - ta chưa bao giờ ra lệnh như vậy.

- Thế thì quá kinh! - Smee thốt lên.

Chúng nhao nhác lên, lúng túng. Hook cao giọng nhưng giọng hấn vẫn không chắc chắn.

- Linh hồn đang lang thang đêm nay trên đầm nước, người có nghe thấy ta không?

Rõ là Peter nên im lặng thì hơn nhưng chú chẳng làm vậy. Chú nhại đúng giọng của Hook và lên tiếng trả lời:

- Thề có một nghìn thằng cướp biển chết toi, ta có nghe thấy mi!

Trong phút giây kinh hoàng đó Hook không nao núng nhưng Smee và Startkey thì run lên vì sợ.

- Người là ai?

- Ta là James Hook - giọng nói đáp - thuyền trưởng tàu Jolly Roger.

- Người nói dối - Hook khàn giọng.

- Phù thủy và địa ngục!!! Người dám nhắc lại xem và ta sẽ móc da người ra!

Hook thử tìm cách khác:

- Người mà là Hook thì ta là ai? - Hấn ra giọng nhún nhường.

- Một con cá mòi, chỉ là một con cá mòi mà thôi.

- Một con cá mòi! - Hook lặp lại.

Và chỉ khi đó lòng kiêu hãnh của hắn tan ra thành mây khói. Hắn thấy bọn tay chân hắn lùi lại.

- Hóa ra suốt thời gian qua chúng mình bị một con cá mòi cầm đầu à? Thật xấu hổ!

Tay chân của hắn đang gằm ghè với hắn nhưng Hook đang hoảng loạn nên chẳng hề để ý. Trước những bằng chứng quá hiển nhiên như vậy, hắn cần phải tin ở chính mình trước khi nghĩ đến việc khiến người khác tin mình, và hắn cảm thấy toàn bộ cơ thể hắn như đang tan ra.

- Thân ta ơi, đừng bỏ ta - Hook lầm bầm.

Nhưng trong tâm hồn đen như bồ hóng của hắn cũng như của nhiều tên cướp biển tên tuổi khác, vẫn có một nét trực giác như của giống cái. Và hắn thử trò đồ.

- Hook, mi có một giọng khác không?

Peter chẳng bao giờ bỏ được tính thích được đùa, vui tươi trả lời bằng giọng thật:

- Có chứ.

- Có tên khác không?

- Có.

- Là cây à?

- Không.

- Là đá à?

- Không.

- Là súc vật à?

- Không.

- Là người lớn à?

- Không!

Có chút gì khinh miệt trong lời phủ định của Peter.

- Là con trai à?

- Đúng rồi.

- Con trai bình thường à?

- Không.

- Có phép thần à?

Wendy vô cùng ngạc nhiên khi nghe Peter trả lời.

- Đúng.

- Mi ở nước Anh à?

- Không.

- Mi ở đây à?

- Đúng.

Hook hoàn toàn mất phương hướng.

- Chúng mày đặt câu hỏi cho nó đi - hắn vừa sai vừa lau trán.

Smee suy nghĩ rồi tiếc rẻ nói:

- Tôi không có gì để hỏi.

- Nó không nghĩ ra gì để hỏi! - Peter khoái chí la to - Chúng bay chịu thua rồi.

Vì quá tự kiêu nên chú hơi quá đà và bọn cướp cảm thấy rằng phải tranh thủ thời cơ này.

- Đúng thế! Chúng tôi chịu - lũ cướp trả lời.

- Thế à? Thế thì ta là Peter Pan!

Chỉ giây lát, Hook lấy lại bình tĩnh còn bọn tay chân lại trở nên trung thành.

- Chúng ta bắt được nó rồi! Smee, nhảy xuống nước đi, Startkey, giữ lấy thuyền, bắt nó cho ta dù sống hay đã chết.

Vừa ra lệnh, Hook vừa lao xuống đầm nước. Đồng thời giọng nói tươi vui của Peter vang lên.

- Các cậu sẵn sàng chưa?

Có tiếng "Xong rồi, được rồi" vang lên từ bốn phía đầm.

- Nào, đuổi theo bọn cướp biển!

Cuộc chiến bùng ra dữ dội trong một khoảng thời gian rất ngắn. Người đầu tiên đổ máu là John đã rất

dũng cảm leo lên thuyền đánh nhau với Startkey. Chúng vật nhau và con dao quắm của tên cướp biển bị giăng mất. Hắn nhảy qua mạn thuyền và John lao theo. Chiếc thuyền trôi lênh bênh không có người lái. Những cái đầu nhô lên chỗ này chỗ khác trên đầm và ta có thể thấy lóe lên một ánh lưỡi dao, nghe thấy một tiếng kêu của kẻ hấp hối hoặc tiếng gào chiến thắng. Trong cơn hăng máu lộn xộn, có đứa còn đánh lộn cả người cùng phe. Mũi khoan của Smee chạm vào Nibs chỗ xương sườn thứ tư nhưng Smee lại cũng bị Curly đánh. Bơi cách xa mỏm đá, Startkey đang tấn công Slightly và hai đứa sinh đôi một cách dữ dội.

Peter đâu? Chú đang tìm con mồi to nhất.

Bọn con trai đều là các chiến binh dũng cảm và cũng không nên trách cứ chúng nếu chúng lùi bước trước tên thủ lĩnh bọn cướp biển. Cái móc sắt của hắn vung lên một đường chết chóc quanh người và các địch thủ đành chạy trốn như bầy cá hoảng loạn.

Nhưng có một người không sợ hắn. Một người sẵn sàng nhảy vào vòng móc sắt đó.

Lạ là cả hai không đánh nhau dưới nước. Hook đang leo lên mỏm đá để lấy hơi còn Peter cùng lúc cũng trèo lên ở phía đối diện. Mỏm đá trơn trượt như xà phòng và hai kẻ thù gần như phải bò rập chứ không phải là trèo lên. Cả hai đều không biết rằng chúng sắp gặp nhau. Trong khi mò tìm chỗ bám, chúng bám vào tay nhau và cùng ngạc nhiên ngẩng đầu lên: mặt chúng gần như chạm nhau. Một số những anh hùng nổi tiếng nhất trong lịch sử đã thừa nhận rằng trước khi lao vào hành động thường họ cũng có những phút giây ngần ngại. Peter lúc này có như thế không? Tôi sẵn lòng cho rằng có. Dù sao thì Peter cũng đang phải đương đầu với người duy nhất trên đời mà Sea-Cook e sợ. Ấy vậy mà Peter chẳng hề do dự, chú chỉ cảm thấy vui mừng tột độ, đến mức nghiêng cả răng lại. Nhanh như chớp, chú giăng ngay lấy con dao đeo ở thắt lưng Hook và lúc chuẩn bị bắm nhỏ kẻ thù thì chú chợt nhận ra mình đang đứng cao hơn hắn trên vách đá. Đánh nhau như vậy là không công bằng và chú cao thượng chìa tay ra cho tên cướp biển để giúp hắn trèo lên.

Đúng lúc đó, Hook cắn Peter.

Sự phản phúc của Hook chứ không phải là vết đau làm Peter ngậy ra, không phản ứng gì. Nó khiến chú bất lực, chỉ đứng nhìn, vô cùng kinh tởm. Đứa trẻ nào cũng ghê tởm ra như vậy khi lần đầu bị người ta đối xử bất công. Khi đến với bạn, ấy là nó cho rằng nó có quyền hơn ai hết yêu cầu công lý. Nếu bạn lại tỏ ra không công bằng với nó, nó vẫn yêu bạn nhưng đó không phải là đứa trẻ vô tư như trước nữa. Chẳng ai quên được nỗi bất công đầu tiên, chẳng ai, trừ Peter. Chú rất hay bị đối xử bất công nhưng lại quên ngay. Tôi cho rằng sự khác biệt chính giữa Peter và mọi đứa trẻ khác là ở chỗ đó.

Vậy là lúc Peter đang là nạn nhân của sự bất công cuộc đời trên chớp mỏm đá ngầm, chú cứ ngẩn người ra, mắt tròn tròn vì tức tối. Móc sắt đã quệt vào chú hai lần.

Nhưng vài phút sau, bọn con trai lại thấy Hook đang bơi cuồn cuộn về phía tàu của hắn, nét mặt đầy vẻ kinh hoàng vì con cá sấu ngoan cố lao theo. Bình thường thì bọn trẻ con đã bơi cùng cả hai, vừa bơi vừa cổ vũ; nhưng lúc này chúng lạc mất Peter với Wendy và đang bơi tìm cả hai loạn xạ trong đầm. Chúng tìm thấy cá nô và vừa đưa cá nô vào bờ vừa gọi Peter với Wendy. Nhưng chỉ có tiếng cười chế giễu của các tiên cá đáp lời. "Chắc họ vào bờ hoặc bay về rồi", bọn trẻ kết luận. Chúng không phải lo lắng quá nhiều vì chúng rất tin tưởng Peter. Và chúng lại còn cười thầm vì đã muộn mất giờ lên giường, và đó là lỗi của mẹ Wendy!

Khi tiếng vọng của bọn trẻ con vừa lắng bớt trên mặt đầm, trong không gian vừa yên tĩnh trở lại có tiếng kêu yếu ớt dội lên:

- Cứu với, cứu với!

Hai cái bóng bé nhỏ bị sóng nhồi lên dội vào mỏm đá. Wendy đã ngắt đi còn Peter đang đỡ cô trong

tay. Trong một cố gắng tuyệt vọng, chú đẩy được cô bé lên mỏm đá rồi ngã phịch ngay xuống cạnh Wendy. Chú vừa ngất đi vừa cảm nhận rằng nước đang lên dần và cả hai sẽ chết đuối, nhưng chú không làm gì được nữa rồi.

Hai đứa trẻ đang nằm cạnh nhau thì một cô tiên cá túm lấy chân Wendy và bắt đầu kéo dần cô bé xuống nước. Peter cảm thấy Wendy đang từ từ trượt xuống bên cạnh mình, giật mình tỉnh dậy và kịp túm lấy cô. Wendy mở mắt ra và Peter quyết định nói rõ cho cô bé biết sự thật.

- Wendy, chúng mình đang ở trên mỏm đá ngầm. Phần nổi đang ngày càng bé lại, chẳng mấy lúc nữa là nó bị nước biển ngập tràn thôi.

Wendy nghe mà chẳng hiểu gì.

- Vậy chúng mình đi thôi - cô giục.

- Ừ - Peter yếu ớt đáp.

- Bơi vào bờ hay bay, Peter?

- Wendy, cậu nghĩ là cậu có thể bơi hoặc bay mà không cần tớ giúp được không?

Wendy nhận ra rằng cô cũng kiệt sức.

Peter rên lên.

- Có chuyện gì không ổn chẳng? - Wendy đột nhiên lo lắng.

- Tớ không thể giúp cậu được Wendy. Hook đánh tớ bị thương rồi. Tớ không thể bơi hay bay được.

- Cậu định bảo là cả hai chúng mình sắp chết đuối à?

- Cậu nhìn xem nước lên nhanh thế nào.

Chúng đưa tay che mắt để khỏi nhìn thấy nước. "Rồi chúng mình sẽ chết", chúng nghĩ. Trong khi hai đứa trẻ dờ dẩn chờ đợi, ai đó vuốt nhẹ trên má Peter tựa như một cái hôn và khẽ cọ cọ vào da chú như muốn hỏi "Tớ giúp gì cho cậu bây giờ?"

Đó là đuôi một con diều Michael làm vài ngày trước đó. Diều đứt dây và bay theo chiều gió.

- Diều của Michael - Peter thờ ơ nói.

Nhưng giây lát sau, chú túm lấy đuôi diều và kéo về phía mình.

- Nó đã nhắc được cả Michael, sao nó lại không nhắc được chúng mình nhỉ? - Peter kêu lên.

- Cả hai đứa chúng mình ấy à?

- Nó không nhắc được cả hai đứa đâu, Michael và Curly đã thử rồi.

- Thế thì chúng mình rút thăm đi - Wendy dừng cảm đề nghị.

- Tớ không thể làm thế với một phụ nữ được.

Peter đã buộc đuôi diều quanh người Wendy. Còn Wendy bám chặt vào người cậu bé, quyết không chịu đi một mình. Nhưng Peter chỉ nói "Tạm biệt nhé" rồi đẩy Wendy ra khỏi vách đá. Vài phút sau, cô bé lượn lờ trong không trung và biến dần khỏi tầm nhìn của Peter. Chỉ còn lại mình chú bé trên đầm lầy. Mỏm đá thu lại còn bé tí. Chẳng mấy chốc, nước sẽ ngập lên chú. Có những vệt sáng nhợt nhạt phảng phất trên mặt nước, như những bước chân sói. Thỉnh thoảng rơi rớt vài tiếng hát êm ái và u buồn: đó là tiên cá đang gọi trăng lên.

Peter dĩ nhiên là không giống những cậu bé khác nhưng nỗi sợ hãi cũng ngấm dần lên chú. Toàn thân chú run lên như một gợn gió lan trên mặt biển tuy rằng trên mặt biển thì các làn gió nổi tiếp nhau hàng ngàn hàng vạn trong khi đó thì Peter chỉ cảm thấy có một đợt rùng mình duy nhất. Một giây sau, chú đứng thẳng người trên ngọn đá, mỉm cười rạng rỡ và trống ngực đập thành thịch. Tiếng trống ấy nói rằng: "Cái chết sẽ là một cuộc phiêu lưu lớn đây."

CHƯƠNG 9 CON CHIM NEVERLAND

Trước khi còn lại một mình trong yên lặng, Peter nghe tiếng lũ tiên cá đang từng người từng người một quay về phòng ngủ dưới đáy đại dương. Nó ở xa quá nên không nghe được tiếng cửa đóng lại nhưng trên mỗi cánh cửa trong các hang động san hô nơi tiên cá sống, có một chiếc chuông cửa nhỏ xíu kêu lanh canh mỗi khi tiên cá đóng hay mở cửa (giống như ở những ngôi nhà xinh đẹp trên lục địa). Chú nghe thấy tiếng chuông cửa đó. Dần dần, nước lên lấp tấp vào chân Peter và để cho qua thời giờ trước khi bị nước nuốt chửng, Peter chăm chú ngắm một vật duy nhất còn di động trên mặt đầm nước mặn. Chú cứ tưởng đó là một mảnh giấy đang trôi, có khi là một mảnh diều còn sót lại, và chú lơ đãng tự hỏi phải mất bao lâu mảnh giấy ấy mới dạt vào được đến bờ. Rồi chú nhận thấy rằng cái vật đó có ý đồ hẫ hoi vì nó đang đấu tranh chống lại thủy triều và đôi khi lại còn bơi ngược thủy triều. Và khi nó tiến lên ngược với thủy triều thì Peter lại vỗ tay vì chú luôn bênh vực kẻ yếu hơn. Đó quả là một mảnh giấy dũng cảm.

Thật ra đó đâu phải là một mảnh giấy, đó là con chim Neverland đang cố gắng một cách tuyệt vọng để đến được với Peter trên cái tổ trôi nổi của nó. Vừa vỗ cánh như thể nó mới học được sau khi tổ nó rơi xuống nước, nó chập choạng lái chiếc thuyền kỳ quặc của mình. Khi Peter nhận ra con chim thì nó cũng đã gần kiệt sức. Nó đến cứu Peter và để cho Peter sử dụng tổ ủa nó dù vẫn còn trứng ở trong. Tôi rất khâm phục con chim này vì nếu Peter thường tỏ ra dễ thương với nó thì chú cũng rất hay trêu chọc chim. Tôi chỉ cho rằng cũng giống như bà Darling và nhiều người khác, con chim chẳng cưỡng lại được sức quyến rũ của bộ răng sữa mang màu ngọc trai của Peter.

Con chim kêu to cho Peter biết tại sao nó lại đến và chú cho chim biết vận xui của mình. Nhưng tất nhiên là chẳng ai hiểu được ngôn ngữ của ai. Trong tất cả các truyện thần thoại khác, người thoải mái nói chuyện với chim chóc và tôi rất muốn được tin rằng đó là đặc quyền đặc lợi của các nhân vật và Peter đã có thể trả lời một cách rất rõ ràng cho con chim Neverland. Nhưng chẳng có gì đáng giá bằng sự thật và tôi buộc phải kể đúng những gì xảy ra. Không những chúng không hiểu nhau mà cả hai nhân vật đều quên mất tác phong lịch sự của mình.

- Tớ-muốn-cậu-lên-tổ, và-trôi-về-bờ - con chim cố nói càng chậm càng rõ - Nhưng-tớ-mệt-quá, không-đến-gần-hơn-được-nữa, cậu-phải-cố-bơi-ra-đây.

- Cậu loét loét cái gì thế? - Peter vặc lại - Sao cậu không để cái tổ của cậu trôi đi một cách bình thường?

- Tớ-muốn-cậu - con chim nói.

Và nó lặp lại cả câu dài. Thế là Peter cũng nói theo kiểu chậm rãi rõ ràng.

- Cậu-loét-xoét-cái-gì-thế? - Và cứ thế tiếp tục.

Con chim Neverland tức giận (chúng rất hay cáu):

- Đồ ngốc nghếch! - Nó rít lên - tại sao cậu không làm theo lời tớ?

Peter cảm thấy rằng đối tác đang chỉ trích mình và quặc lại bằng cái giọng tương tự:

- Đồ gà mờ!

Và lạ nhất là đến đó thì cả hai cùng lẳng vào mặt nhau:

- Ngậm cái mồm cậu lại!

- Ngậm cái mồm cậu lại!

Tuy nhiên, con chim quyết tâm cứu Peter cho bằng được khi còn có thể và trong một cố gắng cuối cùng, nó lao cả người cả tổ vào vách đá. Rồi nó đập cánh bay đi như để tỏ rõ ý chí của mình.

Cuối cùng, Peter đã hiểu. Chú tóm lấy cái tổ và vung tay cảm ơn con chim đang lượn trên đầu. Không phải chim ta đang chờ cảm ơn, hoặc đang muốn xem Peter sử dụng tổ như thế nào, đơn giản là nó chỉ muốn xem Peter sắp làm gì với lũ trứng.

Có hai quả trứng vừa to vừa trắng, Peter nhấc nhấc chúng trong lòng bàn tay, suy nghĩ. Con chim xòe cánh che mặt để khỏi nhìn thấy trứng bị vút đi nhưng nó không nén được, vẫn nhìn qua kẽ cánh. Không biết tôi đã kể cho các bạn nghe là có một tên cướp biển đã cắm một cây gậy trên vách đá để đánh dấu nơi có kho vàng. Bọn trẻ đã tìm ra kho tiền lấp lánh và mỗi khi chúng đùa cợt, chúng tung ra từng nắm tiền vàng, kim cương, ngọc trai và nhiều đồng tiền khác cho lũ hải âu. Bọn này cứ tưởng đây là mồi, bay lao xuống rồi lại vụt lên, tức tối vì bị lừa. Cái gậy vẫn còn đấy và Startkey đã ngoắc mũi của hắn vào đó, một thứ mũi làm bằng vải sơn dầu, không thấm nước và có vành rộng. Peter cho hai quả trứng vào trong chiếc mũ rồi thả nó trên đầm. Nó nổi lềnh bềnh.

Con chim Neverland hiểu ngay ý đồ của Peter và kêu lên thán phục. Nhưng Peter cũng đã tự khen mình một cách thật ồn ào. Rồi chú trèo lên tổ chim, cắm cái gậy lên đó thay cho cột buồm, buộc áo của chú thay cho cánh buồm. Cùng lúc đó, con chim sà xuống trên cái mũ và đậu lên ổ trứng để ấp. Vừa tỏ lời khen ngợi lẫn nhau, cả hai cùng trôi đi theo các hướng khác nhau. Tất nhiên là khi Peter trôi vào đến bờ, chú lôi cái bè của chú vào một chỗ mà con chim có thể dễ dàng tìm được. Nhưng mũi vải sơn dầu quá tuyệt và con chim từ bỏ hẳn chiếc tổ của mình. Tổ chim trôi theo dòng nước cho đến khi tan dần ra. Đôi khi Startkey đến bên đầm chưa xót ngấm nhìn con chim đang ngủ trên mũ của mình. Vì chúng ta sẽ không gặp lại nó nữa trong câu chuyện này nên chúng tôi thấy cần phải thông báo để các bạn rõ rằng từ đó trở đi, tất cả các con chim Neverland đều xây tổ phỏng theo hình cái mũ rộng vành trên đó bọn chim con có thể tập tễnh những bước đầu tiên.

Cuộc vui thật tưng bừng khi Peter quay trở về nhà, gần như cùng lúc với Wendy được chiếc điều đưa về. Đứa nào cũng có chuyện để kể nhưng việc chúng đi ngủ muộn nhiều tiếng đồng hồ có lẽ là chuyện đáng nói nhất. Chúng phấn khích đến độ bịa ra nhiều thứ chuyện để có thể thức lâu hơn nữa chẳng hạn như đòi được băng bó. Nhưng Wendy vừa mừng là đã tìm lại được lũ con không sút mẻ gì, vừa tức giận vì giờ đã muộn, hét lên: "Đi ngủ! Đi ngủ thôi!". Chẳng đứa nào dám cãi. Tuy nhiên hôm sau, cô tỏ ra đặc biệt dịu dàng và băng bó cho từng đứa một. Và chúng lại chơi cho đến tận giờ đi ngủ cái trò khập khiễng từng bước một hoặc treo tay như là bó bột.

CHƯƠNG 10 NGÔI NHÀ HẠNH PHÚC

Trận chiến trên đầm khiến dân Da đỏ và bọn trẻ con trở thành bạn bè. Peter đã cứu Hoa Huệ Văn thoát khỏi một cái chết kinh khủng và kể từ nay, cô ta cùng bộ lạc sẵn sàng nhảy vào lửa vì chú. Đêm đêm, đám Da đỏ đứng gác phía trên căn nhà dưới mặt đất, chờ cuộc đại tấn công mà bọn cướp biển chắc chắn sẽ tung ra, có thể là ngay trong ngày. Bọn này đứng chờ tại chỗ, miệng phì phèo tẩu thuốc hòa bình, chẳng khác chi đang chờ được phát kẹo.

Chúng gọi Peter là Người Cha Da trắng Vĩ đại và quỳ phủ phục trước mặt chú, còn Peter thì khoái chí vô cùng với cái vụ thần phục mới này, quả là hợp với tính cách của chú.

- Người Cha Da trắng Vĩ đại rất vui mừng thấy các chiến binh Negrito bảo vệ lều của Người khỏi bọn cướp biển xâm phạm - Peter trịnh trọng nói trước các chiến binh đang quỳ rạp.

- Tôi, Hoa Huệ Văn - cô gái xinh đẹp đáp lời - Peter Pan cứu tôi. Tôi, bạn Peter Pan mãi mãi. Tôi, không cho cướp biển chạm vào Peter Pan.

Người đẹp như Hoa Huệ Văn quả là không thể hạ mình quá đáng như tội chiến binh được và Peter Pan cũng độ lượng cho qua.

- Ồ được, được, Peter đã nói.

Khi chú đã phán "Peter Pan đã nói" có nghĩa là tội Negrito phải ngậm miệng và chúng cũng nhún mình

chấp thuận bị đối xử như vậy. Nhưng còn lâu các chiến binh mới khiêm nhường như thế với bọn trai kia, những kẻ mà chúng chỉ coi như những tay chân dững cảm không hơn. Chúng hỏi thăm chiều lệ: "Các cậu khỏe không? Khỏe không?" Hoặc những lời hỏi han tào lao tương tự. Và bọn con trai rất ức khi thấy Peter coi đó là bình thường.

Trong lòng hẳn Wendy cũng thấy bọn trẻ có lý nhưng cô đóng vai chủ gia đình ưu tú nên chẳng thể để cho con cái phàn nàn về bố mẹ. "Bố biết nhiều hơn các con" - cô thường bảo vậy cho dù ý kiến cá nhân của cô có thể khác. Và ý kiến cá nhân của cô có nghĩa là đáng ra bọn Da đỏ không nên gọi cô là squaw, vợ người Da đỏ.

Đã đến cái buổi tối mà tụi trẻ con coi là đáng ghi nhớ nhất trong những cuộc phiêu lưu mang đầy tính hậu quả. Ngày trôi qua bình yên như để chuẩn bị sức lực cho các sự cố. Và giờ đây, người Da đỏ cuộn mình trong các tấm chăn đang canh gác trên mặt đất còn bọn trẻ đang ăn tối. Cả bọn đều ở nhà trừ Peter đang đi xem giờ. Ở trên đảo, muốn biết giờ giấc phải đi tìm con cá sấu, đứng cạnh nó cho đến khi cái đồng hồ trong bụng nó điểm giờ.

Bữa tối hôm đó là một bữa trà tương tượng và cả bọn đều ngồi quanh bàn, tham lam suyp soap, và sự thực là trò chuyện rôm rả ồn ã đến điếc cả tai theo như lời Wendy nói. Cô thừa sức chịu được ồn nhưng không chấp nhận việc đứa này đứa khác thố thừ này thừ nọ, rồi lại bịa ra những lý do vớ vẩn: "Nibs đầy tay con". Theo một quy định ngặt nghèo, không bao giờ được đánh lại khi đang ăn, phải lễ phép giơ tay xin Wendy phân xử và thưa: "Đứa này, hay đứa nọ đánh con." Nhưng nói chung, tụi trẻ thường quên không theo luật định hoặc lại cố tình lạm dụng.

- Trật tự! - Có đến hai chục lần Wendy quát lên vì cô bảo bọn trẻ không được nói cùng lúc - Slightly, bình nước của con hết rồi à?

- Vẫn còn một ít mẹ ạ - Slightly giả vờ nhìn một cái lọ tương tượng rồi nói.

- Nó vẫn chưa uống sữa mẹ ời - Nibs mách.

Quả là đồ hót lẻo và Slightly tranh thủ trả đũa:

- Con xin mách tội Nibs.

Nhưng John đã giơ tay trước nó.

- Sao, John?

- Con xin ngồi vào chỗ của Peter được không, vì cậu ấy không có dây mà?

- Ngồi vào chỗ của bố à John? Rõ là không được! - Wendy tức giận bảo.

- Không hẳn Peter là bố của chúng con - John phản đối - Cậu ấy không biết cách làm bố, con phải bảo thì cậu mới biết đấy.

Đó quả là một lời trách móc.

- Chúng con xin mách tội John - hai đứa sinh đôi cùng kêu.

Đến lượt Tootles giơ tay. Nó bao giờ cũng nhường nhịn những đứa khác, và lại trong cả bọn thì chỉ có nó biết nhường nhịn, nên Wendy thường đặc biệt lưu tâm đến nó hơn.

- Con nghĩ rằng con có thể làm bố được - Tootles ngập ngừng nói.

- Không được, Tootles.

Nhưng một khi mà Tootles đã mở mồm thì nó có cái kiêu dai dẳng rất khó chịu:

- Nếu tớ không làm bố được thì có lẽ cậu sẽ cho tớ làm em bé thay cậu phải không Michael?

- Không, làm gì có chuyện! - Michael cắt luôn.

- Thế nếu tớ không được làm em bé, tớ làm một đứa sinh đôi có được không?

- Không là không nhé - cả hai đứa sinh đôi vội trả lời - làm sinh đôi khó lắm đấy.

- Tớ chẳng được làm gì quan trọng cả. Thế tớ chỉ cho các cậu xem trò này có được không?

- Không - cả bọn đáp.

Cuối cùng thì Tootles cũng đành bỏ cuộc.

- Thực ra thì tớ cũng biết là chẳng có hy vọng gì.

Và những lời tố cáo lại tiếp tục:

- Slightly nhô lên bàn mẹ ời.

- Hai đứa sinh đôi ăn trước.

- Curly vừa ăn dừa vừa ăn củ từ mẹ ời.

- Nibs đầy mồm cơm mà vẫn nói chuyện.

- Con xin mách tội bọn sinh đôi.

- Con xin mách tội thằng Curly.

- Con xin mách tội Nibs.

- Chúa ời, đôi khi tôi cứ nghĩ là bọn trẻ con chẳng bỏ cái công mình chăm nom chúng.

Cô bắt bọn trẻ dọn bàn và thu xếp ngồi cạnh giỏ đồ may: còn cả đồng tất rách và đầu gối quần bị thùng phải vá lại.

- Wendy, em lớn thế này còn phải nằm nôi à - Michael phản đối.

- Cũng phải có đứa nằm nôi chứ, em là đứa bé nhất trong cả bọn mà - Wendy cứng rắn giải thích - Trong nhà có cái nôi nó mới đầm ấm.

Cô lại tiếp tục khâu và bọn trẻ bắt đầu chơi đùa quanh cô. Những gương mặt rạng rỡ và các bóng hình nhảy múa kia quả là bức tranh đẹp nhất bên ngọn lửa thật là lãng mạn, một cảnh thường thấy trong ngôi nhà ngầm dưới đất. Nhưng đây sẽ là lần cuối cùng chúng ta được thấy cảnh này.

Đột nhiên, có tiếng chân vọng trên đầu chúng và Wendy chắc chắn là người đầu tiên nghe thấy.

- Các con ời, mẹ nghe thấy có tiếng bố về. Bố sẽ rất thích có các con ra đón đấy.

Trên mặt đất, bọn Da đỏ đang ngồi xôm trước mặt Peter.

- Hãy nhìn cho kỹ các chiến binh dũng cảm, ta đã nói.

Thế là như mọi khi, bọn trẻ vui sướng lôi chú vào theo thân cây. Vẫn như mọi khi, nhưng đây sẽ là lần cuối chúng được làm như vậy.

Peter mang quả hạt dẻ về cho bọn con trai và báo giờ chính xác cho Wendy.

- Peter, Peter chiều bọn trẻ quá đấy - Wendy phàn nàn.

- Vâng, thưa bà - Peter vừa nói vừa treo súng lên vách.

- Tớ phải bảo cậu ta gọi mẹ là "thưa bà" đấy - Michael thì thầm vào tai Curly.

- Con xin mách tội thằng Michael - Curly hét lên ngay.

Đứa lớn hơn trong hai đứa sinh đôi đến gần Peter:

- Chúng con muốn nhảy múa.

- Nhảy đi, nhảy đi, con yêu của bố - Peter đang vui nói.

- Nhưng chúng con muốn bố nhảy cơ.

Peter quả thật là người nhảy giỏi nhất đám, nhưng chú giả vờ bực bội:

- Bố ấy à? Long hết cả xương cốt rồi còn nhảy với nhót gì?

- Cả mẹ cũng nhảy.

- Ôi, làm mẹ của cả một lũ sê con như thế này thì nhảy làm sao được.

- Tối nay là tối thứ bảy mà - Slightly nì nèo.

Không biết hôm ấy có phải là tối thứ bảy không nhỉ? Chắc vậy, vì chúng cũng đã quên không tính thứ ngày từ lâu, nhưng mỗi khi chúng muốn vui vầy một chút khác với thường lệ, chúng đều nói nay là ngày thứ bảy.

- Ư đúng hôm nay là thứ bảy - Wendy độ lượng nói.

- Chúng mình nhảy múa trong gia đình ấy mà.

- Đúng vậy, đúng vậy.

Vậy là bọn trẻ được phép nhảy múa nhưng với điều kiện là sau khi đã mặc áo ngủ.

- A, mẹ nó ơi - Peter vừa cười vừa nhìn cô bé đang khám xét một cái gót tất - Chẳng gì tuyệt bằng được ngồi sưởi bên mẹ nó và các con sau một ngày làm việc mệt nhọc.

- Thật hạnh phúc phải không Peter? - Wendy ngây ngất vì cảm động - Peter, em nghĩ là Curly có cái mũi giống anh.

- Michael giống em như lột còn gì.

Wendy đến gần Peter, đặt tay lên vai chú:

- Peter thân yêu, gia đình mình lớn như thế này, em chắc chẳng còn trẻ trung gì nữa, anh không bỏ em vì người khác đâu chứ.

- Không đâu, Wendy.

Chắc hẳn chú chẳng có nghĩ đến chuyện bội bạc với Wendy nhưng chú nhìn cô bé với vẻ không thoải mái, mắt chớp chớp như thể tự hỏi mình đang thức hay đang ngủ.

- Peter, có chuyện gì vậy?

- Tớ đang nghĩ tí - Peter hơi lo lo hỏi - Wendy này, tớ không phải là bố thật của chúng chứ nhỉ?

- Không mà - Wendy trấn an.

- Cậu hiểu không - chú nói như thể xin lỗi - tớ mà là bố thật của chúng nó thì già quá rồi còn gì.

- Nhưng chúng là con của cả cậu và tớ mà.

- Không phải là con thật chứ Wendy? - Peter lo lắng hỏi.

- Không phải là thật nếu cậu không muốn.

Peter thở phào nhẹ nhõm. Thế là Wendy bèn gắng ra giọng quả quyết hỏi:

- Peter, tình cảm của cậu đối với tớ như thế nào?

- Tớ là một đứa con hiếu thảo.

- Biết ngay mà.

Và cô ra tận góc phòng đầu kia ngồi.

- Cậu thật kỳ quặc - Peter hoang mang nói - Thật chẳng khác gì Hoa Huệ Vằn. Cô ta muốn là gì của tớ, nhưng lại không muốn làm mẹ tớ.

- Rõ là cô ta không muốn rồi - Wendy tuyên bố giọng đầy ý nghĩa.

Bây giờ chúng ta đã hiểu tại sao cô thành kiến với đám Da đỏ đến thế.

- Thế cô ta muốn gì?

- Chẳng một tiêu thư nào lại nói cho cậu biết.

- Thế à - Peter tức tối nói - Thế Tinker Bell, cô ấy sẽ nói cho tớ biết đấy.

- Ồi xời, cái cô Tinker Bell hư đồn ấy sẽ cho cậu biết ngay... - Wendy coi thường đái lại.

Tinker Bell đang chơi trong phòng khách của mình, luôn vênh tai nghe ngóng và tuôn ra một tràng lão xược.

- Cô ấy bảo là cô ấy thích được làm một con bé hư đồn - Peter dịch.

Bỗng chú chợt nghĩ ra:

- Hay là Tinker Bell muốn làm mẹ tớ?

- Đồ ngu! - Tinker Bell hung hăng quát.

Câu nói này của Tinker Bell được sử dụng thường xuyên đến mức Wendy chẳng cần dịch.

- Tớ cũng đồng ý với cô ta đấy - Wendy đánh đá chêm vào.

Nghĩ mà xem, một Wendy mà lại đánh đá! Nhưng quả là hôm đó cô phải chịu đựng quá nhiều và đang tự hỏi không biết còn trò gì nữa từ nay cho đến hết đêm đây. Nếu cô biết chắc hẳn cô chẳng tỏ ra cáu kỉnh đến thế.

Quả là chẳng ai biết gì. Mà có lẽ như thế lại hay. Chúng lại được hưởng thêm một giờ hạnh phúc nữa, một tiếng đồng hồ cuối cùng của chúng ở trên đảo, ta hãy cứ mừng là sẽ được thêm sáu mươi phút nữa. Cả bọn bèn nhảy múa và ca hát trong bộ quần áo ngủ. Chúng hát một bài hát rừng rợn và giả vờ sợ hãi cả bóng của mình trên tường. Chúng chẳng hề biết rằng chẳng bao lâu nữa, các hình bóng đó sẽ nuốt chửng chúng và chúng sẽ đắm mình trong nỗi kinh hoàng tột độ. Chúng nhảy múa nhiệt tình, xô đẩy nhau, chen nhau trên giường xuống đất. Không phải là múa may nhảy nhót gì nữa mà là một trận chiến bằng gối ôm và khi trận chiến kết thúc, gối chăn cũng bay vèo vèo như để chào tạm biệt. Và chúng kể cho nhau biết bao nhiêu chuyện trước khi Wendy ru chúng ngủ bằng câu chuyện của cô. Slightly tối hôm đó cũng muốn kể một chuyện nhưng mở đầu quá chán đến mức nó cũng thấy hoảng và thiếu não tuyên bố:

- Ô... mở đầu chán quá nhỉ. Hay thôi coi như kể xong rồi nhé.

Rốt cuộc thì cả bọn cũng vào giường để nghe chuyện của Wendy, câu chuyện chúng thích nhất và Peter ghét nhất. Nói chung, khi Wendy bắt đầu kể chuyện, Peter bèn rời phòng hoặc bịt tai lại. Có lẽ là nếu chú làm như thường lệ thì cả bọn vẫn còn trên đảo. Nhưng đúng cái tối hôm đó, chú lại ngồi nguyên trên ghế. Và chúng ta sẽ biết những gì sẽ xảy ra.

CHƯƠNG 11 CHUYỆN KỂ CỦA WENDY

- Nào, bắt đầu nhé - Wendy nói với Michael nằm dưới chân và bảy cậu trai nằm trên giường - Ngày xưa ngày xưa có một ông...

- Con thích là một bà hơn - Curly ngắt lời.

- Con thích là một con chuột trắng - Nibs đề nghị.

- Im nào - bà mẹ trẻ nghiêm giọng - Cũng ngày xưa ngày xưa, có một bà và...

- Mẹ ơi - đứa sinh đôi thứ nhất nói - Thế có đúng là cũng có một bà không, thế bà ấy không chết chứ?

- Không đâu.

- Con rất thích là bà ấy không chết - Nibs bảo - Cậu có nghĩ thế không John?

- Có chứ.

- Nibs thì sao?

- Cũng thích.

- Còn các cậu sinh đôi, các cậu có hài lòng không?

- Sao lại không?

- Ôi lạy Chúa - Wendy thở dài.

- Ôn vừa thôi nào - Peter can thiệp, chú không muốn Wendy bị ngắt lời dù chuyện của Wendy có làm chú chán đến mấy.

- Ông ta tên là ông Darling và bà ta tên là bà Darling - Wendy tiếp.

- Tớ biết ông bà ấy đấy - John lại ngắt lời để làm cho tụi kia tức.

- Tớ nghĩ là tớ cũng biết đấy - Michael nói không chắc chắn lắm.

- Họ cưới nhau và các con có biết là họ có gì không? Theo các con thì thế nào?

- Có chuột bạch phải không ạ? - Nibs bắt thần kêu lên.

- Không phải.

- Rắc rối quá nhỉ! - Tootles thuộc lòng câu chuyện, vẫn giả bộ than.

- Im đi, Tootles, họ có ba người nổi dỗi.
- Nổi dỗi là gì ạ?
- Thế này nhé, Anh sinh đôi, con chính là một người nổi dỗi.
- John, cậu nghe ra chưa, tớ là một người nổi dỗi.
- Người nổi dỗi chỉ là trẻ con thôi - John giải thích.
- Lạy Chúa - Wendy thở dài - Thế là, ba đứa trẻ có một bảo mẫu trung thành tên là Nana, nhưng một hôm, ông Darling giận Nana và buộc nó ngoài sân, thế là tất cả bọn trẻ con đều bay đi mất.
- Chuyện hay quá - Nibs nhiệt tình khen.
- Chúng bay đi đến Xứ sở Neverland, nơi có bọn trẻ lạc.
- Tớ biết ngay mà - Curly hăng hái chêm vào - Chẳng biết tại sao tớ biết ngay là như thế.
- Ở này mẹ Wendy, có phải là có một đứa trong bọn trẻ lạc tên là Tootles không?
- Đúng thế.
- Tớ có trong chuyện đấy. Thấy chưa, Nibs, tớ có trong chuyện đấy.
- Suyt, bây giờ các con thử nghĩ về tình cảnh của cha mẹ khi tất cả các con bỏ đi.
- Ôi, ôi, ôi - cả bọn đồng thanh kêu lên, tuy trong lòng chẳng mấy may để tâm đến tình cảm của các bậc cha mẹ đáng thương đó.
- Các con hãy nghĩ đến những chiếc giường trẻ con trống trơn!
- Ôi, ôi.
- Buồn quá nhỉ - Anh sinh đôi vui vẻ kêu lên.
- Tớ thấy chuyện này chắc kết thúc buồn lắm - Em sinh đôi tán đồng - cậu thấy sao Nibs?
- Tớ thấy buồn đến phát ốm lên được.
- Nếu các con biết lòng mẹ bao la độ lượng đến chừng nào các con sẽ không phải lo ngại gì - Wendy thích chí nói.

Câu chuyện đang đến đoạn Peter ghét nhất.

- Con rất thích tình yêu của mẹ - Tootles vừa ném gối vào Nibs vừa nói - còn cậu, Nibs, cậu có quý tình yêu của mẹ không?
 - Rõ quá đi chứ - Nibs vừa ném trả vừa đáp.
 - Thế là - Wendy bình tĩnh tiếp - nhân vật của chúng ta biết chắc rằng mẹ bao giờ cũng để mở cửa sổ để chờ đón các con trở về. Chúng đi xa nhiều năm ròng rã và vui chơi thỏa thích.
 - Họ không trở về nữa à?
 - Giờ ta hãy thử nhìn về tương lai chút nhé - Wendy cố tập trung để gây ấn tượng.
- Thế là cả bọn đều ra vẻ trầm lắng nhằm tạo điều kiện cho việc nhìn vào tương lai.
- Nhiều năm trôi qua... Nhưng kìa có một quý bà ăn bận tao nhã đang bước xuống sân ga London.
 - Ai vậy, mẹ Wendy? - Nibs kích động hỏi, cứ như thể nó chưa biết gì.
 - Ồ, phải chăng là... xem nào... đúng rồi... chính là Wendy xinh đẹp.
 - Ô!
 - Thế còn hai nhà quý tộc đang đi cùng vị phu nhân đó là ai, giờ đây họ đã là những quý ông trưởng thành rồi. Phải chăng đó là John và Michael? Ồ, chính họ!
 - Ô!
 - Các bạn thấy không - Wendy hướng tay về phía trước - cửa sổ vẫn luôn rộng mở. Và giờ đây chúng ta được bù đắp bởi niềm tin vào mẹ... Thế là, những đứa con liền bay về phía mẹ và ba của chúng, và không bút nào tả xiết một cảnh tượng hạnh phúc tuyệt vời đến thế và chúng ta đành phải phủ bót cảnh đó lại thôi.

Chuyện thật là hay và tội trẻ cũng như cô bé dẫn chuyện xinh đẹp đều sững mê ly. Chẳng thể nào mơ được câu chuyện hay hơn. Ta bỏ nhà đi, chẳng đếm xỉa gì đến mọi người khác: tất cả trẻ con đều như vậy, nhưng chúng cũng đáng yêu biết bao! Và ta cảm thấy một niềm thích thú thực là ích kỷ; rồi khi ta lại cần tới tình âu yếm, ta lại trở về bên mẹ để đòi hỏi, lòng biết chắc rằng ta sẽ được ân cần ôm ấp chứ không hề bị hắt hủi.

Thực sự là niềm tin vào tình yêu của mẹ mạnh đến nỗi ta thường tự cho mình cái quyền làm ngo trước tiếng gọi của trái tim lâu hơn mức cần thiết.

Nhưng có một đứa biết nhiều hơn những đứa khác và khi Wendy vừa kể xong, chú rên lên một tiếng trầm trầm.

- Sao vậy Peter - Wendy vội chạy ngay tới vì tưởng chú bị ốm.

Cô ân cần xoa ngực Peter.

- Cậu bị đau ở đâu?

- Không phải đau kiểu ấy - Peter găm gù đáp.

- Đau kiểu nào, nói đi.

- Wendy, cậu nhầm về các bà mẹ rồi.

Cả bọn xúm quanh Peter đầy sợ hãi vì trông chú thật đáng thương. Peter ngầy thơ kể lại những điều chú vẫn giấu kín lâu nay.

- Cách đây đã lâu rồi, tớ cũng tưởng như các cậu là mẹ tớ cũng sẽ giữ cửa sổ để ngỏ để chờ tớ về. Tớ đi chơi dài trong nhiều năm tháng, thế nhưng đến khi tớ trở về, cửa sổ đã bị đóng, mẹ tớ đã quên tớ, còn trong giường tớ có một thằng bé khác ngủ vào thay chỗ tớ.

Chưa chắc Peter đã nói đúng nhưng chú cứ tin tưởng như vậy và bọn trẻ con kia bắt đầu sợ.

- Cậu tin chắc là các mẹ đều như thế cả à?

- Chắc đấy.

Về các bà mẹ, như vậy là cậu ta không nhầm rồi. Thật là những người đáng sợ.

Với lại, có lẽ cũng phải thận trọng một tí. Chẳng ai tài hơn bọn trẻ con khi biết phải cài sổ lùì như thế nào.

- Wendy, hay là chúng mình về nhà đi - John và Michael cùng kêu lên.

- Được rồi, các em ạ.

- Chưa về ngay tối nay chứ? - Bọn trẻ lạc ngạc nhiên hỏi.

Trong thâm tâm, chúng tự biết rằng người ta có thể không cần có mẹ và chỉ có các bà mẹ mới nghĩ ngược lại mà thôi.

- Về ngay bây giờ thôi - Wendy quả quyết nói vì cô chợt nghĩ ra một ý tưởng kinh khủng: Thế nhờ mẹ chúng tớ tưởng là chúng tớ chết rồi thì sao?

Ý nghĩ này làm cô quên mất tình cảm của Peter và cô nói luôn, chẳng rào đón gì:

- Peter, cậu có thể thu xếp mọi thứ cần thiết được không?

- Tùy cậu - Peter hồ hững trả lời cứ như thể Wendy nhờ chú đưa hộ nắm hạt dẻ.

Chẳng có vẻ gì là luyện tiếc sợ phải xa nhau! Nếu Wendy thấy xa nhau cũng chẳng làm sao thì Peter cũng sẵn sàng tỏ cho thấy là chú cóc cần.

Nhưng Peter nào có cóc cần, và chú quá tức giận bọn người lớn cứ luôn luôn làm hỏng mọi việc đến độ lúc chú vào trong cây, chú ra sức thở phì phò, đến năm lần một giây. Đó là vì có một ngạn ngữ của xứ sở Neverland rằng mỗi khi anh thở sẽ có một người lớn bị chết. Và Peter làm chết người lớn một cách tàn bạo và nhanh hết mức mà chú có thể.

Sau khi ra các chỉ thị cần thiết cho bọn Da đỏ, Peter trở về căn nhà dưới đất. Trong khi chú đi vắng,

đã xảy ra một cảnh không đẹp mắt. Vì quá sợ phải mất Wendy, bọn trẻ lạc đã vây lấy cô, đầy đe dọa.

- Sẽ tồi tệ hơn cả trước khi cô ấy đến - Chúng ta lên.

- Không để cho cô ấy đi.

- Giữ cô ấy lại.

- Đúng thế, xích cô ấy lại.

Trong tình huống hiểm nghèo đó, linh tính cho Wendy biết phải trông cậy vào ai.

- Tootles, cứu tớ với.

Thế có lạ không: Wendy lại trông chờ vào đứa ngốc nhất trong cả bọn.

Tuy nhiên, kỳ diệu thay, Tootles đến bên Wendy, và nghiêm trang nói, chẳng ngốc tí nào:

- Tớ chỉ là Tootles thôi, chẳng ai cần đến tớ, nhưng đứa nào cư xử không tốt với Wendy, tớ moi ruột nó ra.

Nó rút dao găm ra và trong phút chốc trông nó thật oai hùng. Cả bọn lúng túng lùi lại. Ngay lúc đó, Peter trở về và bọn trẻ lạc hiểu ngay rằng chẳng thể trông chờ gì ở Peter. Không bao giờ Peter giữ một cô bé tại xứ sở Neverland mà không được cô ta đồng ý.

- Wendy - Peter vừa xoạc cẳng đi đi lại lại vừa nói - tớ đã yêu cầu bọn Dador đưa cậu ra khỏi rừng vì bay nhiều thì cậu sẽ mệt.

- Cảm ơn Peter.

- Sau đó, Tinker Bell sẽ dẫn cậu qua bờ biển bên kia - Chú nói bằng giọng thủ lĩnh quen được tuân lời

- Đánh thức Tinker Bell dậy đi, Nibs.

Dù Tinker Bell đã dậy vĩnh tai nghe từ lúc nãy tới giờ, Nibs vẫn phải gõ hai lần cô ta mới trả lời.

- Cậu là ai? Tại sao cậu lại dám gọi tớ dậy? Cút đi!

-Dậy đi Tinker Bell, dậy đưa Wendy về nhà.

Hiển nhiên là Tinker Bell vô cùng vui sướng trước việc Wendy ra đi, nhưng cô ta đã quyết không làm người dẫn đường cho Wendy và phát biểu chính kiến của mình bằng thứ ngôn từ sừng sững nhất. Rồi cô ta lại giả vờ ngủ.

- Cô ấy bảo là cô ấy không đi đâu! - Nibs kinh hoàng trước một sự bất tuân thượng lệnh đến mức đó.

Peter bèn đi thẳng đến trước khu phòng của cô tiên bé nhỏ.

- Tinker Bell - chú gần giọng - nếu cậu không dậy ngay lập tức để thay đồ, tớ sẽ mở rèm ra và cả bọn sẽ nhìn thấy cậu bận đồ trong nhà đấy.

Tinker Bell nhảy vội xuống chân giường.

- Có ai bảo là tôi không chịu dậy đâu nào.

Trong khi đó, bọn trẻ ngơ ngác nhìn Wendy đang chuẩn bị ra đi cùng với John và Michael. Chúng buồn không chỉ vì chúng sắp mất Wendy mà buồn nhất là vì chúng cảm thấy rằng khi trở về nhà, Wendy sẽ có một niềm hạnh phúc mà chúng không thể nào có được. Chúng lại mơ đến điều mới mẻ như thường lệ. Tưởng rằng lũ trẻ đang ân hận, cô mềm lòng đề nghị:

- Các bạn thân mến, hay là tất cả các cậu đi cùng tớ, tớ tin chắc rằng ba mẹ tớ sẽ nhận nuôi các cậu.

Lời mời này đặc biệt nhắm vào Peter nhưng mỗi cậu trai đều cho rằng đó là vì mình và chúng nhảy nhót reo mừng.

- Nhưng thế nhờ ba mẹ thấy chúng tớ quá ồn ào đông đúc thì sao? - Nibs vừa nhảy vừa hỏi.

- Ồ không đâu - Wendy đáp.

Sau khi suy nghĩ một chút, cô thêm:

- Chỉ cần thêm vài cái giường vào phòng khách. Ta có thể giấu chúng đằng sau các tấm bình phong vào những ngày thứ năm đầu tháng.

- Peter, bọn mình đi theo các cậu ấy có được không? - Cả bọn yêu cầu.

Đối với chúng thì mọi thứ thật hiển nhiên: nếu chúng đi, Peter cũng đi theo, nhưng thực ra chúng cũng chẳng hề bận tâm lắm. Bọn trẻ là như vậy: luôn luôn sẵn sàng từ bỏ gia đình thân yêu ngay khi gặp cái gì mới.

- Đồng ý - Peter mỉm cười chua chát đáp.

Thế là cả bọn vội chạy đi thu xếp đồ đạc.

- Bây giờ, Peter, cậu phải uống thuốc trước khi chúng ta lên đường - Wendy cứ nghĩ mọi việc bình thường nên yêu cầu.

Cô rất thích bắt mọi người uống thuốc và chắc là cũng có tăng liều lượng lên một chút. Tất nhiên, đó chỉ là nước trắng đổ vào trong một chiếc bầu đựng nước. Wendy lắc bầu và đếm từng giọt một, điều đó khiến cho mọi việc nom có vẻ y tế ghê lắm. Nhưng ít ra là vào lúc này, cô không thể cho Peter uống thuốc được vì cô vừa chuẩn bị thuốc xong thì chợt thấy trong mắt Peter một vẻ gì đó khiến cô đau thắt trong lòng.

- Đi chuẩn bị đồ đạc đi Peter - Wendy run run nói.

- Không, tớ không đi cùng cậu đâu Wendy - Peter cố giữ vẻ bình thản nói.

- Có chứ, Peter, cậu sẽ đi.

- Không.

Để chứng tỏ rằng việc Wendy ra đi chẳng có kí lô gì với chú, Peter sải bước ngang phòng, vui vẻ huýt sáo. Dù Wendy thấy thái độ đó thật không hay nhưng cô vẫn đành chạy theo Peter.

- Đi tìm lại mẹ cậu mà - Wendy cố thuyết phục.

Nếu Peter đã từng có mẹ, chắc chú đã hết nhớ mẹ từ lâu rồi. Chú hoàn toàn có thể lờ phắt cái bà mẹ đó đi. Tệ hơn nữa là lúc này đây, chú chỉ nghĩ ra toàn những điều xấu về mẹ:

- Không nhé - chú cương quyết bảo Wendy - Chắc rồi bà ấy sẽ lại bảo là tớ đã lớn rồi, còn tớ lại chỉ muốn còn bé và vui chơi mãi thôi.

- Nhưng kia, Peter...

- Không là không.

Thế là phải báo lại cho bọn trẻ con.

- Peter không đi đâu.

Peter không đi. Bọn trẻ nhìn chú mà không hiểu, chúng đã sẵn sàng với bọc quần áo lủng lẳng nơi đầu gậy. Thoạt tiên, chúng nghĩ rằng Peter không đi và cũng sẽ ngăn không cho chúng theo Wendy.

Nhưng Peter quá nhiều tự ái nên chẳng thể nào làm vậy.

- Nếu các cậu tìm thấy mẹ các cậu - chú chua xót nói - tớ mong các cậu sẽ được hài lòng về mẹ.

Sự hoài nghi ẩn trong câu nói này khiến cả bọn ngần ngại và trên gương mặt bọn con trai, hiện rõ vẻ ngáp ngừng. Dường như chúng thấy rằng quyết định ra đi cũng hơi ngu ngốc.

- Nào, bây giờ thì không nỉ non suốt mướt nữa. Chào Wendy - Peter kêu lên.

Và chú hăm hở chìa tay ra, cứ như thể chúng phải chia tay nhau ngay lập tức, cứ như thể còn nhưng việc quan trọng khác đang chờ chú.

Wendy buộc lòng phải nắm tay chú vì chẳng có gì cho thấy là chú thích có một cái đê khâu hơn.

- Peter, cậu không được quên thay áo gi-lê nỉ đấy nhé - Wendy lần lữa để nhìn Peter.

Cô bao giờ cũng rất lưu ý việc này.

- Được rồi.

- Cậu nhớ uống thuốc đấy nhé.

- Cứ yên chí.

Thế là hết, im lặng thật nặng nề. Nhưng Peter đâu phải là người dễ mũi lòng trước mặt kẻ khác.

- Tinker Bell xong chưa?

- Rồi, rồi đây.

- Thế thì ra chỉ đường đi.

Tinker Bell bay lên ngọn cây gần nhất nhưng chẳng ai theo cô ta vì đúng lúc đó bọn cướp biển bắt đầu cuộc tấn công khủng khiếp chống lại người Da đỏ. Trên mặt đất cho tới lúc đó vẫn vô cùng yên tĩnh, tiếng rú, tiếng hét, tiếng binh khí sắc bén chạm nhau khiến không gian tràn ngập sự kinh hoàng. Còn trong ngôi nhà dưới lòng đất, chỉ có sự im lặng chết chóc. Mọi người đều há hốc mồm kinh hoàng. Wendy ngã khụy xuống tay hướng về phía Peter. Tất cả mọi cánh tay đều giơ về phía Peter như cỏ hướng theo làn gió. Chúng im lặng khẩn cầu Peter đừng bỏ chúng. Còn Peter nắm chặt tay kiếm, với thanh kiếm mà chú nghĩ là đã dùng để giết Barbecue, và trong ánh mắt bùng lên nỗi khát khao chiến trận.

CHƯƠNG 12 BỊ BẮT

Cuộc tấn công của bọn cướp biển đã khiến tất cả mọi người bất ngờ: đó là bằng chứng hùng hồn về việc tên gian trá Hook đã tấn công không tôn trọng luật lệ. Nói chung, bất ngờ tấn công bọn Da đỏ không phải là thói quen của người Da trắng.

Theo tất cả các tập tục bất thành văn của cuộc chiến tranh nơi hoang dã, bao giờ quân Da đỏ cũng tấn công trước và với tính quỷ quyết của dòng giống Da đỏ. Chúng thường tấn công vào sáng sớm, khi biết thừa là lòng dũng cảm của người Da trắng đang ở mức thấp nhất. Trong khi đó, quân Da trắng đã dựng lên một hàng rào sơ sài trên đỉnh quả đồi, dưới chân đồi có một dòng suối nhỏ. Vì rõ là lập trại xa nguồn nước quá sẽ dẫn đến thất bại hiển nhiên. Và ở đó, họ chờ cuộc tấn công định mệnh: lính mới thì xiết chặt tay súng còn cựu binh thì bình thản ngủ cho tới sáng bạch. Suốt đêm ròng, lính trinh sát Da đỏ bò như rắn trong cỏ mà chẳng hề làm cỏ rung rinh mảy may. Bụi rậm khép lại sau họ êm ái như thể chuột chũi rẽ đất. Chẳng ai nghe thấy tiếng động gì trừ khi họ bắt chước một cách tuyệt vời tiếng kêu của con sói đồng cỏ. Các chiến binh khác đáp lại lời nhẩn nhủ và trong trò chơi này thì một vài chiến binh lại còn giỏi hơn cả các lũ sói đồng cỏ, lũ này, nói chung cũng thường thôi. Giờ khắc lạnh lẽo ban đêm dần qua đi và việc chờ đợi dài đằng đẳng này quả là thử thách ghê gớm đối với những người mặt tái mới nhập cuộc. Nhưng đối với những cựu binh dạn dày, những tiếng gọi khủng khiếp trong đêm cùng các phút giây yên tĩnh không kém phần khủng khiếp chỉ là từng mốc, từng mốc đánh dấu đêm dài dần qua đi.

Hook quá kinh nghiệm về chuyện đó nên ta không thể cho rằng hấn vi phạm nguyên tắc vì kém hiểu biết.

Các chàng Negrito quá tin tưởng vào sự trung thực của Hook và các hành vi, cử động trong đêm của họ đều trái ngược hẳn với Hook. Họ chẳng bỏ qua điều gì để bảo vệ danh tiếng bộ lạc của họ. Với các giác quan thính nhạy khiến các dân tộc văn minh phải khâm phục và e ngại, người Da đỏ đã biết có bọn cướp biển trên đảo ngay từ khi tên cướp đầu tiên dẫm chân lên một nhánh cỏ. Ngay tức thì, tiếng sói đồng cỏ oang oác vang lên. Mỗi một tác đất, từ chỗ Hook đổ bộ và ngôi nhà dưới gốc cây đã được quân Da đỏ đi giày đế bằng ngược gót kiểm tra kỹ càng. Chúng chỉ tìm thấy có một đồi đất nhỏ với một dòng suối tẻo teo chảy qua dưới chân đồi; Hook chắc chẳng còn sự chọn lựa nào khác ngoài việc lập trại trên quả đồi đó và chờ khi trời sáng. Mọi việc đã được dự liệu một cách tài tình đến mức tinh quái. Quân Da đỏ cuộn mình trong các tấm chăn và với sự thần nhiên lạnh lùng vốn được coi là biểu

hiện ưu tú nhất của đảng nam nhi, chúng ngồi xôm trên ngôi nhà của bọn trẻ, chờ đợi thời khắc lạnh giá mà chúng sẽ reo rắc cái chết.

Chính trong lúc dù có cảnh giác nhưng vẫn mơ màng đến những cực hình mà chúng sẽ bắt quân cướp biển phải chịu, quân Da đỏ quá tin người này đã bị tên phản trắc Hook tấn công. Theo những gì mà lính trinh sát sống sót sau cuộc tấn công đầm máu kể lại, thì Hook thậm chí còn không thèm dừng lại trước cái quả đồi con con đó, dù trong ánh sáng mờ nhạt của bình minh, hẳn chắc hẳn phải nhìn thấy nó. Và dường như ý tưởng chờ kẻ thù tấn công cũng không hề lướt qua đầu óc tinh vi của hắn. Lao thẳng vào kẻ thù, đó là mục tiêu duy nhất của Hook. Thế là các lính trinh sát Da đỏ ta, dù là bậc thầy trong nghệ thuật chiến tranh trừ cái vụ đánh úp lần này - chẳng biết làm gì khác hơn là bắt lực chạy theo sau cướp biển, khiến cho ai ai cũng nhìn thấy mình, miệng liên tục tuôn ra những tiếng kêu lâm ly của bọn sói.

Khoảng một tá các chiến binh anh dũng nhất đang vây quanh Hoa Huệ Vằn dũng cảm và đột nhiên họ thấy lũ cướp biển phản trắc lao về phía họ. Thế là bức màn họ vẫn hình dung chiến thắng đột nhiên rách tan. Họ sẽ chẳng trói ai trên đài nhục hình được nữa; các rừng săn thiên giới đang chờ đón họ, họ biết rõ điều đó nhưng là các chiến binh xứng đáng với tổ tiên, họ biết chết trong danh dự. Ngay cả lúc này đây, lẽ ra họ đã có thể tạo thành đội hình chiến đấu vững chắc nếu họ đứng dậy thật nhanh. Nhưng truyền thống của giống nòi không cho phép họ làm vậy. Đã thành lệ là một nhà quý tộc Da đỏ không bao giờ được phép tỏ ra kinh ngạc trước mặt người Da trắng. Và dù cho việc quân cướp biển lao tới có đáng sợ đến độ nào, họ vẫn bình thản yên lặng, không hề cử động một cơ bắp nhỏ, cứ như thể kẻ thù đến đây là do được mời. Rồi sau khi đã tỏ ra tôn trọng truyền thống; họ bèn nắm lấy binh khí và không gian vang vọng tiếng hú chiến đấu oai hùng của họ. Nhưng đã quá muộn mất rồi.

Chúng tôi không thấy có nhiệm vụ phải tường thuật lại một cuộc tàn sát chứ không phải là một cuộc chiến. Và hầu hết các chiến binh Negrito ưu tú nhất đã tử trận. Tất nhiên, nhiều người chết đi và vẫn rửa được hận vì Sói Gầy chết và cũng đã giết được Alf Mason, kẻ không còn quấy nhiễu được miền biển Caribê. Nhiều tên khác cũng đã bỏ thân như Geo.Scourie, Chas.Turley và tên Alsatian Foggerty khủng khiếp. Turley ngã xuống dưới lưỡi hái của Con Báo, người chiến binh đã thành công trong việc vạch một đường máu vượt qua hàng ngũ cướp biển cùng với Hoa Huệ Vằn và một nhóm nhỏ chiến binh của bộ lạc.

Hook đáng bị nguyên rửa đến mức nào trong chiến thuật đáng ngờ này? Các sử gia sẽ là người quyết định. Nếu hắn ta chờ đợi đến thời khắc phù hợp trên đỉnh đồi, cả hắn lẫn quân chắc sẽ bị nghiền nát, liệu ta có nên trách hắn về tội nhìn quá rõ khả năng này hay không? Có lẽ hắn nên báo trước cho đối phương là hắn sẽ sử dụng một phương pháp mới: nhưng làm vậy sẽ giảm bớt hiệu quả của yếu tố bất ngờ, và làm hỏng hoàn toàn chiến lược của hắn. Vấn đề quả là khó. Ít ra ta cũng không thể không than phục, dù là có đôi chút ngại ngùng, bộ óc sản sinh ra một dự án táo bạo và được thực hiện với một thiên tài.

Không biết hắn nghĩ gì vào giờ chiến thắng? Bọn cướp biển cũng muốn biết điều này ghê lắm. Chúng vừa thở hổn hển, vừa lau những lưỡi dao đầm máu, chúng kính cẩn đứng cách xa cái móc sắt của Hook và đưa cặp mắt đỏ ngầu ngắm nhìn con người phi thường ấy. Chắc hẳn trong lòng hắn rộn lên niềm kiêu hãnh nhưng hắn chẳng để lộ ra ngoài tí nào. Hắn đứng tách riêng khỏi đám quân của mình, nghĩa đen cũng như nghĩa bóng, hẳn quả là một nỗi bí ẩn cô đơn và tăm tối.

Nhưng nhiệm vụ ban đêm vẫn chưa hoàn tất vì có phải hắn nhằm tấn công tiêu diệt quân Da đỏ đâu. Quân Da đỏ chỉ là bầy ong mà hắn phải đốt khói xua đi trước khi với tới mật ong. Hắn muốn bắt được Peter Pan: Pan, Wendy, và tất cả bọn trẻ. Nhưng hắn muốn nhất vẫn là Pan.

Peter là một cậu bé quá bé nên ta có thể ngạc nhiên về nỗi căm hận mà chú đã gây ra cho Hook. Đúng là Peter đã quẳng bàn tay của Hook cho cá sấu ăn nhưng sự cố này và cuộc sống nguy hiểm của Hook do việc con cá sấu dai dẳng bám theo cũng không đủ để giải thích nỗi nỗi khao khát trả thù không gì dập tắt nổi nơi hắn. Thực ra là một nét đặc biệt của Peter khiến nỗi căm hận giết người của tên trùm cướp biển không thể nào nguôi. Không phải là lòng dũng cảm cũng không phải là vẻ ngoài đáng yêu của chú bé... Thôi, cũng chẳng cần phải vòng vo làm gì, vì chúng tôi biết rõ tại sao và chúng tôi phải nói ra. Đó chính là tính trâng tráo của Peter. Sự trâng tráo này của Peter khiến thần kinh Hook lúc nào cũng như muốn nổ tung lên, khiến cho cái móc sắt của hắn ngứa ngáy, nhất là vào ban đêm. Chừng nào Peter còn sống, tên cướp biển bị ma ám này còn cảm thấy như một con hổ trong cũi sắt nhìn thấy có con chim sẻ rơi vào trong cũi.

Và bây giờ phải tìm cách chui và trong các thân cây và đưa bọn cướp biển xuống. Hắn nhìn cả bọn, mong tìm được những tên gày nhất. Cả bọn cướp đều cảm thấy lúng túng vì chúng biết rằng Hook chẳng ngại ngần gì mà không dùng gậy ấn chúng vào lòng cây.

Còn bọn trẻ thì sao? Khi nghe tiếng vũ khí chạm nhau lần đầu tiên, chúng ta đã thấy chúng cứng người vì sợ, tay đưa về phía Peter. Giờ đây chúng đã im thít, tay buông xuôi theo người. Tiếng ồn ào trên đầu chúng dừng lại cũng đột ngột như khi bắt đầu. Tiếng ồn qua đi như một ngọn gió nhưng bọn trẻ biết rằng số phận của chúng đang được quyết định.

- Ai thắng?

Bọn cướp biển căng tai nghe ngóng trên các thân cây rỗng, nghe được câu hỏi của từng đứa trẻ. Thương thay, chúng nghe được cả câu trả lời của Peter:

- Nếu người Da đỏ thắng, họ sẽ đánh trống, họ thường vẫn báo hiệu chiến thắng như thế mà.

Smee đã vớ được đúng một chiếc trống tam tam và hắn đang ngồi lên trống.

- Chúng mày chẳng bao giờ được nghe tiếng trống nữa đâu - hắn lầm bầm vì Hook đã bắt chúng phải tuyệt đối im lặng.

Hắn ngạc nhiên khi thấy tên thủ lĩnh ra hiệu cho hắn đánh trống và dần dần, Smee hiểu ra sự xảo quyết khủng khiếp trong mệnh lệnh mà hắn vừa nhận được. Chưa bao giờ, tên cướp biển đầu óc đơn giản này lại khâm phục thủ lĩnh đến thế.

Smee gõ trống hai lần rồi dừng lại háo hức nghe ngóng dưới mặt đất.

- Trống! Trống! Da đỏ thắng rồi!

Quân tráo trở đã nhận ra giọng Peter.

Bọn trẻ bị số phận lừa đảo, hò hét vang trời, khiến quân khôn kiếp hơi lòng hơi dạ. Rồi chúng chào Peter để ra đi. Bọn cướp biển ngạc nhiên mất một lúc nhưng rồi các tình cảm khác của chúng đều mờ đi trước niềm vui đen tối khi thấy kẻ thù sắp trèo lên qua các thân cây rỗng. Chúng nhìn nhau mỉm cười dữ tợn và xoa tay vui sướng. Âm thầm không tiếng động, Hook ra lệnh: mỗi cây một tên cướp còn các tên khác đứng thành hàng cách xa hai mét.

CHƯƠNG 13 CÁC BẠN CÓ TIN VÀO TIÊN KHÔNG?

Chúng ta càng sớm kết thúc với những chuyện kinh khủng này càng tốt. Người đầu tiên ra khỏi cây là Curly. Nó vừa nhô ra thì đã bị Cecco tóm lấy và chuyển cho Smee, rồi lại bị chuyển cho Startkey, rồi đến Bill L'Escharpe, rồi đến Noodler; bị ném từ tên này qua tên khác, nó rốt cuộc cũng rơi xuống chân thủ lĩnh đáng sợ. Các cậu bé khác cũng bị tóm gọn khi ra khỏi thân cây và nhiều đứa bị ném lên cùng một lúc tựa như các gói hàng bị người ta tung chuyền tay.

Wendy ra khỏi cây sau cùng được đối xử khá hơn. Với vẻ lịch sự mỉa mai, Hook giờ mũ chào và đưa tay cho Wendy khoác để áp tải cô bé tới chỗ những đứa trẻ khác đang bị nhét giẻ vào miệng. Hắn tỏ ra đầy nghi thức và kiêu kỳ đến độ cô bé cảm thấy quá mê hoặc nên không kịp khóc. Dù sao Wendy cũng chỉ là một cô bé mà thôi.

Có lẽ là hơi thọc mạch khi nói rằng có một lúc Wendy đã bị ảnh hưởng bởi sức quyến rũ của Hook, và chúng tôi nêu lên điều này vì việc đó đem lại những hậu quả kỳ lạ. Nếu Wendy đối xử với Hook một cách kiêu kỳ hơn (và chúng tôi sẽ rất vui mừng nếu được nói vậy), chắc cô bé sẽ bị ném lên không trung như những đứa trẻ khác và Hook chắc sẽ không đứng xem việc trói tay chân lũ trẻ. Mà nếu hắn không đứng đó, chắc hắn sẽ không phát hiện ra điều bí mật của Slightly. Và nếu không có điều bí mật đó, hắn đã không thể tấn công vào Peter một cách gian ngoan được.

Bọn trẻ bị trói để ngăn không cho chúng bay đi được. Chúng bị trói gô, đầu gối sát lên tai và để có thể trói chúng lại như gà, tên cướp đen đã cắt một đoạn dây ra làm chín phần bằng nhau. Mọi việc diễn ra suôn sẻ cho tới khi bọn cướp phát hiện ra rằng Slightly tròn xoe như một cái bị, buộc mãi buộc mãi vẫn không biết thắt nút vào đâu cho chắc. Trong cơn tức giận, bọn cướp đập lầy đập để vào người Slightly cũng giống như khi ta xử lý các bị hàng tương tự (lẽ ra phải giày vò các sợi dây thì đúng hơn). Và dù cho điều đó có đáng ngạc nhiên đến đâu, chính Hook lại là người chấm dứt các trò thô bạo ấy. Hắn nở một nụ cười đắc thắng nơi khóe miệng. Trong khi lũ lâu la ra sức trói cậu bé khốn khổ mà không được vì các sợi dây cứ trượt đi sang bên cạnh mỗi khi chúng trói được bên này thì hồng bên kia. Đầu óc siêu việt của Hook, chẳng may may để ý nhiều đến vẻ ngoài của Slightly, đã nghĩ đến nguyên nhân hơn là hậu quả và vẻ mặt tươi rói của hắn chứng tỏ hắn đã giải quyết xong vấn đề. Slightly, mặt tái nhợt, hiểu ngay là Hook đã biết rõ bí mật của mình: đó là không đứa trẻ nào béo tròn xoay như nó lại có thể lên xuống trong một thân cây mà người lớn bình thường phải được đẩy mới đi lọt. Slightly tội nghiệp cứ chờ người ra vì khiếp hãi khi nghĩ đến Peter, và nó xót xa ân hận những điều nó đã làm. Trời cứ hơi nóng lên là nó uống nước như thùng ton nô và béo lên một cách đáng lo ngại, và đáng ra phải ăn kiêng cho thon lại và vừa với thân cây của mình, nó đã giấu những đứa khác và nói rộng bụng cây ra.

Hook nay đã biết rõ rằng Peter đang nằm trong tầm tay của hắn. Nhưng hắn không hé một lời nào về dự định đen tối của mình: hắn chỉ vẫy tay ra lệnh đưa tù nhân về thuyền và cho biết hắn muốn được ở một mình.

Làm sao đưa được lũ trẻ đi? Vì cả bọn bị trói gô cả rồi, lẫn chúng đi dọc đường dốc như lẫn các thùng ton nô còn có thể được, nhưng còn vướng một cái đầm lớn ngang đường. Một lần nữa, thiên tài của Hook lại giúp vượt qua khó khăn này. Hắn ra lệnh sử dụng ngôi nhà nhỏ như công cụ vận chuyển. Bọn trẻ được chất chồng chất đống trong nhà và bốn người lực lưỡng nhấc nhà lên, khiêng trên vai, các tên khác đi theo chúng, vừa đi vừa hát bài ca đáng gờm của bọn cướp biển, cả đoàn rước kỳ dị này đi xuyên qua rừng. Tôi không biết liệu có một vài đứa trẻ nào khóc không nhưng dù sao thì tiếng gào rú của bọn cướp biển cũng làm át mất tiếng nức nở của chúng. Nhưng trong khi túp lều dần khuất trong bóng lá rừng, một ngọn khói mảnh mai nhưng kiên cường bốc lên từ ống khói ngôi nhà ngầm như để thách thức Hook. Tên thuyền trưởng cướp biển chẳng bỏ qua ngọn khói ấy và nó cũng làm hại Peter, chút thương hại còn sót lại trong tâm khảm vốn tàn nhẫn của Hook cũng bị bóp chết nốt.

Ngay khi còn lại một mình trong ánh chiều tà, Hook bèn rón rén tiến lại gần cây của Slightly và thử cho chắc rằng hắn có thể xuống được qua đường thân rồng. Sau đó, hắn ngồi suy nghĩ rất lâu, mũ ba sừng đặt trong cỏ còn tóc bay phất phơ trong gió. Dù ý nghĩ của hắn tăm tối đến đâu, mắt hắn vẫn xanh biếc như màu hoa bìm xanh. Hắn tập trung chú ý, tai vểnh lên nghe ngóng từng tiếng động nhỏ vọng lên

từ dưới lòng đất, nhưng lòng đất sâu cũng im lặng như tờ như trên mặt đất vậy. Ngôi nhà ngậm dưới đất có vẻ như bị bỏ hoang. Peter đã ngủ hay đang lăm lăm tay dao chờ dưới gốc thân cây của Slightly? Muốn biết thì phải trèo xuống. Hook hắt áo choàng rơi ra rồi cắn môi đến bật máu, hấn bắt đầu leo vào lòng cây rỗng. Hấn là người can đảm nhưng cũng phải dừng lại một lúc để thấm mồ hôi trán đổ ra như suối. Rồi hấn lặng lẽ trượt xuống chốn sâu bí ẩn.

Hấn xuống khỏi gốc thân cây không khó khăn gì và lại dừng lại một lúc để lấy lại hơi thở do nín quá lâu. Trong lúc mất hấn làm quen với bóng tối, hấn dần nhận biết đường viền quanh các đồ vật trong căn nhà. Nhưng thứ duy nhất khiến hấn tìm mãi rồi cứ nhìn chăm chăm vào, đó là chiếc giường lớn. Peter nằm dài trên giường, ngủ say sưa.

Chẳng biết gì về cuộc chiến diễn ra trên mặt đất, sau khi bọn trẻ ra đi, Peter vẫn tiếp tục vui vẻ thổi cây sáo sậy - đó cũng là ý đồ hơi đáng thương của cậu chàng nhằm tỏ ra ta đây chẳng màng gì chuyện ra đi của các người. Sau đó, chú quyết định không uống thuốc, coi đó là một hành động chống lại Wendy. Rồi chú nằm dài trên giường, không thêm đắp chăn, để làm Wendy tức thêm một tí, vì Wendy luôn luôn nhém chăn thật chặt cho tụi trẻ để tránh chúng bị lạnh trong đêm. Sau đó, chú suýt khóc nhưng nghĩ lại chắc Wendy sẽ tức ghê lắm nếu thấy chú cười. Thế là chú bèn cười váng cả nhà và rồi đột nhiên lăn ra ngủ thiếp đi.

Đôi khi, Peter nằm mơ, những giấc mơ khó chịu hơn những cậu bé khác. Hàng giờ liền, chú không thể dứt ra khỏi được những giấc mơ đó và cứ rên rỉ trong mơ. Chắc là các giấc mơ đó liên quan đến bí ẩn của cuộc đời... Thường thì Wendy lôi chú ra khỏi giường, đặt chú ngồi lên lòng và dỗ dành chú theo các kiểu tự Wendy nghĩ ra, rồi khi, chú đã dịu đi, Wendy lại cho chú vào giường, còn dỗ thức dỗ ngủ, cho nên chú chẳng biết được Wendy đã hạ thấp giá trị của chú như thế nào. Nhưng tối hôm đó, chú đột nhiên rơi vào một trạng thái ngủ không mơ mộng gì. Một tay rơi ra khỏi giường, chân gập lại và nụ cười dờ dang vẫn còn đọng nơi khóe miệng để lộ hàm răng xinh xắn.

Hook đã bắt gặp được Peter trong tình trạng không hề được bảo vệ. Hấn đứng yên lặng dưới gốc cây, ngấm nhìn kẻ thù của mình ở phía bên kia phòng. Phải chăng trong tâm khảm đen tối của hấn, hấn có cảm nhận một mối thương cảm nào đó? Hấn không phải là người xấu hoàn toàn: hấn yêu hoa (người ta mách với tôi như vậy), và nhạc êm dịu (hấn chơi kèn cla-vơ-xanh rất hay); và cũng phải thừa nhận rằng, cảnh tượng trước mắt khiến hấn cảm động. Nếu lòng tốt thắng thế, hấn chắc sẽ miễn cưỡng trèo lên cây trở lại, nhưng có một chi tiết cản hấn: vẻ lảo xược của Peter ngay cả trong giấc ngủ. Miệng mở, tay buông lơi, đầu gối gập lại, Peter là cả một sự hỗn hào, một sự thách thức sỗ sàng khiến Hook không tài nào chịu được, khiến trái tim hấn rần rần lại. Nếu trong cơn điên giận, hấn mà nổ tung ra thành trăm mảnh, chắc hấn cả trăm đều sẽ nhảy bổ vào kẻ đang ngủ.

Chiếc giường được rọi sáng bởi ngọn đèn con duy nhất trong phòng còn Hook đứng trong bóng tối. Khi hấn tiến lên một bước, hấn bỗng vấp phải cánh cửa cái của Slightly. Cửa không cao bằng lỗ trổ và Hook nhìn được qua cửa. Hấn đưa tay tìm chốt cửa và tức tối khi thấy chốt nằm quá thấp so với tầm tay hấn. Đầu óc lộn xộn khiến hấn dường như thấy Peter còn giễu cợt hấn nhiều hơn và hấn điên cuồng xô cửa, định dùng vai phá cửa xông vào. Liệu kẻ thù của hấn có trốn thoát được lần này?

Nhưng hấn nhìn thấy gì kia nhi? Con mắt đỏ đục của hấn đã thoáng thấy liều thuốc của Peter để trên chiếc giá gỗ gần tầm với của cậu bé. Hook hiểu ngay công dụng của liều thuốc và đồng thời cũng biết ngay số phận cậu bé đang ngủ đã nằm trong tay hấn.

Do sợ bị bắt sống, Hook luôn mang theo người một thứ thuốc độc cực mạnh do hấn tự tay chế tạo từ tất cả các liều thuốc độc trong chiếc nhẫn mà hấn đã bắt được. Hấn cho cô đặc thứ nước đó thành một loại chất lỏng màu vàng mà khoa học chẳng biết đặt tên là gì, và chắc hấn đó phải là thứ thuốc độc

mạnh nhất trên trái đất.

Hắn đổ năm giọt thuốc vào cốc của Peter. Tay hắn run lên vì kích động chứ không phải vì hổ thẹn. Vừa rót, hắn vừa tránh không nhìn đứa trẻ đang ngủ, không phải vì sợ sẽ mủi lòng thương mà vì sợ sẽ làm rơi thuốc độc ra ngoài. Đôi mắt rực lửa của hắn cứ nhìn mãi và nạn nhân, rồi hắn khó nhọc quay trở lên mặt đất qua lòng thân cây rỗng. Khi ra khỏi lỗ cây, trông hắn đúng là hiện thân của cái ác đang ra khỏi hang động của mình. Hắn gập mũ trông cho có vẻ hiêu chiến và quần mình trong chiếc áo choàng, xoay một góc áo ra trước mặt như để giấu mình khỏi bóng đêm trong khi chính mình lại là một thứ tăm tối nhất đời. Hắn vừa lẩm bẩm những lời gì không ai hiểu rõ vừa rời xa dần trong bóng cây.

Peter vẫn ngủ. Ngọn nến chập chờn rồi phụt tắt, để cả căn nhà ngập chìm trong bóng tối, nhưng Peter vẫn ngủ. Rồi chắc là vào lúc mười giờ theo đồng hồ con cá sấu, đột nhiên ngồi bật dậy, chẳng biết vì sao mà thức giấc nữa. Thật ra đó là vì có các tiếng gõ nhẹ nhẹ, khẽ khàng vào thân cây của Peter. Nhẹ và thận trọng, nhưng vì thế mà lại có vẻ gì đáng lo ngại. Peter tìm con dao găm của mình và tay nắm chặt dao, chú hỏi:

- Ai đấy?

Im lặng một lúc rồi lại có tiếng gõ.

- Ai đấy?

Không có tiếng trả lời.

Peter cảm thấy kích thích bởi trí tò mò và chú thích thể. Chỉ hai bước là chú đã nhảy tới bên cửa. Khác với cửa của Slightly, cửa của cây Peter vừa khít với khuôn trở đến mức mà chú không thể nào nhìn qua phía trên cửa được.

- Ta sẽ chỉ mở nếu người chịu nói - Peter kêu lên.

Cuối cùng, khách mới chịu mở giọng, mà thật ra là một cô khách với giọng nói ngân lên như chuông bạc.

- Peter, mở cho tớ vào.

Đó là Tinker Bell. Peter nhanh nhẹn mở chốt cửa. Tinker Bell bay vòng vòng quanh phòng đầy vẻ kích động, mặt đỏ bừng bừng và váy lấm bunn.

- Có chuyện gì vậy?

- Cậu sẽ chẳng bao giờ đoán nổi đâu - Tinker Bell kêu lên.

Và cô ta đề nghị Peter đưa ra ba câu hỏi.

- A, thôi đi! Kể đi nào!

Chỉ bằng một câu thôi, cấu trúc lưng cứng, dài dằng dặc, Tinker Bell báo cho Peter biết là cả Wendy lẫn bọn trẻ lạc đều bị bắt.

Tim Peter nhảy lên như muốn vỡ ra. Wendy đã bị bắt, mà lại đang bị cầm tù trên chiếc thuyền hải tặc! Mà Wendy lại là người cẩn thận, lúc nào cũng muốn mọi sự đều ra đây!

- Tớ sẽ đi cứu cô ấy - Peter vừa reo vừa nhảy bỏ về nơi để vũ khí.

Vừa nhảy nhót, chú vừa nghĩ làm gì thì Wendy thích nhất. Hay uống thuốc chẳng hạn.

Tay chú đưa ra cầm lấy cốc thuốc tai họa.

- Không được - Tinker Bell hét lên, cô ta đã nghe được những lời Hook lảm rảm về trò hèn hạ của hắn khi hắn đi vào rừng.

- Tại sao?

- Vì thuốc bị tẩm thuốc độc rồi!

- Tẩm thuốc độc à? Ai tẩm mới được chứ?

- Hook.

- Cậu ngốc thế. Hook làm thế nào mà vào được đây chứ?

Không may là Tinker Bell không biết trả lời như thế nào vì chính cô ta cũng không biết bí mật của thân cây của Slightly. Tuy nhiên, những lời lầm rầm của Hook mà Tinker Bell nghe được chẳng thể nào sai. Cốc thuốc đã bị tẩm thuốc độc.

- Với lại - Peter quả quyết và chú cũng tin chắc là như thế - tớ có ngủ một phút nào đâu.

Và chú lại giơ cốc thuốc lên. Chẳng còn kịp nói nữa. Thoắt một cái, Tinker Bell len vào giữa môi Peter và chiếc cốc và hít một hơi hết sạch.

- Sao cậu lại dám uống thuốc của tớ?

Tinker Bell không trả lời. Cô bắt đầu lảo đảo trong không khí.

- Cậu sao vậy? - Peter đột nhiên phát hoảng kêu lên.

- Thuốc có chất độc, Peter à - Tinker Bell dịu dàng nói - Bây giờ tớ sắp chết đây.

- Ôi Tinker Bell, cậu uống thuốc để cứu tớ à?

- Đúng vậy.

- Tại sao thế hở Tinker Bell?

Đôi cánh gần như không đỡ nổi Tinker Bell nữa nhưng cô đậu xuống vai Peter và nhẹ nhàng cắn vào cằm chú bé và khẽ nói:

- Đồ ngốc.

Sau đó, cô lảo đảo bay về phòng mình và nằm dài xuống giường.

Peter tuyệt vọng quỳ xuống bên Tinker Bell, đầu chú to che gần thành cả bức tường của căn phòng tí xíu của Tinker Bell. Ánh sáng của Tinker Bell ngày một yếu dần và Peter biết rằng khi nào ánh sáng tắt hẳn, Tinker Bell sẽ không còn tồn tại nữa. Tinker Bell hạnh phúc vô cùng khi thấy Peter khóc và cô ta đưa mấy ngón tay thon nhỏ ra vuốt khẽ lên những giọt nước mắt của Peter.

Tinker Bell bắt đầu thì thầm rất khẽ, khẽ đến mức Peter không hiểu rõ những lời cô nói. Tuy nhiên, chú hiểu là hình như Tinker Bell có thể qua khỏi nếu trẻ em tin là có tiên tồn tại trên đời.

Peter dang rộng đôi tay. Trời đang đêm và quanh đó chẳng có lấy một đứa trẻ nào. Tuy nhiên, chú gọi tất cả những đứa trẻ đang mơ về xứ sở Neverland và do vậy, ở gần chú hơn là các bạn tưởng. Chú gọi tất cả các cô bé, cậu bé và những đứa còn cưỡi truồng nằm nôi treo trên các cành cây.

- Các cậu có tin vào tiên không?

Tinker Bell bật mình dậy với sức lực của kẻ đang muốn xem số phận mình rồi sẽ ra sao. Cô ta dường như nghe thấy những tiếng trả lời có nhưng không chắc chắn lắm.

- Cậu bảo sao? - Tinker Bell hỏi Peter.

- Nếu các cậu tin là có tiên, vỗ tay vào nhau đi, đừng để Tinker Bell phải chết.

Nhiều cô bé cậu bé nghe tiếng gọi đã vỗ tay.

Một số không vỗ tí nào.

Còn một số rất ít kẻ xấu xa lại còn huýt sáo.

Tiếng vỗ tay đột ngột ngưng bật, dường như các bà mẹ đang vội chạy vào phòng trẻ con để xem có chuyện gì xảy ra. Nhưng chỉ cần thế là đủ để cứu Tinker Bell rồi. Giọng cô ta bớt run, rồi Tinker Bell nhảy ra khỏi giường và bắt đầu tỏa sáng căn phòng một cách tươi vui và nhâng nháo hơn bao giờ hết. Cô ta chẳng hề nghĩ tới việc phải cảm ơn những kẻ đã tin vào tiên, nhưng chắc cô ta sẽ rất hài lòng nếu tóm được những kẻ đã huýt gió.

- Nào, bây giờ thì đi cứu Wendy.

Trăng chập chờn trôi qua bầu trời đầy mây khi Peter ra khỏi thân cây, vũ trang tới tận răng và ăn bận rất sơ sài để đi thực thi nhiệm vụ nguy hiểm của mình. Đêm nay chẳng hề thuận lợi cho dự định của

Peter tí nào. Chú định bay là là gần mặt đất để không gì có thể lọt qua được đôi mắt cú của chú, nhưng với ánh trăng chập chờn như thế này, bay thấp cũng làm cho bóng mình ẩn hiện trong đám lá cây, khiến bọn chim bị xao động và báo cho kẻ thù cảnh giác biết trước sự hiện diện của mình.

Bây giờ chú mới hối tiếc đã đặt cho lũ chim trên đảo những cái tên kỳ dị đến mức giờ đây chúng đã trở nên hoang dã và gần như không để cho ai đến gần. Chỉ có mỗi một cách tiến lên: đó là đi theo kiểu mọi Da đỏ. May là chú đã quen kiểu đi này từ lâu. Nhưng đi theo hướng nào đây? Chú không chắc rằng bọn trẻ cũng bị đưa lên thuyền. Một lớp tuyết nhẹ đã xóa hết các dấu vết và sự im lặng chết chóc ngập tràn trên đảo tựa như thiên nhiên vẫn còn khiếp sợ trước trận chiến đẫm máu vừa qua. Peter đã dạy cho bọn trẻ một số mảnh khóc chú học được từ Hoa Huệ Vằn và Tinker Bell. Chú biết chắc rằng trong những lúc nguy kịch như thế này, bọn trẻ sẽ nhớ đem ra sử dụng. Nếu có thể thì Slightly sẽ đốt cây chằng hạn. Curly sẽ gieo hạt trên đường đi còn Wendy sẽ đánh rơi khăn tay ở những nơi trọng yếu. Nhưng để có thể định hướng theo tất cả các dấu vết ấy, phải chờ tới lúc trời sáng mà đối với Peter, mỗi phút đều quý. Thế giới này cần chú nhưng không giúp được gì cho chú cả.

Con cá sấu vượt qua Peter nhưng ngoài nó ra chẳng còn bóng dáng một sinh vật nào. Không có một tiếng động, không có gì cựa quậy. Vậy mà chú biết rằng cái chết bất ngờ có thể chờ chú ở cái cây phía trước hoặc đang rình rập từ phía sau.

Chú kêu lên một tiếng để khai chiến:

- Lần này, sẽ chỉ có ta và mi một sống một chết mà thôi, Hook!

Peter bắt đầu bò trườn như rắn. Rồi chú lao như tên bắn qua một khoảng trống tràn ngập ánh trăng. Một ngón tay trên môi còn tay kia lăm lăm con dao găm sẵn sàng chiến đấu, Peter cảm thấy hạnh phúc tột cùng.

CHƯƠNG 14 CHIẾC THUYỀN HẢI TẶC

Một ngọn đèn xanh nhấp nháy trên lạch Kidd, ngay chỗ cửa sông của bọn cướp biển. Ngọn đèn chỉ chỗ neo chiếc thuyền hai buồm Jolly Roger của thuyền trưởng Hook. Ngập nghe mặt nước, mũi thon dài, mạn thuyền cẩu bản tựa như mặt đất lỏng chông những ngọn lông vũ toại tả và bản thiêu, đáng ghét đến từng thớ thuyền một, đó chính là tên ăn thịt người trên biển và ngọn đèn báo hiệu rõ là thừa vì chỉ nguyên tiếng tăm đáng gờm của con thuyền cũng đã đủ để bảo vệ nó rồi.

Bóng đêm dày đặc bao bọc con thuyền, dường như chẳng tiếng kêu nào trên thuyền có thể vươn tới bờ được. Trên thuyền chỉ nghe có tiếng xọc xạch của chiếc máy khâu với Smee đang chúi đầu trên đó, hấn vốn là tay sốt sáng, cần cù và lâm ly thống thiết. Tại sao hấn lại mang về lâm ly đến thế nhỉ? Có lẽ là vì chính hấn cũng không ngờ tính mình lại như thế. Kể cả những người rắn rỏi nhất nhiều khi cũng phải quay mắt tránh nhìn hấn và nhiều lần trong những tối mùa hè, hấn cũng làm Hook phải tuôn rơi nước mắt. Về chuyện này cũng như về nhiều chuyện khác, Smee hoàn toàn không hề biết.

Một vài tên cướp tựa mình trên mạn tàu đang uống rượu và thở hít những làn hơi nồng nặc ban đêm. Một vài tên khác ngồi vạ vật gần các thùng rượu, đang chơi bài. Bốn tên đã khiêng ngôi nhà nhỏ của tụi trẻ nằm lẩn trên boong tàu và ngay trong giấc ngủ chúng cũng khéo léolăn sang góc này, góc kia, tránh khỏi tầm tay của Hook để khỏi xoi một nhát móc nào đó khi hấn bước ngang qua.

Tên thuyền trưởng trầm tư sải bước trên boong tàu. Quả là một con người khó dò! Đây là giờ phút chiến thắng của hấn. Hấn đã hoàn toàn loại Peter ra khỏi đường đi của mình và tất cả bọn con trai khác đều đã bị cầm tù trên tàu, sắp bị ném xuống biển. Hấn vừa thực hiện hành vi độc ác nhất kể từ khi hấn chế ngự được Barbecue. Chúng ta đều biết lòng dạ con người đều ngập tràn tính tự cao tự đại như thế nào nên chẳng ai ngạc nhiên gì khi thấy Hook đi đi lại lại trên boong tàu, đầu óc ngây ngất vì hương vị

vinh quang. Thế nhưng bước đi của hắn dường như thiếu hẳn niềm vui, cũng là từ những nỗi niềm đang gặm nhấm trái tim tăm tối của hắn. Hook, thực ra đang suy sụp tinh thần ghê gớm.

Hắn thường hay bị như vậy khi hắn ở trên tàu trong sự tịch mịch của đêm tối, trong khi đang nghiền ngẫm về chính bản thân mình. Vì hắn quả là một con người cô đơn khủng khiếp. Và con người khó hiểu này lại càng cảm thấy cô đơn hơn bao giờ hết mỗi khi hắn ở giữa đám cướp biển vốn thuộc đẳng cấp xã hội thấp hơn hắn rất nhiều.

Hook không phải là tên thật. Tiết lộ gốc gác của hắn có nghĩa là ta sẽ làm cho xứ sở bị đảo lộn nhưng như những kẻ tinh ý có thể nhận thấy, Hook xuất thân từ một ngôi trường công lập nổi tiếng và các truyền thống của trường vẫn còn đeo dính theo hắn như quần như áo vậy (và các truyền thống này cũng có dính líu cả tới việc ăn mặc nữa). Do vậy, hắn cảm thấy không thể chấp nhận được việc lên một con tàu mà vẫn mặc cùng một bộ quần áo đã dùng trong khi chiến đấu để chinh phục con tàu đó. Và trong dáng đi của hắn có bước điệu đà quý phái của học sinh ngôi trường nổi tiếng nói trên. Nhưng mạnh hơn hết thảy, đó là niềm khao khát kiểu cách quý phái vẫn luôn sống động trong con người hắn. Dù hắn rơi xuống thang bậc nào của xã hội, phong cách quý tộc đối với hắn vẫn là tất cả ý nghĩa trên đời.

Tận đáy lòng, hắn nghe như có tiếng rít lên ken kết của một cánh cửa han rỉ, kèm theo có tiếng đập đều đều như thứ tiếng ta thường nghe thấy mỗi khi không ngủ được. "Mày đã tuân thủ theo các nghi thức ứng xử chưa?" Đó là câu hỏi thường xuyên.

- Vinh quang thuộc về ta, vinh quang! Bả phù hoa! - Hắn kêu lên.

- Thế xuất sắc về một điều gì đó có đáng gọi là quý phái không? - Tiếng đập đều đều từ xưa vọng lại.

- Ta là người duy nhất khiến Barbecue run sợ - hắn tha thiết nói - Chính Flint cũng sợ Barbecue.

- Barbecue, Flint... Thuộc phân đội nào?

Thật là một câu trả lời như quất vào mặt. Hơn hết thảy, đó là một câu hỏi đầy trăn trở: cứ chăm chăm nghĩ đến quý phái thì có còn là quý phái?

Hắn cảm thấy bị dày vò bởi vấn đề này. Dường như có một thứ móng vuốt cào hắn từ bên trong, sắc bén hơn cả cái móc sắt nơi tay hắn và trong khi nó đang vò xé hắn ra như vậy thì hắn đổ mồ hôi, từng giọt từng giọt lớn chảy ròng ròng trên tấm áo chèn. Lúc lúc, hắn lại thấm mồ hôi bằng cách đưa ống tay áo chùi mặt nhưng chẳng thể nào ngăn được mồ hôi chảy ròng ròng.

Các bạn ơi, thật chẳng nên ao ước được như Hook làm gì...

Đột nhiên, hắn như cảm thấy trước sự hủy diệt sắp tới gần. Dường như tiếng vọng của lời nguyên kinh khủng khiếp của Peter đang vang lên trên boong tàu.

Và Hook cảm nhận thấy mỗi thềm khát được chào từ biệt cuộc đời, vì hắn quá sợ bị dòng thời gian làm lỡ dở.

- Ôi Hook! Sao hắn lại không bớt tham vọng đi nhỉ? - Hắn tự nhủ.

Vào những thời điểm gay go nhất, hắn thường nói về mình ở ngôi thứ ba.

- Không đứa trẻ nào yêu mình.

Mỗi quan tâm lạ đời này chưa bao giờ khiến hắn bận tâm, có thể đó là do chiếc máy khâu làm hắn nảy sinh ý nghĩ đó. Hắn lẩm bẩm một mình rất lâu, vừa nói vừa nhìn Smee đang hát ư ử, lòng Smee tin chắc rằng bọn trẻ sợ mình ghê.

Sợ ư? Hắn, Smee, mà lại được người ta sợ! Ngay đêm đầu tiên lên chiếc thuyền hai buồm này, tất cả bọn trẻ đều thấy quý Smee. Hắn nói với chúng những điều kinh dị, đánh chúng bằng lòng bàn tay chứ không tài gì vung nắm đấm ra được, nhưng cả bọn đều bám rịt lấy chân hắn. Michael thậm chí còn lấy cả kính của Smee đeo thử.

Làm sao giải thích được cho Smee hiểu là bọn trẻ con yêu hắn! Hook ngửa ngáy cả lưỡi, chỉ muốn nói

phất ngay ra, nhưng việc vén màn sự thật này có vẻ phũ phàng quá. Hấn đành quay lại nghiền ngẫm điều bí ẩn này trong đầu: tại sao tụi trẻ lại yêu Smee? Là người tinh ý, hấn đào sâu vào điều bí ẩn này. Nếu chúng yêu Smee thì điều gì khiến chúng yêu như vậy? Một câu trả lời, hùng hồn, đột nhiên ập tới: chính là phong cách quý phái chẳng? Có lẽ viên quản lý có phong thái quý phái mà không biết chẳng, và điều này lại mới chính là điều cốt lõi nhất.

Hắn nhớ lại là cần phải chứng minh được phong cách tự nhiên mà có mới mong được kết nạp vào câu lạc bộ Siêu quý tộc của trường Eton.

Hắn kêu lên một tiếng đầy tức giận và hươ cái móc sắt thay tay trên đầu Smee, nhưng rồi hắn lại kìm được. Người ta sẽ nói sao về một người đi giết kẻ khác chỉ vì kẻ kia có phong cách lịch sự quý phái? Chắc mọi người sẽ cho rằng kẻ giết người mới là kẻ hoàn toàn không có lịch sự lịch seo gì hết.

Hook bắt hạnh cảm thấy bất lực và đầm mồ hôi. Hắn ngã bổ chửng về phía trước như một bông hoa bị cắt cuống.

Đồng bọn tưởng hắn bị choáng một lúc, kỷ luật lỏng lẻo hẳn ra và chúng lao vào nhảy múa trong một vũ điệu điên cuồng đến độ Hook nhảy dựng ngay dậy, mọi dấu hiệu yếu đuối biến mất, cứ như thể vừa được rửa toét đi.

- Im ngay, quân vô dụng, nếu không ta moi ruột chúng bay ra.

Tiếng ồn ào im bật.

- Bọn trẻ đã bị trói chưa? Chúng có thể bay được không?

- Thừa thuyền trưởng, đã trói rồi.

- Vậy lôi chúng lên boong tàu.

Bọn tù binh tội nghiệp trừ Wendy, bị kéo khỏi hầm tàu và dẫn tới xếp hàng trước mặt thuyền trưởng. Hắn dường như quên mất sự có mặt của chúng trong giây lát. Mặt tỉnh phốt, hắn khẽ hát lầm bầm vài đoạn của một bài hát dung tục, tay nghịch một bộ bài. Lát lát, đầu điệu xì gà của hắn lại đỏ lên, chiếu một vệt màu lên gương mặt hắn.

- Nào, đồ ngu ngốc - hắn thô bạo nói - sáu người trong số chúng mày sẽ phải nhảy cầu tối nay. Nhưng ta còn có chỗ cho hai lính thủy tập sự trên cabin. Ai muốn xung phong nào?

- Chớ có làm hắn câu vô ích - Wendy đã khuyên bọn trẻ lúc còn ở dưới khoang tàu.

Tootles lịch sự tiến lên. Ý tưởng phải phục vụ một con người như vậy khiến nó kinh tởm nhưng linh cảm báo với nó rằng cần thận nhất sẽ là đổ trách nhiệm cho một người vắng mặt, và dù nó có hơi ngố, nó cũng biết rằng các bà mẹ luôn luôn sẵn sàng chịu hy sinh. Tất cả bọn trẻ con đều biết điều đó và chính vì lẽ đó mà chúng coi thường các mẹ và không bao giờ bỏ lỡ việc tranh thủ các bà.

Tootles do vậy, giải thích một cách thận trọng:

- Thừa ông, tôi không nghĩ rằng mẹ tôi muốn tôi trở thành cướp biển. Còn mẹ cậu sao, Slightly?

Nó nháy mắt với Slightly, và cậu này trả lời bằng giọng tuyệt vọng, cứ như thể nó những mong mẹ nó suy nghĩ khác đi:

- Tôi không nghĩ là mẹ tôi muốn vậy.

- Còn cậu, Anh Sinh đôi, mẹ cậu có muốn cho cậu trở thành cướp biển không?

- Tôi không nghĩ thế - Anh Sinh đôi nói - nó cũng khôn như bọn khác.

- Này Nibs, liệu...

- Dừng ngay cái trò khi ấy lại! - Hook gầm lên.

Và những người phát ngôn hộ người khác bị đẩy lùi lại phía sau.

- Này cậu trai - hắn tiếp lời nói với John - trông cậu có vẻ can đảm đấy. Nói cho ta hay, có bao giờ cậu có ý định trở thành cướp biển không?

Thực tế là đôi khi John cũng có ý đồ như vậy mỗi khi vào giờ toàn, và nó rất thích khi được Hook đề ý.

- Có lần, tôi rất thích được gọi là Jack Bàn tay máu - John rụt rè nói.

- Tên hay thật! Nếu cậu đến với bọn ta, ta sẽ gọi cậu bằng tên đó. Cậu nghĩ sao Michael?

- Thế nếu tôi gia nhập thì tên tôi là gì?

- Joe Râu đen.

- John thấy thế nào? - Michael vô cùng ấn tượng hỏi lại John.

Nó muốn John quyết định thay nó còn John lại muốn điều ngược lại.

- Thế mình có còn là thần dân trung thành của đức vua nữa không? - John hỏi.

Hook nghiêng răng đáp:

- Các người phải thề: "Đả đảo nhà vua!"

Có thể là cho tới lúc đó, John không cư xử đúng mực cho lắm nhưng lúc này thì nó chợt dừng cảm vô cùng:

- Thế thì tôi từ chối! - Nó kêu lên và đâm vào chiếc thùng ton nô trước mặt Hook.

- Tôi cũng từ chối - Michael tiếp lời.

- Nước Anh muôn năm! - Curly cũng khê hô lên.

Bọn cướp biển tức tối đánh vào mặt Curly còn Hook thì gầm lên:

- Mày đã ký vào bản án tử hình của mày rồi đấy! Dẫn mẹ của chúng nó ra đây. Chuẩn bị cầu nhảy đi!

Không bút gì tả xiết nỗi kinh hoàng của Wendy đối với bọn cướp biển. Bọn con trai còn thấy lũ cướp biển mang ánh hào quang của cuộc phiêu lưu nhưng Wendy thì chỉ thấy có một thứ: tình trạng bản thủ kinh khủng của con tàu. Các cửa sổ tròn trên mạn tàu đều dày bụi và ta có thể dễ dàng viết lên dòng chữ "Đồ lợn", Wendy đã viết rất nhiều dòng như thế. Nhưng khi thấy bọn con trai túm lại quanh mình, Wendy chỉ còn một ý nghĩ duy nhất: làm sao để cứu được bọn trẻ.

- Thế nào, người đẹp - Hook nói ngọt nhạt - người sẽ thấy các con người làm bước lặn cuối cùng.

Dù hấn có tỉnh tã đến mấy trong mỗi hận của mình, Hook đã làm bản cổ áo vì toát mồ hôi quá nhiều và đột nhiên hấn nhận ra là Wendy nhìn hấn chăm chăm. Hấn nhanh tay định giấu cổ áo đi nhưng đã quá muộn.

- Chúng sắp phải chết ư? - Giọng Wendy vừa kinh hãi lại pha trộn với sự khinh miệt hiển nhiên đến nỗi tên cướp biển suýt xỉu.

- Đúng thế - Hook gầm gừ, mắt hấn như tóe lửa - Tất cả mọi người im lặng. Hãy nghe những lời cuối cùng của bà mẹ nói với các con mình.

Và Wendy tỏ ra thật tuyệt vời:

- Các con yêu quý, đây là những lời cuối cùng của mẹ - cô bé rần rỏi nói - Ta có lời nhắn từ các bà mẹ thật sự của các con. Đó là "Chúng ta mong muốn các con trai của chúng ta sẽ chết như những thần dân xứng đáng của đức vua."

Bọn kẻ cướp cũng phải thán phục và Tootles phấn khích kêu lên:

- Tôi sẽ hành động như ước muốn của mẹ tôi. Nibs, cậu tính sao?

- Như lời mẹ tớ muốn, còn cậu, Anh Sinh đôi?

- Như mẹ tớ mong muốn, còn cậu John?

Nhưng Hook đã lấy lại bình tĩnh và ra lệnh:

- Trói con kia lại!

Smee trói Wendy vào cột buồm.

- Đây cô bé xinh đẹp - hấn thì thầm - nếu cô hứa làm mẹ tôi, tôi sẽ cứu cô.

Nhưng Wendy không thể hứa một điều như vậy ngay cả với Smee.

- Tôi thà là không có con còn hơn - Wendy kiêu hãnh trả lời.

Tuy nhiên cũng phải thừa nhận là không một cậu trai nào nhìn Wendy trong khi Smee trói cô bé vào cột buồm. Cả bọn còn đang chăm chăm nhìn vào chiếc cầu ván, nơi chúng sẽ có một cuộc đi dạo ngắn ngủi cuối cùng. Đầu óc như bị tê liệt, chúng chẳng còn sức lực để hy vọng là chúng sẽ hoàn tất cuộc dạo

chơi một cách không sơ suất gì. Chúng chỉ có thể nhìn và rùng mình.

Hook quan sát chúng với nụ cười nơi khóe miệng và hần bước một bước về phía Wendy. Hắn muốn ép Wendy phải ngoảnh mặt nhìn từng cậu bé bước đi đến tận cùng tấm ván. Nhưng Hook không bao giờ đến được bên Wendy, không bao giờ hắn có thể được nghe tiếng kêu đau đớn mong đợi từ miệng cô bé. Vì hắn đã nghe thấy một thứ tiếng kêu khác vọng đến bên tai.

Đó là tiếng tích tắc khùng khiếp của con cá sấu.

Tất cả mọi người đều nghe thấy tiếng đó: bọn cướp biển, lũ trẻ, Wendy; và ngay lập tức, mọi cái đầu đều quay về một phía - không phải về phía mặt nước nơi vọng lên tiếng kêu đó mà là về phía Hook. Tất cả mọi người đều biết rằng chuyện sắp xảy ra chỉ liên quan đến Hook và đang sắp phải làm diễn viên trong hồi kịch, nay chúng sẽ trở thành khán giả.

Sự thay đổi mới nhanh làm sao. Dường như mọi thứ thịt trong con người hắn đều tan rữa ra. Và hắn đổ sập xuống, tựa một đồng thịt không hình thù.

Tiếng động tới gần, và cùng với nó là sự thật mười mươi khủng khiếp: con cá sấu sẽ leo lên tàu.

Ngay cả cái móc sắt của Hook cũng bất động, như thể nó cũng biết rằng nó chẳng có gì phải sợ cái con vật kinh dị đó. Trong tình huống nguy kịch này, không phương cứu trợ, nếu là kẻ khác chắc hắn đã nhắm mắt chờ chết. Nhưng với trí lực phi thường, hắn quỳ gối lê người trên boong tàu càng xa tiếng động càng hay. Bọn cướp biển kính cẩn giãn ra trên đường hắn qua và chỉ khi tới được mạn chắn boong tàu, dựa lưng vào lớp ván gỗ, Hook mới nói được nên lời.

- Giấu ta đi - hắn khàn khàn bảo.

Quân cướp biển quây quanh Hook, mắt tránh nhìn vào con quái vật đang tiến lại gần. Chúng không hề nghĩ tới việc chiến đấu chống lại cá sấu. Đó là số phận đang an bài.

Ngay khi Hook vừa khuất mắt, trí tò mò của bọn trẻ con mới hoàn hồn lại được. Chúng đổ xô nhau ra phía lan can tàu để xem con cá sấu lên tàu. Khi đó, chúng vô cùng ngạc nhiên, nổi ngạc nhiên lớn nhất của cái đêm đáng ghi nhớ này. Không phải con cá sấu đang tới cứu chúng mà chính là Peter.

Peter ra hiệu cho tụi trẻ không được kêu lên kéo làm lộ chuyện. Và chú lại tiếp tục kêu tích tắc.

CHƯƠNG 15 SẼ LÀ HOOK HOẶC TA PHẢI CHẾT

Trong cuộc đời, chúng ta có biết bao sự cố, biết bao cuộc phiêu lưu mà ta chỉ hoàn toàn ý thức đầy đủ về chúng sau khi đã trải qua. Chẳng hạn đột nhiên ta phát hiện ra rằng ta bị điếc một bên tai từ bao giờ chẳng biết, có lẽ là từ nửa giờ đồng hồ nay. Peter đêm đó cũng trải qua một tình huống tương tự. Lúc trước, khi chúng ta rời Peter, chú ta còn đang rón rén bước đi, ngón tay trên môi và dao găm sẵn sàng để chém giết. Chú thấy con cá sấu đi qua mà không nhận thấy điều gì khác lạ rồi sau đó, chú mới tự nhủ rằng chẳng thấy tiếng tích tắc đâu cả. Thoạt tiên, chú thấy lo nhưng rồi chú cho rằng có lẽ chiếc đồng hồ trong bụng cá sấu bị chết máy, đơn giản thế thôi.

Peter chẳng hề nghĩ tới tâm tình của con vật khi đột nhiên bị lấy mất một người bạn đồng hành gắn bó, chú chỉ nghĩ cách liệu chú có thể lợi dụng tình thế này. Và chú quyết định tự kêu tích tắc để bọn thú hoang khác tưởng là cá sấu và không dám tấn công chú. Peter bèn bắt chước tiếng tích tắc một cách tài tình nhưng kết quả thật bất ngờ: con cá sấu cũng nghe thấy tiếng Peter kêu và bèn đi theo chú, hoặc để thu hồi vật dụng đã mất, hoặc chẳng có thù nghịch gì mà chỉ tưởng là chính nó đang tích tắc. Về việc này ta khó lòng phát biểu cho chính xác, vì cũng là như mọi nô lệ của một ý tưởng cố định, con vật này quả là rất ngu.

Peter đến bên bờ sông an toàn và tiếp tục đi không dừng lại, đôi chân trong nước tựa như trên cạn.

Nhiều con vật khác có thể chuyển từ đất liền xuống nước nhưng chẳng có con người nào làm được thế. Vừa bơi, Peter vừa nghĩ: "Lần này, hoặc Hook, hoặc là ta, phải chết". Chú vẫn kêu tích tắc từ một lúc lâu nên thậm chí chú còn chẳng để ý là mình đang kêu nữa. Nếu chú tự biết mình đang kêu tích tắc, có lẽ chú đã dừng kêu rồi vì ý tưởng trèo lên boong tàu nhờ tiếng kêu tích tắc có hay ho đến mấy, cũng chẳng mấy may gọn qua đầu chú.

Ngược lại, chú đã nghĩ rằng mình trèo lên mạn tàu khề khàng như chuột và rất đổi ngạc nhiên khi thấy bọn cướp biển lùi bước trước mặt chú, dưới chân chúng là Hook, nom thảm hại tựa như nghe phải tiếng con cá sấu vậy.

- Cá sấu à! - Peter vừa mới nhớ ra con cá sấu thì đồng thời chú cũng nghe thấy tiếng tích tắc. Mới đầu chú cứ tưởng là tiếng kêu phát ra từ bụng cá sấu và ngoái đầu nhìn lại. Rồi chú chợt hiểu là chính chú phát ra tiếng kêu kia và chỉ trong nháy mắt đã hiểu ngay ra tình thế.

"Mình mới khôn làm sao chứ!" - Peter tự nhủ và ra hiệu cho bọn trẻ chớ để lộ dấu hiệu mừng vui.

Đúng vào lúc đó, Ed Teynte, tay cướp lái tàu, rời khỏi cabin trước boong và đi về phía bọn trẻ trên boong. Bây giờ, các bạn độc giả thân mến, hãy theo dõi kỹ từng phút diễn biến của sự việc.

Peter đánh rất mạnh và chính xác. John đưa cả hai tay bịt mõm tên cướp biển không may để ngăn tiếng rên rỉ bật ra. Tên này ngã nhoài ra phía trước và bốn đứa trẻ tóm vội ngang thân nó, hòng giảm bớt tiếng va đập vào sàn tàu. Peter ra hiệu và xác tên cướp biển bị lẳng xuống nước. Có tiếng tòm một cái rồi lại im lặng. Không biết chúng làm vậy hết bao nhiêu lâu?

- Một đứa này! - Slightly bắt đầu đếm.

Lát sau, Peter rón rén đi vào phía trong cabin. Nhiều tên cướp biển, lấy hết can đảm, bắt đầu nhìn quanh. Chúng nghe được tiếng hơi thở dồn dập khiếp hãi của chính mình., tiếng động kinh khủng nhất đối với chúng đã chấm dứt.

- Thừa thuyền trưởng, nó đi rồi, yên tĩnh lắm - Smee vừa báo cáo vừa lau mắt kính.

Hook chậm rãi ngóc đầu lên khỏi chiếc cổ áo xòe vấy bẩn của hắn và chăm chú nghe đến độ hắn có thể bắt được cả tiếng vọng của tiếng tích tắc, nhưng hắn không nghe thấy gì hết và hắn đứng thẳng người dậy.

- Nào! Cho ván nhảy ra thôi! - Hắn gầm lên với giọng man dại.

Mỗi cảm hận của hắn đối với bọn trẻ lại càng nhân lên gấp bội kể từ lúc hắn để lộ sự hèn hạ của mình trước mặt chúng. Và hắn bắt đầu hát bài ca ghê tởm:

Yô hô, yô hô, ván trượt sốt ruột rồi

Ta cho chúng đi thôi

Tới tận đầu mép nước

Mênh mông đại dương phía trước

Mời các cậu dạo chơi!

Để dọa thêm bọn trẻ, dù điều này có làm giảm tư cách của hắn, Hook bắt đầu giả bộ lão đạo đi trên một tấm ván tưởng tượng, vừa nhả mặt với bọn trẻ vừa hát. Và khi hát xong, hắn kêu lên:

- Bọn bay có muốn thử roi chín dải trước khi đi lên đầu ván hay không?

Bọn trẻ quỳ xuống.

- Ôi không - chúng van xin, đáng thương đến độ cả lũ cướp biển đều mỉm cười.

- Này Escarpe, đem roi ra - Hook nói - roi ở trong cabin của ta ấy.

Thế mà Peter lại cũng đang ở trong cabin! Bọn trẻ nhìn nhau.

- Thừa thuyền trưởng, có ngay! - Escarpe vui vẻ đáp.

Hắn sai bước đi lên cabin. Bọn trẻ đều nhìn theo hắn. Chúng gần như không để ý rằng Hook lại lên

giọng hát, lần này có cả bọn tùy tùng cùng họa theo:

Yô hô, yô hô, chiếc roi sắp reo lên

Chín đuôi dài yêu kiều ve vuốt

Trên lưng thon vạch những lần đỏ chót...

Phần tiếp theo của bài ca là gì chúng ta cũng không bao giờ được biết vì bài hát của tụi cướp biển đột ngột bị gián đoạn bởi một tiếng hét kinh hoàng vọng lên từ cabin. Tiếng hét vang lên từ đầu tới cuối con tàu rồi tắt ngấm. Tiếp theo là một tiếng hú khác mà tất cả tụi trẻ đều nhận ra nhưng đối với bọn cướp biển thì còn đáng sợ hơn cả tiếng kêu trước.

- Có chuyện gì vậy? - Hook thốt lên.

- Hai thằng - Slightly trình trọng đếm.

Gã người Ý Cecco ngấp ngừng đôi chút rồi nhảy bổ lên cabin. Hắn quay xuống, người lão đảo, thất thần.

- Thằng Jukes đâu? - Hook cộc lốc hỏi, thân hình hắn cao vượt trội hơn cả tên kia - Nó đâu, đồ chó?

- Nó... nó chết rồi... bị dao găm đâm - Cecco nghẹn giọng trả lời.

- Bill Jukes chết rồi!!! - Bọn cướp biển kinh hãi kêu lên.

- Trong ấy tối lắm - Cecco gần như lúng búng - nhưng có cái gì kinh khủng lắm ở cuối phòng, phát ra tiếng hú đó.

Nỗi vui mừng của tụi trẻ cũng như vẻ mặt buồn rầu của bọn cướp không lọt khỏi mắt Hook.

- Cecco - hắn nói với giọng dứt khoát - đi tìm cho ta cái thằng to mồm ấy về đây.

Cecco, người hùng nhất trong những người hùng cướp biển, cúi đầu trước thủ lĩnh:

- Không, không, không đâu.

Nhưng Hook nhìn cái móc sắt và nhẹ nhàng hỏi đầy ngụ ý:

- Cecco, mày bảo là mày sẽ đi chứ?

Cecco đành tuân lời, giơ hai tay lên trong một vẻ tuyệt vọng. Tiếng hát ngừng bật. Mọi người đều vênh tai nghe ngóng và một lần nữa, lại có tiếng kêu chết chóc vang lên kèm theo tiếng hú chiến thắng.

- Là ba thằng - Slightly là người duy nhất cất tiếng.

Hook phát tay ra lệnh, triệu tập quân lại.

- Trời đất quỷ thần ơi! Đứa nào đi lôi cổ cái thằng ấy ra cho ta?

- Chờ cho Cecco quay về đã chứ - Startkey càu nhàu.

Và những tên khác cũng đồng thanh hưởng ứng.

- Hình như ta thấy là mày định xung phong thì phải, Startkey? - Hook ngọt ngào hỏi.

- Không, quý ả, không đâu!

- Móc sắt của tao lại bảo rằng có chứ - Hook lập lại và vừa nói vừa tiến về phía Startkey - tao đang tự hỏi có nên theo lời khuyên của nó không đây.

- Tôi thà là chết treo lưng lửng ở đầu dây còn hơn - Startkey ương bướng nói.

Một lần nữa, hắn lại được đồng bọn ủng hộ.

- Ra là nổi loạn đây? - Hook lại càng ngọt ngào hơn bao giờ hết - Và thằng Startkey cầm đầu à?

- Xin thuyền trưởng rủ lòng thương! - Startkey run lên.

- Startkey, chúng ta hãy bắt tay nhau nào - Hook vừa nói vừa chìa móc sắt ra.

Startkey nhìn quanh xem có ai giúp đỡ hắn không. Vô ích. Hắn càng lùi thì Hook càng tiến sát, mắt tóe lửa. Và thế là, hét lên một tiếng kêu đầy tuyệt vọng, tên cướp biển nhảy qua khẩu Long Tom và lao xuống biển.

- Bốn rồi - Slightly đếm.

- Bây giờ thì có quý ông nào muốn nói chuyện nổi loạn nữa không? - Hook lịch sự hỏi.

Hắn cầm một ngọn đèn và giơ bàn tay sắt lên đầy vẻ đe dọa.

- Ta sẽ đích thân đi tìm cái con họa mi đó - và hắn biến vào trong cabin.

- Năm đấy nhé - Slightly khoái trá nói.

Nó liếm môi để sẵn sàng đếm tiếp, nhưng lại thấy Hook ra khỏi đó, bước đi hơi ngập ngừng, tay không còn đèn.

- Có cái gì làm tắt đèn rồi - Hook nói không chắc chắn lắm.

- Có cái gì à? - Mullins lặp lại.

- Thế còn Cecco? - Le Noodler hỏi.

- Cũng chết như Jukes rồi - Hook đáp cụt lủn.

Mỗi e ngại phải đi vào cabin lần nữa của hắn mang lại ấn tượng xấu và một vài tiếng rì rầm phản kháng bắt đầu vang lên. Tất cả bọn cướp biển đều mê tín và Cookson kêu lên:

- Hình như khi trên thuyền có một người thừa ra thì đó là con thuyền bị nguyên rủa.

- Người ta kể rằng bao giờ hắn cũng lên thuyền sau cùng, có phải vì hắn có đuôi chằng, thuyền trưởng?

- Mullins thêm.

- Người ta còn bảo rằng hắn là người độc ác nhất trên thuyền - một tên khác vừa nói vừa hăm hè liếc xéo Hook.

- Thuyền trưởng, phải chăng là hắn có một cái móc sắt - Cookson hỗn xược nói.

Lần lượt từng tên và rồi cả lũ cướp biển cùng nhắc lại:

- Thuyền chúng ta bị quỷ ám mất rồi!

Bọn trẻ con không tìm được bèn vỗ tay. Hook gần như đã quên mất lũ tù binh của hắn nhưng rồi hắn quay về phía bọn trẻ, mặt rạn lên:

- Các cậu - hắn kêu lên với đồng bọn - bây giờ chúng ta làm thế này. Mở cửa cabin ra và tổng tất cả cái lũ khốn này vào trong đó cho chúng nó đánh nhau với cái thằng to mồm kia. Nếu chúng giết được thằng kia thì quá ớn cho ta, nếu thằng kia giết chúng thì ta cũng chẳng sao.

Đây là lần cuối cùng, bọn thủy thủ thần phục Hook và chúng nhiệt tình thực thi mệnh lệnh hắn đưa ra.

Bọn trẻ giả vờ kháng cự nhưng vẫn để cho bị lôi đi nhét vào cabin. Sau đó, cửa cabin bị chốt lại.

- Bây giờ nghe nhé - Hook kêu lên.

Cả bọn đều vênh tai nghe ngóng, nhưng không tên nào dám nhìn thẳng vào cánh cửa. Trừ Wendy vốn bị trói vào cột buồm trong suốt thời gian ấy. Wendy không đợi tiếng reo tiếng hú nào cả mà cô chờ chính Peter xuất hiện.

Cô chẳng phải chờ lâu. Trong cabin, Peter đã tìm ra cái cần tìm: chìa khóa xích tay của tụi trẻ, và giờ đây chúng chỉ cần nhẹ nhàng ra khỏi cabin với các loại vũ khí đủ hình đủ vẻ thu nhặt đó đây. Peter ra hiệu cho chúng trước hết phải nấp đi, rồi chú đi cắt dây cho Wendy. Lúc này đối với chúng, chẳng còn gì dễ hơn là bay đi, nhưng có một điều ngăn cản Peter, đó là lời thề: "Lần này, hoặc Hook, hoặc ta, phải chết."

Thế nên ngay sau khi giải thoát cho Wendy, chú thầm dặn cô đi nấp cùng tụi trẻ còn chú ra đứng thay thế Wendy bên cạnh cột buồm, quần người trong chiếc áo khoác của Wendy để đánh lừa kẻ khác. Và rồi chú hít hơi thật sâu trước khi hú lên một tiếng kêu giòn giã.

Đối với tụi cướp, tiếng kêu báo hiệu là tất cả bọn trẻ trong cabin đã bị tàn sát hết và chúng chờ người vì sợ hãi. Hook cố khơi dậy lòng can đảm của bọn cướp nhưng do chúng đã trở thành như một lũ chó dưới tay hắn, nay chúng chỉ nhe nanh với chủ và Hook hiểu rằng chỉ cần hắn quay lưng lại là bọn này sẽ nhảy bổ vào hắn ngay.

- Các cậu nghe đây - hắn đã sẵn sàng dụ dỗ hoặc tung chương ngay mà không hề nao núng mảy may - ta đã nghĩ kỹ rồi, có một kẻ mang vận xúi trên tàu.

- Đúng vậy - bọn cướp hằm hè - Một tên có móc sắt.

- Không đâu, đó là đứa con gái. Trên tàu cướp biển, phụ nữ bao giờ cũng đem lại xúi quẩy. Mọi việc sẽ ổn hơn khi nó biến đi.

Một vài đứa nhớ lại là Flint cũng đã nói như thế.

- Thử một tí cũng đáng đấy - Chúng nói mà không tin tưởng lắm.

- Lẳng nó xuống nước - Hook hô.

Cả bọn nhảy bổ tới cái hình người quần áo khoác.

- Lần này, chẳng ai cứu được tiểu thư nữa rồi - Mullins vui vẻ thốt lên.

- Có chứ, có một người - cái bóng dưới chân cột buồm đáp lời.

- Ai vậy kia?

- Peter Pan, người báo thù.

Với câu trả lời khủng khiếp đó, Peter giật tung áo choàng và cả bọn hiểu ngay tức thì ai là người đã đánh chúng trong cabin. Hai lần liền, Hook định lên lời nhưng không nói nổi. Vào lúc đó, tôi cho rằng trái tim tàn bạo của hắn đã tan nát.

Rồi hắn cũng kêu lên được thành câu:

- Giết nó đi!

Nhưng hắn cũng không tin vào lời hắn nữa rồi.

- Nào, các cậu đâu, tấn công đi! - Giọng Peter vang vang.

Lát sau, tiếng va đập của vũ khí chạm nhau vang lên khắp tàu. Nếu bọn cướp đứng cụm lại với nhau, chắc chúng sẽ thắng, nhưng cuộc tấn công nổ ra đúng lúc chúng đang đầu óc lộn tung phèo và chúng chạy lung tung, đánh đấm loạn xạ, đứa nào cũng tưởng chỉ còn mình là sống sót trong toàn thủy thủ đoàn. Nếu một chọi một vật nhau, chúng mạnh hơn nhưng vì chúng đang ở thế bị tấn công, lại không có tổ chức, nên bọn trẻ dễ dàng dùng chiến thuật hai đánh một và tự do lựa chọn con mồi. Một vài tên nhảy xuống biển, một số khác trốn trong các góc tối, nhưng Slightly vốn không thể chiến đấu được nữa, cầm đèn chạy khắp nơi để tìm ra chúng. Khi đó, bọn cướp bị chói mắt, bị ngã và trở thành những con mồi quá dễ dàng gục ngã dưới lưỡi gươm của các địch thủ trẻ. Chỉ nghe có tiếng kinh coong của các lưỡi thép chạm nhau, thảng hoặc có tiếng kêu lên ngăn ngại hoặc tiếng người rơi xuống nước và giọng đều đều của Slightly đếm, năm, sáu, bảy, tám, chín, mười, mười một...

Tôi cho rằng chẳng còn lại một tên cướp nào cho tới khi đám trẻ con vây Hook vào giữa. Tên này quả là đáng gờm vì hắn khiến tụi trẻ đứng cách xa thành vòng như một vòng tròn lửa. Chúng đã giết tay chân của hắn nhưng một mình Hook cũng đủ chơi được tất cả. Chúng liên tục tấn công, hắn liên tục đẩy lùi lũ trẻ. Hắn đã dùng móc sắt ngoắc được một đứa trẻ và giờ thằng bé ra như một tấm khiên. Ngay lúc đó, một chú bé vừa đâm xuyên lưỡi kiếm của mình qua người gã Mullins, rồi lao lên phía trước.

- Các cậu, thu vũ khí về. Thằng này là của tớ - kẻ mới tới hô lên.

Hai kẻ thù nhìn nhau thách thức rất lâu. Đôi lúc Hook rùng mình và trên môi Peter nở nụ cười kỳ dị.

- Thế nào, Pan, mày đã gây ra tất cả trò này đó hả? - Cuối cùng, Hook mở miệng.

- Đúng vậy, Hook, chính là tao đây - Peter nghiêm khắc đáp lời.

- Đồ nhãi nhép huênh hoang, giờ chết của mày đã tới rồi đó!

- Đồ khốn kiếp đen tối, thủ thế đi! - Peter đáp lời.

Rồi chẳng đôi hồi gì nữa, chúng giao gươm và trong một lúc lâu, không ai thắng thế. Peter là một tay kiếm cừ khôi, chặn được tất cả mọi cú đánh, nhanh như chớp, lát lát, chú lại ra đòn dữ và cũng lura

được đối thủ nhưng tay chú ngắn quá nên không chém được tận người Hook. Tên này cũng là một tay kiếm lão luyện, không thua kém chút nào và nếu như cổ tay hắn có hơi thiếu dẻo dai, bù lại các cú đánh của hắn mạnh mẽ vô cùng. Hắn hy vọng sẽ nhanh chóng kết thúc bằng cách giáng cho Peter một cú đánh mà Barbecue đã dạy hắn ở Riô nhưng vô cùng ngạc nhiên khi thấy Peter cũng biết miếng đó. Hắn bèn tìm cách đánh gần và định sử dụng móc sắt, cho tới lúc đó vẫn chĩa lên trời như một con dao găm. Tuy nhiên, Peter chui qua dưới tầm tay chém của Hook và dướn người đâm hắn vào mạng sườn. Nhìn thấy máu mình, các bạn hãy nhớ lại là máu hắn có màu đặc biệt mà hắn không chịu được, Hook buông kiếm và thế là hoàn toàn bị Peter chế ngự.

- Giết hắn đi! - Bọn trẻ đồng thanh kêu lên.

Nhưng Peter cao thượng khoát tay mời địch thủ nhặt lại kiếm. Hook chẳng đợi mời lần thứ hai mặc dù hắn cảm thấy bị hạ gục bởi cử chỉ đầy quý phái này.

Cho tới lúc này, hắn nghĩ là mình đang chiến đấu với một thằng bé cầu bơ cầu bất nào đó và giờ đây, hắn cảm thấy rúng động vì những mối nghi hoặc hoang mang.

- Pan, mi là ai? - Hook khàn giọng đi hỏi.

- Ta là tuổi trẻ, ta là niềm vui - Peter đáp ngay - Ta là một con chim non rơi khỏi tổ.

Rõ là những lời đó chả có ý nghĩa gì nhưng nó lại cho Hook khốn khổ thấy rằng Peter chẳng biết gì về mình cả, điều này có thể được coi như là tốt đỉnh của kiểu cách quý tộc.

- Thủ thế đi! - Hắn đau đớn kêu lên.

Và hắn vung kiếm thành vòng rộng trong không khí, tựa như một hung thần, mỗi nhát kiếm vung lên dường như có thể chặt đôi mọi kẻ đứng trong tầm kiếm, dù là trẻ con hay người lớn. Nhưng Peter bay chập chờn quanh Hook như thể luồng gió do thanh kiếm của Hook tạo ra lại giữ cho Peter thoát khỏi tầm kiếm của hắn. Và lúc lúc, Peter lại nhào về phía trước và đâm trúng địch thủ.

Hook giờ đây đánh mà không hy vọng. Trái tim hắn, đập thình thịch mạnh mẽ và tăm tối, đã chán sống rồi. Hắn chỉ còn mong mỗi một điều: trước khi chết, được nhìn thấy Peter bỏ rơi phong cách quý phái của mình.

Và đột nhiên hắn bỏ dở trận đấu, lao bổ xuống hầm tàu nơi đựng thuốc súng để châm lửa đốt.

- Hai phút nữa, tàu sẽ nổ tung! - Hắn hét lên.

- Lần này thì đi đòi phong thái quý tộc nhé - hắn tự nhủ.

Nhưng Peter cũng lao xuống hầm tàu và chui ra mang theo một viên đạn pháo đã châm ngòi và bình tĩnh ném nó xuống biển.

Còn Hook, thái độ của hắn ra sao?

Dù cho hắn có xấu xa đến đâu, chúng tôi phải thừa nhận và không vì thế mà tỏ ra có cảm tình với hắn tẹo nào, là hắn vẫn tỏ ra trung thành với truyền thống đẳng cấp của hắn. Bọn trẻ bắt đầu xoay quanh hắn, khinh bỉ giễu cợt hắn và trong khi hắn loạng choạng bước trên boong tàu, đâm những nhát kiếm vô nghĩa trong không khí, đầu óc bắt đầu nghĩ lan man, nào những nơi hắn vui vẻ khi còn trẻ, những cuộc chơi đầy phấn khích trước bức tường Điện Jeu de Paume tại Pháp. Và giày, và áo, quần tất, cổ áo xếp của hắn đều phẳng phiu sạch sẽ.

Thuyền trưởng Hook, người cũng mang trong mình chút khí chất anh hùng, xin chào!

Vì giờ đã đến những giây phút cuối cùng của Hook rồi.

Khi thấy Peter chậm chậm bước về phía mình, dao găm vung lên, hắn nhảy qua vách chắn boong tàu để lao mình xuống biển. Hắn không ngờ rằng con cá sấu đang chờ hắn. Chúng tôi đã cố tình cho dừng đồng hồ để tránh cho Hook khỏi nỗi khắc khoải này: đó cũng là sự tôn trọng cuối cùng dành cho viên thuyền trưởng cướp biển.

Hắn còn được một phút giây thẳng thê cuối cùng nữa mà chúng tôi cũng không đành tước mất. Trong khi hắn đang đứng bấp bênh trên lan can tàu, đầu ngoái về phía Peter đang bay quanh người hắn, hắn ra hiệu cho Peter dùng chân đẩy hắn xuống nước. Và Peter, đáng ra phải đâm, lại duỗi chân ra đập Hook khiến hắn ngã nhào xuống nước.

Thế là rốt cuộc, nguyện vọng cuối cùng của Hook đã được thực hiện.

- Thật là hạ cấp! - Hắn vui mừng kêu lên và rơi thẳng vào mồm con cá sấu.

Thuyền trưởng Hook đã chết như thế đó.

- Mười bảy - Slightly lâu bầu.

Nhưng nó đêm sai. Mười lăm tên đã bỏ mạng đêm đó vì các tội ác của chúng nhưng hai tên bơi được đến bờ. Startkey bị dân Da đỏ bắt làm người giữ trẻ cho bọn trẻ Da đỏ sơ sinh, thật là số phận hẩm hiu cho một tên cướp biển! Còn Smee, hắn đi ngao du thiên hạ cùng cặp kính, sống một cuộc đời tạm bợ và luôn kể ở mọi nơi rằng hắn là người duy nhất khiến thuyền trưởng Hook e ngại.

Dĩ nhiên Wendy chẳng tham gia tí nào vào trận đánh nhưng cô theo dõi hết tất cả các chiến công của Peter, và giờ đây khi chiến cuộc chấm dứt, cô đòi lại các đặc quyền của mình. Cô bèn khen ngợi tất cả và kìm cơn rừng mình khoái trá khi Michael chỉ cho cô xem chỗ Michael giết được một tên cướp biển. Rồi cô bé đưa tất cả bọn trẻ vào cabin của thuyền trưởng Hook, chỉ cho chúng chiếc đồng hồ của viên thuyền trưởng treo trên đỉnh. Đồng hồ chỉ một giờ ba mươi.

Giờ giấc muộn màng này khiến mọi thứ đều phải nhường cho quy củ. Các bạn hãy tin chắc rằng Wendy đã nhanh chóng bắt tất cả bọn trẻ lên giường ngay trong các khoang nằm của cướp biển, tất cả, trừ Peter còn đi đi lại lại rất lâu trên boong tàu cho tới khi lần quay ra ngủ bên cạnh khẩu thần công Long Tom. Đêm đó, Peter mơ thấy lại một trong các giấc mơ của chú, và chú khóc rất lâu trong mơ khi Wendy ôm chặt chú vào lòng.

CHƯƠNG 16 TRỞ VỀ

Sáng hôm đó, hai tiếng chuông vang lên báo hiệu sự rối tinh rối mù trên tàu. Biển đã cả sóng lên và Nibs, trong vai thủy thủ trưởng, lượn lờ giữa đám con trai, tay cầm một đầu mẩu thuốc lá và mồm cũng nhai bồm bồm. Cả bọn đều mặc đồ của bọn cướp biển, cắt gấu ngang đầu gối, đầu cạo trọc lóc và quần xắn lên, chúng đi đi lại lại, vai đung đưa cứ như những con sói biển thực thụ. Chẳng cần phải nói ai là thuyền trưởng, Nibs và John giữ vai thuyền phó thứ nhất và thứ hai. Chả là có một phụ nữ trên tàu mà. Bọn khác đều là thuyền viên, phải làm các việc nặng và sinh hoạt trong cabin phía mũi thuyền. Peter đã dính ngay vào tay lái và sau khi triệu tập toàn thủy thủ đoàn, chú đã ra một bài diễn văn ngắn gọn. Chú cho biết rất mong muốn các thuyền viên sẽ cư xử cho xứng danh thủy thủ, mặc dù phải tự biết rằng chúng chỉ là hàng cuối so với tiêu chuẩn tại các cảng Riô và Bờ biển Vàng, và nếu có ngày nào chúng định nhe răng ra, Peter sẽ nghiền nát chúng không thương xót.

Những lời thô bạo huých toẹt này đã được các thủy thủ hoan hô không ngần ngại. Rồi sau một số mệnh lệnh, chúng cho thuyền quay mũi hướng về đất liền.

Sau khi xem xét các bản đồ trên tàu, thuyền trưởng Peter tính rằng nếu thời tiết vẫn tốt, tàu sẽ có thể cập bến Axores trước ngày 21 tháng Sáu, sau đó, chúng sẽ tiết kiệm được nhiều thời gian bằng cách bay.

Một vài thủy thủ muốn tàu được đăng ký vào ngạch hàng hải bình thường, một số khác cho rằng vẫn nên để là tàu cướp biển. Nhưng thuyền trưởng đối xử với chúng thô lỗ, chúng không dám bày tỏ nguyện vọng, dù là dưới dạng thỉnh cầu. Phải tuân lệnh ngay lập tức, đó là thái độ khôn ngoan nhất.

Slightly đã bị đánh mười hai cú roi dây vì đã tỏ ra ngạc nhiên khi được lệnh ném cái dò độ sâu xuống biển. Theo ý kiến chung thì Peter tỏ ra không thiên vị là để làm yên lòng Wendy nhưng chắc chắn là thái độ của chú sẽ thay đổi khi bộ đồng phục mới mà Wendy đang cắt may, dù cô có không muốn, từ những mảnh đồ hắc ám của Hook hoàn thành. Sau đó, theo một vài lời đồn đại giữa bọn trẻ với nhau, đêm đầu tiên khi chú mặc bộ đồng phục này, Peter đã nấn ná rất lâu trong cabin thuyền trưởng, miệng ngâm tâu của Hook, một tay giang ra, bàn tay nắm lại trừ ngón trỏ gập xuống và chú cố tạo cho cái ngón trỏ đó hình dáng đáng sợ của cái móc sắt.

Thay vì ở lại trên thuyền, chúng ta sẽ lại phải quay về tổ ấm đau buồn, nơi ba trong số các nhân vật chính không có trái tim của chúng ta bay đi cách đây đã lâu. Vì thật là không phải khi ta bỏ qua số nhà 14 lâu đến thế. Tuy nhiên, chúng tôi có thể tin chắc rằng bà Darling không giận chúng tôi. Nếu chúng tôi quay trở về đó sớm hơn và tỏ ra thương xót bà Darling, chắc bà ta sẽ kêu lên: "Này đừng có mà trẻ con thế, tôi không có gì đáng kể đâu. Hãy quay lại ngay đằng kia và canh chừng cho lũ trẻ!" Chừng nào mà các bà mẹ còn tỏ ra mềm yếu như vậy, bọn trẻ con vẫn còn lạm dụng tình thương của mẹ và các bà chỉ nên tự trách mình thôi.

Ngay lúc này đây, chúng ta trở về phòng ngủ trẻ con quen thuộc chỉ vì các chủ nhân đích thực của chúng đang trên đường trở về. Chúng tôi đi trước chúng một lát là để xem giường chiếu có sạch sẽ, thoáng đãng không, ông bà Darling tối đó có nhà không. Chúng tôi chỉ là người phục vụ mà thôi. Nhưng việc gì mà phải giữ sạch giường chiếu khi mà bọn trẻ đó đã bỏ ra đi một cách vội vàng và ích kỷ đến thế? Chúng đáng được biết rằng cha mẹ đi nghỉ cuối tuần tại nông thôn lúc chúng quay về. Đó sẽ là một bài học xứng đáng nhất cho chúng từ khi chúng ta biết chúng đến giờ. Nhưng nếu chúng tôi hướng sự việc theo cách này, chắc hẳn bà Darling sẽ không tha thứ cho chúng tôi.

Tôi sẽ vui sướng vô cùng nếu được báo trước cho bà Darling, như một số tác giả khác vẫn làm, rằng các con của bà sắp trở về vào thứ năm tuần sau. Điều này sẽ làm hỏng hoàn toàn dự định gây ngạc nhiên của Wendy, John và Michael. Chúng đã tính toán từ lúc ở trên tàu: nào là niềm vui của mẹ, tiếng kêu mừng rỡ của ba, nào là Nana sẽ nhảy cuống lên ra sao để ôm hôn chúng trước nhất, thế mà đáng lẽ ra chúng phải bị mắng mỏ mới phải chứ. Thật thích nếu tôi được báo trước cho nhà Darling để khi bọn trẻ về với sự huyênh hoang, bà Darling thậm chí còn không thềm chia môi về phía Wendy và ông Darling có thể cúi kinh kêu lên:

- Thật không may! Lại cái bọn trẻ hư đón này!

Tuy nhiên, làm thế tôi chẳng có lợi lộc gì. Chúng tôi nay đã hiểu tính bà Darling rồi, chắc chắn là bà ta sẽ phê phán chúng tôi vì tội không để cho bọn trẻ có được niềm vui nho nhỏ đó.

Nhưng, thưa bà, vẫn còn phải chờ mười ngày nữa mới tới thứ năm tuần sau. Nếu chúng tôi báo trước cho bà, chúng tôi sẽ giúp được bà bớt đi mười ngày lo lắng.

Đúng, nhưng cái giá phải trả là gì? Bọn trẻ sẽ mất đi mười phút hạnh phúc.

- Ô, nếu bà lại nói kiểu ấy thì...

- Thế ông định bảo tôi phải xét sự việc thế nào?

Các bạn thấy đây, cái bà này cũng thiếu cá tính nữa cơ. Tôi đã có ý định khen ngợi bà nhưng thực lòng thì tôi coi thường bà và không khen bà ở một điểm nào hết. Chẳng việc gì phải bảo bà chuẩn bị sẵn sàng vì tất cả đã được chuẩn bị rồi. Giường đã sẵn sàng và bà không bao giờ rời khỏi nhà, cửa sổ luôn rộng mở. Cách tốt nhất giúp bà Darling là quay về thuyền. Tuy nhiên, vì chúng ta đang ở đây, cũng nên nhân tiện tham quan một chút, chỉ với tư cách là khán giả thôi. Chẳng ai cần đến sự hiện diện của chúng tôi. Vậy tốt nhất là nên nhìn và nói đôi lời châm biếm với hy vọng rằng có khi lại kết quả thì sao.

Thay đổi duy nhất trong phòng ngủ của bọn trẻ là sự biến mất của chiếc chuồng chó từ 9h sáng đến 6h chiều. Ông Darling tự cảm thấy day dứt vì đã xích Nana lại và ông nay hiểu rằng Nana khôn hơn ông rất nhiều. Tất nhiên chúng ta đã rõ rằng ông Darling là một người đơn giản, và thực ra nếu không có cái sự hói đầu thì ông gần như có thể được coi như một đứa trẻ. Nhưng ông cũng có một ý thức rất cao quý về sự công bằng và lòng dũng cảm như loài sư tử để có thể làm được những điều ông thấy cần thiết và sau khi cân nhắc kỹ càng vấn đề bọn trẻ bay đi, ông bèn bỏ bốn chân và chui vào chuồng chó. Dù bà Darling có van xin năn nỉ ông ra đến thế nào thì ông cũng chỉ đáp lại bằng một giọng buồn rầu nhưng cương quyết:

- Không em ạ, chỗ của anh là ở đây mới đúng.

Trong nỗi ân hận xót xa, ông đã thề rằng mình sẽ chỉ rời chuồng chó khi nào bọn trẻ quay về. Cố nhiên đó là một quyết định đáng buồn, nhưng ông Darling là người cực đoan trong mọi hành động, hoặc ông sẽ từ bỏ ý định sau một thời gian ngắn. Và chưa bao giờ ta lại thấy có ai khiêm nhường hơn cái ông George Darling đầy kiêu hãnh trước đây, nay lại chồm hồm trong chuồng chó, nói chuyện với vợ về các con và về các cách thức yêu kiều của chúng.

Sự âu yếm của ông đối với Nana cũng thật là cảm động. Ông không cho nó vào chuồng nhưng làm tất cả những điều nó muốn.

Mỗi sáng, cái chuồng chó, có ông Darling ở trong, được khiêng ra tới chỗ một chiếc xe ngựa để chở ông đến cơ quan và đến 6h chiều thì ông quay trở về nhà cũng trong đội hình như vậy. Chúng ta hiểu rõ sức mạnh phi thường trong tính cách của ông khi nghĩ tới việc ông đã lo người ta đàm tiếu như thế nào. Nay mỗi hành động của ông đều khiến mọi người chú ý pha lẫn kinh ngạc. Chắc hẳn trong ông cũng tự cảm thấy như một cực hình nhưng ông vẫn giữ vẻ bề ngoài thản nhiên, kể cả khi bọn thanh niên chế giễu ông về ngôi nhà nhỏ bé của ông. Và ông luôn lịch sự giở mũ chào khi có một quý bà nào nghiêng người ngó vào chuồng chó của ông. Thái độ của ông Darling có thể được coi như là hơi mang tính Đông ki sốt một chút nhưng nó cũng có một ý nghĩa cao cả. Và rồi, mọi người cũng hiểu ý nghĩa sâu sắc của hành động và thấy cảm động tự trái tim nhân hậu. Từng đám đông đi theo cỗ xe ngựa và hoan hô trên đường xe qua. Các thiếu nữ xinh đẹp chen nhau xin chữ ký của ông, nhiều bài phỏng vấn trên các tờ báo có tiếng nhất được đăng, ông được mời đến dự nhiều cuộc tiếp tân thời thượng và trên giấy mời ghi rõ: "Xin đến trong chiếc chuồng của ông."

Tối thứ năm đó có nhiều sự cố. Bà Darling đang chờ chồng về trong phòng trẻ. Đau buồn hiện rõ trên gương mặt bà. Trong khi chúng ta nhìn gần vị phu nhân ấy và nhớ tới sự vui tươi trước đây của bà, sự vui tươi vốn đã ra đi cùng với các con thân yêu, tôi nghĩ rằng tôi sẽ không thể nói xấu gì bà được. Nếu bà quá yêu các con hư đốn của bà, đó cũng không phải là lỗi của bà. Hãy nhìn bà đang ngủ thiếp đi trong chiếc ghế phôi-tơ: khóe môi của bà hằn xuống, đầu bà hơi gục xuống tựa như bà đang đau khổ. Có độc giả thích Peter, có người lại thích Wendy, tôi lại thích nhân vật bà Darling. Giả sử, để cho bà vui sướng, chúng ta lại thì thầm vào giấc mơ của bà là các con sắp trở về.

Sự thực là chúng đang bay thẳng cánh cửa sổ chưa đầy bốn cây số, nhưng chúng ta chỉ cần nói với bà Darling là chúng sẽ về nhà trong giây lát. Nào, hãy nói đi.

Chúng ta làm vậy thật là sai, vì bà Darling liền giật mình thức giấc, gọi tên các con, mà trong phòng nào có ai ngoài Nana.

- Ôi Nana, ta lại mơ thấy các con yêu quý của ta trở về.

Mất Nana đâm lệ nhưng nó chỉ biết nhẹ nhàng đặt chân lên đầu gối chủ, cả hai ở bên nhau như vậy khi người ta đem chuồng chó trở về.

Trong khi ông Darling thò đầu ra để hôn vợ, chúng ta có thể thấy rằng nét mặt ông gầy đi nhưng có vẻ

địu dàng hơn.

Ông đưa mũ cho Lida. Cô này cầm mũ một cách đầy vẻ coi thường vì cô ta không thể nào hiểu được những động cơ thúc đẩy một con người như vậy. Bên ngoài, đám đông đã đi cùng chiếc xe vẫn còn vỗ tay và ông tất nhiên là cảm thấy xúc động.

- Nghe họ mà xem, thật cũng mát lòng mát dạ.

- Một đám con nít - Lida cười nhạt nói.

- Hôm nay có rất nhiều người lớn - ông Darling vừa đỏ mặt vừa đảm bảo.

Nhưng khi Lida hát đầu về phía sau, ông chẳng trách cứ gì cô ta cả. Sự nổi tiếng của ông không làm ông xấu tính đi mà chỉ khiến ông trở nên dễ thông cảm hơn. Ông ngồi trên ngưỡng cửa chuồng một lát nữa, nói chuyện với bà Darling về sự nổi tiếng mới mẻ này và trong khi bà nhắc nhở ông chớ nên quá say sưa với thành công, ông xiết tay bà như để làm bà yên tâm.

- Thế nhưng nếu anh là người yếu đuối! Chúa ơi, nếu anh lại là người yếu đuối thì sẽ ra sao!

- George - bà Darling rụt rè hỏi - anh vẫn rất ân hận phải không?

- Ân hận lắm em yêu ạ. Em đã thấy hình phạt của anh rồi đó: sống trong một chiếc chuồng chó.

- Nhưng có đúng đấy là hình phạt không anh? Anh có chắc là anh không cảm thấy vui thú khi sống trong đó chứ?

- Ôi em yêu! Sao lại thế được!

Các bạn hãy tin rằng thế là đủ để bà Darling xin lỗi ông Darling. Rồi ông cảm thấy cơn buồn ngủ kéo đến, ông cuộn tròn mình lăn vào góc chuồng.

- Em có thể chơi một bài gì trên đàn piano để anh dễ ngủ được không - ông đề nghị.

Trong lúc bà đi qua phòng, ông lơ đãng thêm:

- Với lại em đóng cửa sổ vào. Anh cảm thấy có gió lùa đây.

- George, đừng yêu cầu em làm điều ấy. Cửa sổ luôn phải để mở để cho các con trở về. Luôn luôn phải như vậy.

Thế là đến lượt ông xin lỗi bà. Rồi bà Darling ngồi vào đàn và chơi một bản nhạc. Chẳng mấy chốc ông chìm vào trong giấc ngủ và trong khi ông ngủ, Wendy, John và Michael bay vào qua lối cửa sổ.

Ồ không! Chúng tôi vừa mô tả như vậy vì đó là bức tranh dễ thương mà tụi trẻ tưởng tượng ra trong khi chúng rời khỏi tàu. Nhưng còn có chuyện khác đã xảy ra, vì không phải là tụi trẻ mà chính là Peter và Tinker Bell bay vào phòng.

Những lời đầu tiên của Peter giải thích tất cả:

- Tinker Bell, nhanh lên, đóng cửa sổ lại, chốt vào. Được, được rồi. Cậu và tớ ra bằng lối cửa chính và khi nào Wendy bay về tới nơi, cô ấy sẽ nghĩ là mẹ không nhớ gì đến cô ấy nữa và buộc phải ra đi cùng với tớ.

Bây giờ tôi đã hiểu cái điều khiến tôi rất ngạc nhiên là tại sao sau khi giết hết bọn cướp biển, Peter lại không quay trở về đảo và để Tinker Bell đi cùng với tụi trẻ về đất liền. Chú đã có mưu đồ bày sẵn từ lâu.

Đáng ra phải cảm thấy tội lỗi vì một hành động xấu, Peter lại nhảy cẫng lên vui mừng. Rồi chú nhìn quanh xem ai đang chơi đàn và thì thầm với Tinker Bell:

- Mẹ Wendy đấy. Bà ấy xinh nhưng không xinh bằng mẹ tớ. Miệng bà ấy có nhiều đê khâu lắm nhưng cũng không nhiều bằng mẹ tớ.

Tất nhiên là chú không biết gì về mẹ chú nhưng đôi khi lại cứ thích dựng đứng lên như vậy.

Chú không biết tên bài ca mà bà Darling đang chơi: "Ôi tổ ấm thân yêu" nhưng chú biết lời của điệp

khúc là "Trở về đi Wendy, trở về với mẹ!" và chú phẫn khích kêu lên:

- Không nhá, không bao giờ Wendy trở về với bà đâu nhé, cửa sổ đóng rồi!

Chú lại hé mắt xem sao nhạc đã ngừng, và thấy bà Darling gục xuống, đầu tì vào nắp đàn, hai giọt nước mắt ứa ra.

"Bà này muốn mình mở cửa sổ đây - Peter thầm nghĩ - Nhưng mình không mở, không đòi nào."

Chú lại nhìn lần nữa. Lại có hai giọt nước mắt rơi từ mắt bà Darling.

"Đúng là bà này yêu Wendy thật" - chú tự nhủ. Chú thấy giận vì bà ta không chịu hiểu tại sao Wendy không thể quay về với bà được.

Lý do rất đơn giản: "Tôi cũng yêu cô ấy, không thể nào cả tôi và bà đều có cô ấy được, thưa bà."

Tuy nhiên cái bà này lại không nghe lọt tai cái điều như thế và Peter cảm thấy bất hạnh. Chú ra sức không nhìn bà ta nhưng bà ta vẫn ám ảnh tâm trí chú. Chú bắt đầu vung vẩy tay chân, nhăn nhó mặt mày, nhưng cứ hơi dừng là lại cảm thấy bà Darling ở bên trong người chú, dường như bà ta đánh chú để tìm lấy lối ra.

- Thôi được rồi - cuối cùng chú nói, cổ họng như nghẹn lại.

Rồi chú mở cửa sổ ra.

- Nào Tinker Bell, đi thôi - chú kêu lên và cười gằn trước các quy luật của tự nhiên - Cái giống mẹ này thật ngớ ngẩn, chúng ta không cần họ.

Và chú bay đi.

Thế là khi Wendy, John và Michael về đã thấy cửa sổ mở rộng, chúng thật chẳng xứng đáng với điều đó. Chúng hạ cánh mà chẳng thấy xấu hổ gì cả. Đứa bé nhất trong ba đứa đã quên cả nhà mình rồi.

- John này - nó vừa nói vừa nghi hoặc nhìn quanh - hình như em đến chỗ này rồi.

- Rõ quá, đồ ngốc, giường cũ của em kia kìa.

- Ồ nhỉ - Michael nói không tin chắc lắm.

- Nhìn kìa - John kêu lên - chuông chó kìa.

Và nó chạy ngay tới xem bên trong.

- Có khi Nana ở trong ấy đấy - Wendy nói.

Nhưng John huýt sáo kinh ngạc.

- Đây, có một ông ở trong.

- Ba đây mà! - Wendy thốt lên.

- Cho em xem ba nào - Michael hăng hái nói và ngắm mãi ông bố - ba không to bằng tên cướp biển mà em giết đâu - nó nói tiếp với vẻ thất vọng.

May mà ông Darling đang ngủ, nếu không những lời đầu tiên mà ông nghe được từ cậu bé Michael yêu quý sẽ làm ông buồn xiết bao.

Wendy và John lại vô cùng ngỡ ngàng khi thấy ba trong chuông chó.

- Xem nào, hồi xưa ba có bao giờ ngủ trong chuông chó không? - John hỏi như thể không tin lắm vào trí nhớ của mình.

- John - Wendy nói cũng không chắc chắn lắm - có khi chúng mình không nhớ rõ lắm về cuộc sống ngày trước như chúng mình tưởng đâu.

Một nỗi lo khắc khoải chợt xiết lấy chúng, mà chúng cũng đáng như vậy thôi.

- Mẹ không có mặt ở đây khi chúng mình về thật không phải - cái thằng John láo xược lại còn dám nói vậy.

Chính lúc đó, bà Darling lại tiếp tục chơi đàn.

- Mẹ kìa - Wendy vươn cổ ra.

- Ở nhĩ - John đáp.
 - Wendy, thế chị không phải là mẹ thật của bọn em à? - Michael gà gât hỏi.
 - Ôi lạ Chúa - Wendy cảm thấy chút ân hận đầu tiên - chúng ta đúng là đã đến lúc phải về nhà rồi.
 - Chúng mình tiến lại thật khẽ rồi bịt mắt mẹ - John đề nghị.
- Nhưng Wendy hiểu rằng phải thông báo tin tức một cách ít đột ngột lại có kế hoạch khác hay hơn.
- Chúng mình chui vào giường. Khi mẹ đến bên giường thì chúng mình đã nằm rồi, cứ như thể chúng mình chưa đi khỏi nhà bao giờ.
- Thế là khi bà Darling quay vào phòng trẻ để xem ông chồng đã ngủ chưa, các giường đều có người ngủ. Bọn trẻ chờ đợi xem có tiếng kêu vui mừng không, chẳng có tiếng gì cả. Bà Darling đã nhìn thấy chúng nhưng bà không tin là thật. Biết bao lần bà đã mơ thấy chúng nằm trong giường nên lần này bà tưởng lại mơ một lần nữa.
- Thế là bà đến ngồi bên ghế phôi tơ gần lò sưởi nơi bà thường ru lũ trẻ ngày xưa.
- Bọn trẻ không hiểu sao mẹ lại như vậy và một nỗi sợ hãi lạnh người choán lấy chúng.
- Mẹ! - Wendy kêu lên.
 - Wendy đấy - bà Darling nói, bà vẫn tưởng rằng mình đang mơ ngủ.
 - Mẹ!
 - John đấy!
 - Mẹ! Mẹ ơi! - Michael nay đã nhận ra mẹ.
 - Đây là Michael.

Và bà giang tay về phía ba đứa trẻ ích kỷ, lòng tưởng rằng chẳng bao giờ còn được thật sự ôm lấy chúng nữa. Ấy thế mà trái lại, tay bà ôm vào Wendy, John và Michael, chúng đã trườn ra khỏi giường để lao vào lòng mẹ.

- George! Anh George! - Bà Darling kêu lên khi đã thoát được nên lời.
- Ông Darling tỉnh dậy để chia sẻ niềm sung sướng của vợ và Nana cũng lao bổ vào phòng như cơn lốc. Có lẽ chẳng thể nào có một cảnh tượng tuyệt vời hơn nhưng có ai để ngắm đâu, ngoại trừ một cậu bé kỳ dị đang ngó qua cửa sổ. Chú đã có vô số những niềm hứng khởi mà những đứa trẻ khác có lẽ không khi nào có nhưng giờ lại phải ngắm nhìn qua ô cửa cái niềm vui mà mãi mãi chú chẳng bao giờ có được.

CHƯƠNG 17 VÀ WENDY LỚN LÊN

Tôi hy vọng là các bạn sẽ muốn biết những gì xảy ra cho các cậu trẻ lạc khác. Chúng chờ dưới nhà để Wendy có thời gian kể chuyện của chúng. Sau khi đếm đến năm trăm, chúng lên gác. Để tạo ấn tượng tốt theo, chúng lên theo cầu thang và đứng xếp thành hàng trước mặt bà Darling, tay cầm mũ, lòng bối rối vì trang phục của bọn cướp biển. Chúng không nói gì nhưng ánh mắt chúng tha thiết khẩn cầu bà chủ thu nhận chúng. Lẽ ra chúng cũng phải hỏi ý kiến ông Darling nữa nhưng điều này chúng không hề nghĩ tới.

Tất nhiên là bà Darling nói ngay là bà nhận chúng; còn ông Darling, ông tỏ ra đặc biệt suy sụp vì sáu đứa là con số không nhỏ.

- Phải thừa nhận là con không làm gì nửa vời - ông bảo Wendy.

Những lời không vui này khiến bọn Sinh đôi tưởng là nhắm vào chúng. Anh Sinh đôi, hay tự ái hơn, liền đỏ mặt hỏi:

- Ông thấy là bọn chúng cháu đông quá chẳng thừa ông, nếu vậy, chúng cháu có thể đi.
- Kìa ba! - Wendy kêu lên.

Ông vẫn giữ vẻ mặt lầm lì tuy ông tự biết rằng như vậy là kém cỏi nhưng có cái gì đó thúc đẩy ông.

- Chúng cháu có thể ngủ co người lại cũng được mà - Nibs nói.

- Con cắt tóc cho các em ấy đấy - Wendy thêm.

- Kìa anh George - bà Darling buồn lòng khi thấy đức ông chồng yêu quý của mình lại tỏ ra hẹp hòi như vậy.

Tới đây thì ông Darling bật khóc và sự thực được phơi bày. Ông cũng vui mừng như bà khi đón nhận bọn trẻ nhưng lẽ ra chúng phải hỏi ý kiến của ông nữa chứ, không được coi ông như một con số không trong nhà của chính ông thế.

- Cháu không nghĩ rằng ông là một con số không - Nibs kêu lên ngay - còn cậu Curly, cậu có nghĩ rằng ông là một con số không không?

- Đâu có, còn cậu Slightly, cậu có nghĩ thế không?

- Tất nhiên là không phải thế rồi. Này, Sinh đôi, cậu nghĩ sao?

Đã rõ ra là chẳng ai coi ông Darling như một con số không. Ông cảm thấy vui trở lại một cách tức cười và tuyên bố là đã tìm được chỗ cho chúng trong phòng khách nếu chúng chui vừa vào phòng khách.

- Chúng cháu sẽ chui vừa - bọn trẻ cam đoan.

- Thế thì đi theo hướng dẫn viên nhé! - Ông Darling vui vẻ kêu to - Ta không chắc là nhà ta có một phòng khách nhưng chúng mình cứ giả vờ như là có và thế là sẽ có thôi. Đi nào!

Ông vừa đi vừa nhảy trong nhà theo sau là lũ trẻ vừa nhảy múa vừa reo hò "Đi nào! Đi tìm phòng khách!" Tôi không biết chúng có tìm được phòng khách hay không nhưng dầu gì chúng cũng tìm ra đủ góc ngách để ở.

Còn Peter, chú gặp lại Wendy một lần nữa trước khi bay đi hẳn. Chú không đến bên cửa sổ mà chỉ lướt qua để Wendy mở ra cho chú nếu cô bé muốn gọi. Và Wendy làm đúng như vậy.

- Chào Wendy, tạm biệt nhé - Peter nói.

- Ôi, cậu đi à?

- Ừ.

- Peter - Wendy lạc giọng hỏi - cậu có định nói với ba mẹ tớ về một việc rất riêng tư không?

- Không.

- Về tớ mà, Peter.

- Không.

Bà Darling đến bên cửa sổ vì giờ đây bà quyết định phải theo sát sao con gái. Bà nói với Peter là bà đã nhận nuôi tất cả các cậu bé kia và sẽ rất vui nếu được nhận nuôi cả Peter nữa.

- Rồi cô sẽ bắt cháu đi học chứ - Peter ngờ vực hỏi.

- Đúng thế.

- Rồi sẽ bắt cháu đi làm ở cơ quan chứ gì?

- Cô nghĩ rằng vậy.

- Thế rồi cháu sẽ thành người lớn à?

- Đúng vậy.

- Cháu không muốn đến trường để học những điều nghiêm túc - Peter hăng hái nói - cháu không muốn thành người lớn. Cô là mẹ của Wendy, cháu sợ nhất là khi ngủ dậy thấy râu mọc trên cằm.

- Peter - Wendy nói giọng hòa giải - dù cậu có râu, tớ cũng vẫn yêu cậu.

Và bà Darling giang tay ra, nhưng Peter quay đi.

- Cô lùi lại đi, không ai có thể bắt được cháu để làm cháu thành người lớn đâu.

- Thế thì cháu sẽ sống ở đâu?
- Cháu sống với Tinker Bell trong chiếc lều mà chúng cháu làm cho Wendy. Các cô tiên sẽ mang nó lên ngọn cây cao chỗ họ ngủ đêm.
- Tuyệt quá - Wendy mê tít kêu lên khiến bà Darling ôm lấy cô chặt hơn.
- Cô nghĩ rằng tiên chết hết cả rồi - bà Darling nói.
- Vẫn còn nhiều cô tiên trẻ - Wendy nay đã thành thạo về vấn đề này, bèn giải thích - Vì mẹ có biết không, khi có một em bé cười lần đầu tiên, thế là có một cô tiên sinh ra, và vì luôn luôn có các em bé mới sinh, luôn luôn cũng sẽ có các cô tiên mới. Họ sống trong các tổ trên các ngọn cây. Tiên tím là con trai, tiên trắng là con gái và tiên xanh là các đồ ngốc nghếch mà tự chúng cũng không biết chúng là gì nữa.
- Cháu sẽ vui chơi thỏa chí - Peter vừa nói vừa theo dõi Wendy.
- Có lẽ cậu sẽ thấy cô đơn lúc ngồi bên lửa buổi tối đấy - Wendy nhận xét.
- Tớ có Tinker Bell.
- Tinker Bell đầu óc như chim sẻ ấy mà - Wendy hơi ức đáp lại.
- Đồ gièm pha xấu xí! - Tinker Bell nói từ một góc phòng.
- Chẳng sao - Peter đáp.
- Ôi Peter, cậu biết là chuyện đó quan trọng lắm chứ.
- Nếu thế thì cậu đi với tớ đến sống ở trong lều đi.
- Cho con đi được không mẹ?
- Chắc chắn là không được rồi. Bây giờ con về nhà rồi, mẹ sẽ giữ con lại.
- Nhưng cậu ấy cũng cần có mẹ biết bao!
- Con cũng vậy, con yêu.
- Được, được rồi - Peter nói như thể chú đặt câu hỏi chỉ vì lịch sự mà thôi.

Nhưng bà Darling thấy bên khốe môi chú trĩu xuống và bà bèn đưa ra một đề nghị rộng lượng: mỗi năm cho Wendy đến chỗ Peter ở một tuần để làm công việc dọn dẹp mùa xuân. Wendy thích có một giải pháp lâu dài hơn và cô thấy dường như mùa xuân lâu đến quá, nhưng Peter an tâm ra đi với lời hứa đó. Chú chẳng có khái niệm gì về thời gian và chú vốn là nhân vật chính của nhiều sự kiện đến độ những gì tôi kể về chú cho các bạn nghe chỉ là một giọt nước trong biển cả. Có lẽ là Wendy cũng biết thế nên cô buồn buồn bảo:

- Từ nay cho tới lúc quét dọn mùa xuân, cậu đừng quên tớ nhé Peter.
- Tất nhiên là Peter hứa, rồi chú bay đi. Chú đem theo nụ hôn của bà Darling, cái hôn mà chẳng ai lấy được ấy. Peter dễ dàng hái ngay được nụ hôn đó. Thật là ngộ. Nhưng bà tỏ ra hài lòng.
- Tất nhiên là tất cả bọn trẻ đi học và phần lớn trong số chúng vào lớp sáu. Slightly mới đầu được xếp vào lớp bảy, rồi lại được xếp vào lớp tám. Mục đích là phải học đến lớp cuối cùng. Chưa hết một tuần bọn trẻ đã hiểu ngay là rời bỏ đảo thật là ngu ngốc. Tuy nhiên, giờ thì muộn quá rồi và chẳng bao lâu sau, chúng vào quy củ và trở nên cũng bình thường như bạn và tôi, như bất kỳ một người nào khác. Đáng buồn là phải thêm rằng chúng dần dần mất khả năng bay. Trước tiên Nana buộc chân chúng vào thành giường để ngăn không cho chúng bay lên vào ban đêm và một trong những trò giải trí ban ngày của chúng là giả vờ ngã từ trên xe buýt. Nhưng dần rồi chúng cũng bớt giằng giật dây trói vào giường ban đêm và nhận thấy là mình bị thương khi nhảy từ trên xe buýt xuống. Một thời gian sau, chúng thậm chí không thể nhấc mình lên khỏi mặt đất để đuổi theo mũ nữa. Chúng tự nhủ là do thiếu thực hành nhưng thật ra là vì chúng không tin vào khả năng đó nữa mà thôi.

Michael giữ được niềm tin lâu hơn một chút, dù những đứa khác chế giễu nó. Nó đứng cùng Wendy

khi Peter đến đón cô bé vào cuối năm thức nhất. Wendy bay đi cùng Peter, người mặc chiếc váy mà cô đã dệt bằng lá và quả cây của xứ sở Neverland. Nỗi sợ duy nhất của Wendy là Peter thấy váy quá ngắn nhưng Peter chẳng nhận thấy gì hết, chú ta có quá nhiều chuyện để kể.

Wendy cứ hy vọng là chúng sẽ cùng nhau nhắc lại những kỷ niệm đã qua nhưng nhiều cuộc phiêu lưu mới đã xua tan chúng khỏi trí óc của Peter.

- Thuyền trưởng Hook là ai? - Peter quan tâm hỏi khi Wendy nói về kẻ thù chung lớn nhất.

- Cậu không nhớ à? - Wendy kinh ngạc hỏi - Cậu không nhớ đã giết hắn và cứu được cả bọn như thế nào à?

- Tớ giết xong chúng là quên ngay ấy mà - Peter vô tư đáp.

Khi Wendy ngập ngừng hy vọng là có khi Tinker Bell sẽ thích được gặp lại cô, Peter hỏi:

- Tinker Bell là ai?

- Ôi Peter - Wendy bất bình kêu lên.

Và dù cho Wendy có giải thích, Peter lại một lần nữa chẳng thể nào nhớ ra Tinker Bell.

- Có biết bao nhiêu là tiên, hay có khi cô ta không còn nữa thì sao.

Cũng có thể là Peter có lý bởi các tiên đâu có sống lâu, nhưng vì họ bé quá nên một khoảng thời gian ngắn ngủi cũng có vẻ như lâu.

Wendy buồn rầu thấy rằng Peter chẳng phân biệt gì giữa việc một năm đã trôi qua với những chuyện xảy ra ngày hôm qua. Wendy cảm thấy chờ đợi mới lâu làm sao! Nhưng Peter vẫn hấp dẫn như ngày nào và cả hai đã có một tuần quét dọn mùa xuân thật tuyệt diệu trong chiếc lều trên ngọn cây.

Năm sau, Peter không tới. Wendy chờ đợi Peter trong một chiếc váy mới đơn giản vì cô không thể nào mặc chiếc váy cũ được nữa. Nhưng chẳng thấy Peter đâu.

- Hay là anh ấy ốm - Michael gợi ý.

- Em biết là anh ấy không bao giờ ốm rồi đấy.

Michael đến sát bên Wendy và rùng mình thì thào vào tai cô chị:

- Hay là anh ấy không có thật hở Wendy?

Nếu lúc ấy không phải là Michael đang khóc thì Wendy đã khóc rồi.

Peter lại xuất hiện khi đến mùa quét dọn năm sau, và lạ nhất là chú chẳng nhớ gì đến việc đã lỡ hẹn mất một năm.

Đó là lần cuối cùng Wendy bé con gặp Peter. Trong một thời gian, Wendy cố gắng không buồn phiền về Peter và tự coi mình là không chung thủy với Peter khi được nhận giải nhất trong lớp. Rồi năm tháng qua đi, chẳng bao giờ Peter quay lại nữa.

Khi họ gặp lại nhau, Wendy đã lấy chồng còn Peter đối với cô chỉ còn là một đám bụi trong chiếc hộp gỗ nơi cô xếp đồ chơi ngày bé. Wendy đã trở thành người lớn rồi. Các bạn cũng không cần phải thương cảm cô làm gì vì Wendy thuộc giống người chỉ thích lớn lên. Và vì tự lòng cô đã muốn già đi như vậy nên cô đã trở thành phụ nữ sớm hơn các cô gái cùng tuổi khác.

Còn về phía các cậu trai, tất cả đều trở thành những người lớn hoàn hảo và có nền nếp; chẳng có gì nhiều để nói về họ cả. Ta có thể gặp anh em Sinh đôi hoặc Nibs và Curly đi đến cơ quan tay cầm cặp da và ô. Michael trở thành thợ máy xe lửa, Slightly lấy một tiểu thư quý tộc do đó anh ta trở thành huân tước. Các bạn có thấy ông quan tòa mang tóc giả đang đi qua cánh cổng sắt kia không? Ngày xưa tên ông ta là Tootles. Và còn cái nhà ông râu ria rậm rì không thể nào kể được một câu chuyện cho ra hồn cho các con của ông ta ngày xưa tên là John đấy.

Wendy khi cưới bận đồ trắng với dây lưng hồng. Thật lạ là Peter chẳng đột ngột xuất hiện trong nhà thờ để làm rối loạn hôn lễ.

Năm tháng tiếp tục qua đi và Wendy có một cô con gái. Cô bé có tên là Jane và bao giờ cũng mang một cái nhìn soi mói một cách đáng kinh ngạc, cứ như thể ngay khi ra đời, bé đã có sẵn cả nghìn câu hỏi trong đầu. Khi Jane đã hơi lớn để có thể đặt các câu hỏi đó, phần lớn chúng đều liên quan đến Peter Pan. Jane rất thích nghe kể chuyện về Peter và Wendy kể tất cả những điều mà cô có thể nhớ được cũng ngay trong cái phòng ngủ mà xưa kia bọn trẻ đã thực hiện chuyến bay lịch sử. Bây giờ đó lại là phòng ngủ của Jane vì ba Jane đã mua lại của bố vợ mình, người mà nay chẳng còn hứng thú leo thang gác chút nào nữa. Bà Darling nay đã qua đời và chìm vào quên lãng.

Giờ đây chỉ còn có hai giường trong phòng trẻ: giường của Jane và của cô bảo mẫu, và chuồng chó cũng chẳng còn nữa vì Nana cũng chết từ lâu. Nó chết vì già và về cuối đời nó trở nên khó chịu vì cứ muốn tỏ ra là chỉ có nó mới biết cách trông trẻ.

Mỗi tuần một lần, cô bảo mẫu của Jane lại được một buổi tối tự do và hôm đó Wendy phải tự cho Jane đi ngủ. Đó chính là lúc kể chuyện. Jane đã phát minh ra việc nâng tấm ga trải giường lên làm thành một chiếc lều trên đầu mẹ và đầu mình, sau đó, trong bóng tối đáng ngại cô bé mới thì thầm:

- Bây giờ ta thấy gì nào?

- Mẹ nghĩ rằng tối nay mình không thấy gì hết - Wendy trả lời, lòng cảm thấy rằng nếu có Nana ở đó, chắc nó sẽ cương quyết phản đối cái lối nói chuyện này.

- Có chứ mẹ, mẹ thấy lại ngày xưa mẹ là một cô bé chứ.

- Lâu lắm rồi thiên thần của mẹ ạ - Wendy đáp - Trời ơi, năm tháng trôi qua mới nhanh làm sao.

- Nó có trôi qua như mẹ bay hồi bé không? - Con bé tỉnh ranh hỏi.

- Mẹ bay à? Jane ạ, đôi khi mẹ cứ tự hỏi không biết mẹ có bay thật không.

- Có chứ mẹ, mẹ có bay thật mà.

- Ôi cái lúc mẹ biết bay ấy mới thú vị làm sao!

- Thế tại sao bây giờ mẹ lại không biết bay nữa hả mẹ?

- Vì mẹ thành người lớn rồi, con ạ. Là người lớn rồi thì không còn biết cách bay như thế nào nữa.

- Tại sao người lớn lại quên bay?

- Vì họ không vui nữa, không ngây thơ và vô tâm nữa. Chỉ có những người vui vẻ, ngây thơ và vô tâm mới bay được thôi.

- Thế những người vui vẻ, vô tâm và ngây thơ ấy là ai hả mẹ? Con cũng muốn được như thế lắm...

Hoặc có khi lúc ấy Wendy lại thừa nhận là cô có thấy cái gì đó.

- Mẹ nghĩ là mẹ nhìn thấy phòng trẻ con.

- Con cũng thế, mẹ kể tiếp đi.

Thế là cả hai mẹ con bị lôi cuốn vào cuộc phiêu lưu của cái đêm mà Peter bay vào phòng để tìm cái bóng của chú.

- Cái cậu bé ngốc nghếch ấy lại cứ cố thử dán lại bóng bằng xà phòng và khi không dán được, chú bèn khóc; tiếng khóc làm mẹ thức dậy và mẹ khêu lại cho chú.

- Mẹ quên mất một đoạn - Jane giờ đây còn thuộc chuyện hơn cả mẹ bèn nhắc - khi mẹ nhìn thấy cậu ấy ngồi khóc dưới đất, mẹ bảo gì nào?

- Mẹ bèn ngồi dậy trên giường và hỏi: "Cậu bé thân mến, vì sao cậu khóc?"

- Đúng rồi đấy - Jane đồng tình thở ra thích thú.

- Thế rồi cậu ấy dạy mẹ và các cậu con bay và đưa tất cả mọi người đến xứ sở Neverland. Có tiên, có cướp biển, có người Da đỏ, có đầm tiên cá, có ngôi nhà ngầm dưới đất và căn lều nhỏ.

- Ôi thích quá. Thế mẹ thích cái gì nhất?

- Mẹ nghĩ rằng mẹ thích ngôi nhà ngầm dưới đất nhất.

- Con cũng thế. Thế còn điều cuối cùng mà Peter nói với mẹ là gì?

- Điều cuối cùng mà Peter nói với mẹ là: "Phải luôn luôn chờ tớ và một đêm nào đó cậu sẽ nghe thấy tiếng tớ reo."

- Đúng rồi.

- Nhưng chán nhất là Peter đã quên mẹ rồi - Wendy mỉm cười nói, cô quả đã trở thành một người lớn rồi.

- Thế Peter reo như thế nào hả mẹ? - Một tối Jane hỏi.

- Hơi giống như thế này này - Wendy cố bắt chước tiếng hú vui tươi của Peter.

- Không phải thế đây - Jane nghiêm trang nói - như thế này cơ mà.

Và cô bé bắt chước lại tiếng kêu của Peter giống hơn mẹ làm rất nhiều. Wendy sững sờ.

- Bé cưng ơi, làm sao con biết?

- Con hay nghe thấy tiếng Peter khi con ngủ lắm.

- À ừ, nhiều em bé nghe thấy tiếng Peter khi đang ngủ, nhưng mẹ là người nghe thấy tiếng chú khi mẹ đang thức hẳn hoi.

- Mẹ may thật đấy.

Rồi một tối lại có chuyện xảy ra. Đó là vào mùa xuân, Jane đã nghe chuyện xong vào buổi tối và giờ đang ngủ trong giường. Wendy ngồi dưới đất gần ngọn lửa để nhìn rõ hơn đồ khâu vá của cô vì trong phòng không có đèn khác. Trong khi đang khâu, cô nghe có tiếng hú lên kỳ lạ. Cửa sổ mở tung y như ngày xưa và Peter hạ cánh xuống đất.

Peter chẳng thay đổi chút nào và Wendy nhận thấy chú vẫn có răng sữa.

Chú vẫn là một cậu bé con còn Wendy đã là một phụ nữ trưởng thành đầy đủ. Ngồi nguyên tại lò sưởi, cô không dám cựa quậy, cô vừa có cảm giác lúng túng và có lỗi: nghĩ mà xem, cô nay đã thành người lớn.

- Chào Wendy - Peter chẳng nghĩ gì đến sự khác biệt vì chú chỉ để ý tới bản thân mình và trong ánh sáng lò mờ, chiếc váy trắng của Wendy có thể bị coi là chiếc váy ngủ mà chú thấy cô mặc khi gặp nhau lần trước.

- Chào Peter - Wendy yếu ớt trả lời, cố thu người lại càng bé càng tốt.

Có tiếng nói tận đáy lòng bảo cô: "Ồi người đàn bà kia, hãy để cho ta ra đi..."

- Chào, John đâu rồi? - Peter chợt nhận ra thiếu một chiếc giường bên hoi.

- John không ở đây nữa - Wendy ghen giọng trả lời.

- Michael đang ngủ à? - Peter lơ đãng nhìn Jane và hỏi.

- Ừ.

Wendy cảm thấy có lỗi với cả Jane và Peter.

- Đó không phải là Michael - cô hấp tấp nói, như sợ sấm sét sắp sủa giáng xuống.

Peter cúi đầu nhìn chiếc giường.

- Ai đây, một em bé mới à?

- Phải.

- Con trai hay con gái?

- Con gái.

Lần này chắc chú phải hiểu chứ, nhưng không, chú chẳng hề may mắn nghĩ tới sự thực.

- Peter - Wendy lắp bắp - cậu nghĩ rằng tôi sẽ bay cùng cậu à?

- Tất nhiên rồi, vì thế mà tớ mới đến chứ.

Và chú nói thêm giọng cụt lùn:

- Cậu quên là đây là kỳ quét dọn mùa xuân à?

Wendy hiểu rằng khó lòng có thể giải thích được cho Peter hiểu là biết bao kỳ quét dọn mùa xuân đã qua đi.

- Tôi không đi được đâu, Peter - Wendy buồn buồn nói - tôi không biết bay nữa rồi.

- Tớ sẽ dạy cậu, học lại nhanh thôi mà.

- Thôi Peter, đừng phí phạm bột tiên cho tôi.

Cô đứng dậy và lần đầu tiên nỗi sợ bóp nghẹt Peter.

- Có chuyện gì xảy ra vậy? - Chú kêu lên.

- Để tôi bật đèn lên - Wendy nói - và cậu sẽ tự nhận thấy điều này.

Đây là lần duy nhất trong đời, theo chỗ tôi được biết, Peter sợ thực sự.

- Không, đừng bật đèn!

Wendy đưa tay vuốt tóc cậu bé đáng thương. Wendy không còn là một cô bé đang tan nát cõi lòng vì chú mà đã là một bà chủ gia đình đang mỉm cười, nhưng nụ cười lấp lánh ánh nước mắt.

Rồi cô bật đèn, và nhìn thấy cô như vậy, Peter thốt lên một tiếng kêu đau đớn. Khi người phụ nữ xinh đẹp và cao lớn đó cúi xuống để ôm Peter, chú hấp tấp lùi lại.

- Nhưng có chuyện gì xảy ra vậy? - Peter nhắc lại.

- Peter, tôi già rồi. Tôi hơn hai mươi tuổi rồi. Tôi đã lớn lên từ lâu từ lâu rồi.

- Nhưng cậu đã hứa là...

- Tôi không thể nào làm gì được. Nay tôi đã lấy chồng, Peter ạ.

- Không, không thể thế được.

- Đúng thế đấy, còn cô bé nằm trong giường kia là con tôi đấy.

- Không!

Nhưng rồi chú tự nhủ rằng cô bé đúng là con của Wendy và bước về phía Jane, dao găm giờ lên. Dĩ nhiên là chú không định giết Jane. Ngược lại, chú lặn xuống đất và bật khóc nức nở. Wendy không biết làm cách nào để dỗ chú khi mà ngày trước cô dỗ Peter mới dễ làm sao. Giờ đây cô chỉ là một phụ nữ như nhiều phụ nữ khác và cô chạy ra khỏi phòng để suy nghĩ.

Peter tiếp tục khóc và tiếng nức nở của chú đánh thức Jane dậy. Cô bé ngồi lên và lập tức tỏ ra quan tâm.

- Cậu bé thân mến, tại sao cậu khóc?

Peter đứng dậy và nghiêng mình cúi chào còn Jane đứng trên giường cũng cúi chào đáp lễ.

- Chào - Peter nói.

- Chào cậu.

- Tên tớ là Peter Pan.

- Tớ biết rồi.

- Tớ đến đón mẹ tớ để đem đến xứ sở Neverland.

Khi Wendy quay lại, rất rụt rè thì đã thấy Peter đậu trên thành giường và kêu lên sung sướng trong khi bé Jane đang bay lượn lơ trong phòng, ngây ngất và trịnh trọng.

- Mẹ tớ đấy - Peter giải thích.

Jane hạ cánh đến đứng bên Peter với vẻ mặt mà Peter thích ngắm mỗi khi phụ nữ nhìn chú.

- Mẹ ơi, cậu ấy cần một bà mẹ lắm mẹ ạ - Jane bảo.

- Ủ, mẹ biết chứ - Wendy buồn buồn trả lời - chẳng ai biết hơn mẹ về điều này.

- Chào nhé - Peter nói với Wendy.

Và chú bay lên đồng thời Jane, chẳng ngượng ngùng gì cũng bay lên theo. Đối với Jane bây giờ, bay

lại là cách di chuyển dễ nhất.

Wendy chạy bỏ ra phía cửa sổ.

- Không, không được!

- Chỉ để cho buổi quét dọn mùa xuân thôi mà mẹ - Jane giải thích - Peter muốn con dọn dẹp mùa xuân cho cậu ấy.

- Ôi giá mà mẹ có thể bay cùng với mọi người nhỉ - Wendy thở dài.

- Mẹ cũng thấy là mẹ đâu có biết bay - Jane đáp.

Rõ là cuối cùng Wendy cũng đành để chúng cùng nhau bay đi.

Đó là hình ảnh cuối cùng về Wendy của chúng ta: nghiêng người trên cửa sổ, cô nhìn theo bọn trẻ đang biến dần trên bầu trời cho tới khi lẫn vào những vì sao.

Giờ đây nếu các bạn nhìn kỹ Wendy, các bạn sẽ thấy tóc cô bắt đầu điểm bạc và thân hình dần dần gầy đi, vì tất cả các việc đó xảy ra nay đã lâu rồi. Jane nay cũng đã thành người lớn và có một cô con gái tên là Margaret và mỗi khi đến kỳ quét dọn mùa xuân, trừ phi là chú quên, Peter lại quay về đón Margaret để đưa đến xứ sở Neverland. Nơi đó, Margaret kể cho Peter nghe những chuyện về chính chú còn Peter lắng nghe như nuốt từng lời. Khi nào Margaret lớn lên, cô cũng sẽ có một cô con gái và cô này cũng sẽ trở thành mẹ của Peter. Các thế hệ sẽ còn nối tiếp nhau như thế chừng nào bọn trẻ con vẫn còn ngây thơ, vui tươi và vô tư lự.

THE END

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>